

PHẦN BẢY

1

Vợ chồng Levin ở Moxcva đã hơn hai tháng. Theo tính toán chính xác nhất của những người am hiểu vấn đề, đáng lẽ Kitty phải để lâu rồi. Thế mà tình hình vẫn như cũ và không có triệu chứng gì chứng tỏ ngày ở cũ đã đến gần hơn so với hai tháng trước. Bác sĩ, bà đỡ, Doli, phu nhân và nhất là Levin không khỏi hãi hùng khi nghĩ đến chuyện sẽ xảy tới, và bắt đầu cảm thấy nóng ruột, lo ngại. Riêng có Kitty là vẫn hoàn toàn bình tĩnh và sung sướng.

Nàng thấy nảy nở trong lòng một niềm yêu thương mới đối với đứa con trong tương lai, giờ đây phần nào đã thành hiện thực đối với nàng, và nàng triền miên trong tình cảm ấy với một niềm vui trầm mặc. Đứa bé không còn chỉ là một phần của bản thân nàng; đôi khi, nó còn bộc lộ một sự sống độc lập. Nàng thấy đau nhưng đồng thời lại muốn cười lên vì niềm vui mới mẻ và kì lạ ấy.

Có tất cả những người thân yêu bên cạnh, ai ai cũng hết sức chăm sóc nàng, và trước mắt chỉ thấy toàn triển vọng tốt đẹp, Kitty hẳn không ao ước cuộc đời nào tốt đẹp hơn, thú vị hơn nếu nàng không biết và không linh cảm thấy sự tình ấy sắp sửa kết thúc. Duy chỉ có một điều làm giảm phần thú vị của cuộc sống đó: chồng nàng không còn giống như người nàng đã yêu, cũng không giống như hồi chàng ở nông thôn.

Nàng vốn yêu tính trầm tĩnh, hoà nhã và lòng mến khách của chồng. Sống ở thành phố, lúc nào chàng cũng ngay ngáy giữ miếng, như sợ ai xúc phạm đến mình, nhất là xúc phạm đến Kitty. Ở

trại áp, rõ ràng chàng biết mình sống đúng nơi đúng chỗ nên không bao giờ vội vàng, và lúc nào cũng bận rộn. Ở đây, bao giờ chàng cũng hối hả như để khỏi lỡ một việc gì, trong khi không có việc gì phải làm. Và nàng thấy thương chồng. Nàng biết những người khác không hề gây cái cảm giác thương hại ấy; trái lại, mỗi khi Kitty quan sát chồng ở ngoài xã hội, như thỉnh thoảng người ta vẫn nhìn người mình yêu với dụng ý cố xem như đó là kẻ xa lạ để xác định ấn tượng anh ta gây ra đối với mọi người, nàng không khỏi ghen tị nhận thấy là không những chàng không có vẻ gì đáng thương hại mà còn đầy sức quyến rũ với lối lễ phép hơi lỗi thời, với thái độ dè dặt trước phụ nữ, với vóc người tráng kiện và bộ mặt đặc biệt ý vị theo con mắt nàng. Nhưng nàng nhìn thấu nội tâm chàng chứ không phải chỉ vẻ bề ngoài; nàng thấy Levin ở đây không phải là Levin thật và nàng không thể tự giải thích tâm trạng chồng bằng cách nào khác. Đôi khi, nàng thậm chí trách chàng không biết cách sống ngoài thành phố; cũng có lúc, nàng phải thừa nhận chàng khó mà có thể tự thu xếp lấy lối sống thỏa đáng ở đây.

Và thật vậy, liệu chàng có thể làm gì được? Chàng không thích đánh bài. Không đi chơi câu lạc bộ, giao thiệp với những người vui vẻ trẻ trung kiểu Oblonxki, bây giờ nàng đã hiểu thế nghĩa là gì... nghĩa là uống rượu, và uống rượu xong thì đi tiểu nghĩa là có trời mới biết được. Nàng không khỏi lo sợ nghĩ đến những nơi loại người đó thường lui tới trong những trường hợp này. Đi vào giới thượng lưu chăng? Nàng biết muốn vậy phải tìm thú vui trong việc đan dứu với các thiếu phụ trẻ, mà nàng thì không ưng thế rồi. Ở nhà với nàng, với mẹ và các chị nàng ư? Thế nhưng những buổi hàn huyên đó dù có thú vị đến đâu cũng vẫn là những "Alin Nadin" đơn điệu như lão quận công thường gọi các cuộc trò chuyện giữa mấy chị em, nàng biết chàng sẽ chán ngấy. Liệu chàng còn biết làm gì nữa nào? Viết sách chăng? Chàng đã thử viết và lúc đầu đã tới thư viện để ghi chép và thu thập tài liệu; nhưng, như chàng đã nói với nàng, chàng càng ít việc bao nhiêu lại càng ít thời giờ bấy nhiêu. Hơn nữa, chàng phàn nàn ở đây người ta nói đến cuốn sách của chàng nhiều quá: mọi suy nghĩ của chàng lẫn lộn hết và mất cả thú vị.

Điều có lợi duy nhất trong cuộc sống thị thành là họ không bao giờ cãi nhau. Có phải do hoàn cảnh đổi khác hay về phương diện này, họ đã khôn ngoan và biết điều hơn? Dù sao ở Moxcva, họ đã chấm dứt được những cảnh ghen tuông mà họ rất sợ khi bước chân về sống ở thủ đô.

Về mặt này, đã xảy ra một sự kiện rất quan trọng cho cả hai vợ chồng: Kitti gặp Vronxki.

Bà quận chúa già Maria Borixovna, mẹ đỡ đầu Kitti, vốn rất yêu nàng, nhất định muốn gặp nàng bằng được. Kitti đang có mang không đi đâu, hôm đó cùng bố đến thăm bà cụ đáng kính và gặp Vronxki ở đó.

Khi nhận ra cái dáng dấp ngày xưa quen thuộc biết bao, trong bộ thường phục, nàng như tắc thở, máu dồn về tim và cảm thấy mặt mình đỏ dừ: đó là điều duy nhất khiến nàng phải tự trách mình. Điều đó chỉ xảy ra trong mấy giây. Cha nàng vội bắt chuyện sôi nổi với Vronxki và câu chuyện chưa dứt, Kitti đã sẵn sàng giáp mặt, hoặc, nếu cần, có thể chuyện trò với Vronxki như với quận chúa Maria Borixovna và nhất là, dù trong trường hợp ấy, giọng nói, tiếng cười cũng sẽ không chứa đựng điều gì có thể làm phật ý chồng mà nàng vẫn cảm thấy ẩn hiện bên cạnh mình.

Nàng nói với Vronxki vài câu, thậm chí còn thản nhiên mỉm cười khi chàng bông đùa gọi cuộc bầu cử là "Nghị viện của chúng ta" (cần phải mỉm cười để tỏ ra mình hiểu câu đùa). Nhưng rồi nàng quay luôn sang quận chúa Maria Borixovna và không đoái hoài đến chàng lần nào nữa, cho đến khi chàng đứng dậy cáo từ; lúc đó nàng mới đưa mắt về phía chàng, nhưng đó hoàn toàn chỉ là vì nếu không nhìn người chào mình thì thật khiếm nhã.

Nàng thâm biết ơn cha đã không hề dả động gì đến cuộc gặp gỡ này; nhưng, sau đó thấy ông tỏ vẻ âu yếm đặc biệt trong cuộc đi dạo thường lệ của hai cha con, nàng biết ông bằng lòng về nàng. Chính nàng cũng thấy tự bằng lòng với mình. Nàng không ngờ mình có đủ sức để nén xuống dưới đáy lòng mọi kỉ niệm về mối tình xưa với Vronxki, và không

những nàng đủ sức làm ra vẻ mà còn thật sự bình tĩnh và đứng vững hoàn toàn trước mặt chàng.

Chính Levin còn đỏ mặt hơn vợ khi nàng kể lại cuộc gặp gỡ với Vronxki ở nhà quận chúa Maria Borixovna. Nói ra điều ấy với chồng đã là khó, nhưng tiếp tục kể mọi chi tiết lại càng khó hơn vì chàng không hỏi câu nào mà chỉ cau mày nhìn nàng.

- Em rất tiếc anh không có ở đây, - nàng nói với chồng. Không phải em muốn lúc ấy có anh ở trong phòng đâu... vì em sẽ không tự nhiên được như thế trước mặt anh... Chính giờ đây, em lại xấu hổ hơn lúc đó nhiều, hơn nhiều lắm, - nàng nói và mặt đỏ lên như sắp khóc. - Chỉ tiếc lúc ấy anh không được nhìn thấy em qua lỗ khoá.

Đôi mắt chân thực như nói với Levin rằng nàng tự bằng lòng với mình, và mặc dù nàng đỏ mặt, Levin vẫn yên tâm ngay và bắt đầu hỏi chuyện. Nàng chỉ mong có thế. Khi đã biết tường tận là nàng chỉ lúng túng đỏ mặt trong vài giây đầu, còn sau đó lại thoải mái như đối với bất cứ ai khác, Levin mới hoàn toàn vui vẻ và cho biết chàng rất hài lòng; chàng hứa từ đây về sau sẽ không xử sự vụng dại như trong dịp bầu cử và ngay lần đầu gặp lại Vronxki sẽ cố gắng thân thiết hết sức mình.

- Thật khổ tâm khi phải coi một người gần như thù địch, giáp mặt nhau là thấy nặng nề, - Levin nói. - Anh rất, rất bằng lòng.

2

- Thế nào, anh đến nhà Bon đi nhé, - Kitti nói lúc chồng bước vào phòng nàng, - khoảng mười một giờ sáng, trước khi ra phố. Em biết anh sẽ ăn chiều với ba ở câu lạc bộ. Nhưng sáng nay anh làm gì?

- Anh chỉ đến nhà Catavaxov thôi, - Levin đáp.

- Sao đến sớm thế?

- Ông ta hứa giới thiệu anh với Metrov. Anh muốn nói chuyện với ông này về cuốn sách của anh, ông ta là một nhà bác học nổi tiếng ở Peterburg, - Levin nói.

- À, có phải cái ông viết bài báo mà anh rất khen đó không? Sau đó, anh làm gì? - Kitty hỏi.

- Có lẽ anh sẽ tạt qua tòa án nhờ giúp về việc bà chị.

- Anh không đi nghe hoà nhạc à?

- Anh đi một mình làm gì?

- Không, anh nên đi nghe, họ biểu diễn những tác phẩm mới... anh vẫn quan tâm đến những cái đó lắm mà. Thế nào em cũng tới đó.

- Dù sao trước bữa chiều, anh cũng sẽ về với em lần nữa, - chàng vừa nói vừa nhìn đồng hồ treo.

- Anh mặc rơđanhgô vào, để có thể đến thẳng nhà nữ bá tước Bon được.

- Có nhất thiết phải đến đấy không?

- Cần chứ. Bá tước đã tới thăm chúng mình. Anh đến thăm hộ nào có vất vả gì lắm đâu. Anh đến đó, ngồi chơi, nói chuyện dăm phút, rồi đứng dậy và ra về.

- Được, nhưng em không thể tưởng tượng anh đã mất thói quen làm cái trò ấy đến mức nào đâu: anh sẽ lúng túng mất. Thế nào nhỉ? Mình đến nhà người lạ, ngồi xuống, ở lì đấy chẳng biết vì lí do gì, mình làm phiền mọi người, bản thân mình cũng đâm chán, rồi bỏ đi?

Kitty bật cười.

- Khi chưa có vợ, anh chẳng hay đến chơi bè bạn đó ư? - nàng bảo chồng.

- Phải, nhưng bao giờ anh cũng thấy không thoải mái và giờ đây, anh mất thói quen đó đến nỗi anh thề với em là thà anh nhịn ăn hai ngày còn hơn phải đi thăm như thế này. Ngượng lắm! Anh có cảm giác người ta sẽ phát bực lên mà nói với anh “Anh đến đây làm cái thá gì?”

- Không đâu, họ không bực đâu, em cam đoan với anh thế, Kitti nói, nhìn chồng cười. Nàng nắm tay chồng. - Nào thôi, tạm biệt... Anh tới đó đi nhé.

Chàng hôn tay vợ, định bước ra nhưng nàng giữ lại.

- Coxtia, anh biết không, em chỉ còn năm mươi rúp.

- Không sao, anh sẽ đến ngân hàng lấy tiền. Em cần bao nhiêu? - chàng nói với cái vẻ không bằng lòng rất quen thuộc đối với nàng.

- Không, khoan đã, - nàng giữ lấy cánh tay chồng. - Điều này khiến em lo lắng. Em thấy mình không tiêu pha vô ích mà tiền cứ biến đi đâu hết. Hẳn chúng ta không biết cách thu vén.

- Không phải thế đâu, - chàng nói, vừa húng hắng ho vừa gườm gườm nhìn vợ.

Nàng đã biết cái lối ho húng hắng này. Đó là dấu hiệu bất bình mãnh liệt không phải đối với nàng mà là với bản thân mình. Chàng quả có bất bình, nhưng không phải vì chuyện tiền tiêu vèo đi nhanh quá mà vì cái điều khó chịu đang muốn quên lại bị khơi ra.

- Anh đã bảo Xocolov bán lúa mạch đi và lĩnh trước tiền cho thuê cối xay. Trong bất kì trường hợp nào, ta cũng không thiếu tiền đâu.

- Tất nhiên rồi, nhưng em sợ tiêu pha nhiều quá..

- Không sao, không sao đâu, - chàng nhắc lại. - Thôi nhé, tạm biệt em yêu dấu của anh.

- Thực quả có những ngày em tiếc đã nghe theo lời mẹ. Giá ta cứ ở nông thôn thì dễ chịu biết bao! Ở đây, em làm phiền mọi người và tốn kém quá.

- Không sao mà, kìa em. Từ khi cưới đến giờ, anh chưa lần nào tiếc là sao sự việc không diễn biến khác đi.

- Thật thế chứ anh? - nàng nói và nhìn thẳng vào mặt chồng.

Chàng nói vậy nhưng không nghĩ ngợi gì, chỉ cốt an ủi nàng. Nhưng thấy đôi mắt đẹp chân thật của vợ chăm chăm nhìn mình như dò hỏi, chàng bèn nhắc lại và lần này thì thốt ra tụt đáy lòng: "Đúng là mình quên mất chuyện ấy rồi", chàng nghĩ bụng. Và chàng sức nhớ tới điều đang chờ đợi hai người.

- Sắp sửa chưa em? Em thấy trong người thế nào? - chàng thì thầm hỏi, cầm lấy hai tay vợ.

- Em nghĩ đến chuyện này nhiều quá rồi đến nỗi bây giờ em không buồn nghĩ nữa và mặc kệ nó.

- Em có sợ không?

Nàng mỉm cười coi khinh.

- Không sợ chút nào hết, - nàng nói.

- Nếu có gì thì đến tìm anh ở nhà Catavaxov nhé.

- Không sao đâu, anh đừng lo. Em đi chơi phố với ba đây. Em và ba sẽ đến thăm chị Doli. Em đợi anh trước bữa chiều. Ở mà này! Anh có biết hoàn cảnh chị Doli đến bước cùng quần rồi không? Chị ấy nợ ngập đến cổ và không có tiền. Hôm qua, chúng em nói chuyện với mẹ và anh Arxeniev (chồng Lvova, chị gái nàng) và quyết định là anh ấy và anh, các anh phải xạc cho anh Xtiva một mẻ. Không thể cứ như thế mãi được. Không cần nói lại chuyện ấy với ba nhé... Nhưng nếu cả hai anh...

- Nhưng bọn anh có thể làm gì được? - Levin nói.

- Anh cứ đến gặp Arxeniev bàn với anh ấy, anh ấy sẽ cho anh biết những điều bọn em đã quyết định.

- Anh tán thành trước ý kiến của Arxeniev. Được rồi, anh sẽ đến gặp anh ấy. Nếu có hoà nhạc, anh sẽ đi với Natalya. Tạm biệt em.

Ông già Kuzma đã hầu hạ Levin từ trước khi chàng lấy vợ, và làm công việc quản gia từ khi đến thành phố, giữ Levin lại ở bậc thêm.

- Họ đã đóng lại móng cho con "Xinh đẹp" (đó là con ngựa càng trái) nhưng nó vẫn đi khập khiễng, - ông ta nói. - Làm thế nào bây giờ ạ?

Levin đã đưa ngựa từ nông thôn ra: chàng muốn có một chuồng ngựa vừa tốt vừa rẻ. Nhưng chàng nghiệm ra rằng nuôi ngựa lại tốn kém hơn thuê và mặc dầu có ngựa, thỉnh thoảng chàng vẫn phải đi xe thuê.

- Lão cho tìm thú y đi. Có lẽ đó là một vết xước ứa máu.

- Còn với Ecaterina Alexandrovna⁽¹⁾ thì sao ạ? - già Kuzma hỏi.

Khác với thời gian mới về Moxcva, Levin giờ đây không còn ngạc nhiên khi thấy muốn đi từ Vozdvijenca đến Xipxev Vrajoc, phải đóng một đôi ngựa khoẻ vào cỗ xe nặng trĩu, lặn lội trong tuyết lầy bốn dặm đường, cho xe đậu bốn giờ mà còn phải trả năm rúp. Bây giờ, chàng thấy đó là chuyện dĩ nhiên.

- Lão cho gọi hai ngựa thuê, - chàng nói.

- Vâng ạ.

Thế là sau khi giải quyết dễ dàng cái khó khăn mà nếu ở nông thôn sẽ đòi hỏi phải suy đi tính lại, Levin ra khỏi thêm, gọi xe ngựa và bảo chạy đến phố thánh Nixefor. Dọc đường, chàng đã quên bằng chuyện thiếu tiền mà chỉ còn nghĩ đến cuộc gặp mặt sắp tới với nhà xã hội học thành Peterburg mà chàng muốn làm quen để nói về cuốn sách của mình.

Thoạt tiên, những món chi tiêu vô ích, kì lạ đối với một người quen sống ở nông thôn, nhưng không tránh được và lúc nào cũng cần thiết, khiến Levin kinh ngạc. Bây giờ thì chàng quen rồi. Về phương diện

⁽¹⁾ Túc Kittie.

này, điều đó đối với chàng cũng giống cái điều thường xảy đến với kẻ nghiện rượu, như người ta nói: "Cốc rượu thứ nhất khó nuốt, cốc thứ hai trôi tuột và cốc thứ ba bay vèo như con chim nhỏ". Khi Levin đổi tờ giấy bạc một trăm rúp đầu tiên để mua bộ đồ cho người hầu phòng và người gác cửa, chàng đã bất giác nghĩ những bộ đồ vô dụng nhưng tối cần thiết này (cứ xem vẻ sững sốt của phu nhân và Kitty khi chàng hỏi ướm xem có thể phiên phiên đi được không thì đủ thấy), thì ra bằng tiền lương hai người làm công, nghĩa là khoảng ba trăm ngày lao động từ tuần lễ Phục sinh đến ngày ăn mặn cuối cùng, ba trăm ngày làm việc cực nhọc từ sớm tinh mơ đến tận khuya, và chàng xót ruột chỉ ra tờ giấy bạc một trăm rúp. Tờ giấy bạc tiếp sau dùng để mua thức ăn cho một bữa cơm gia đình trị giá hai mươi tám rúp, cũng nhắc nhở Levin là hai mươi tám rúp, trị giá gần hai trăm đấu lúa mạch, mồ hôi nước mắt của bao người cắt lúa, bó lúa, đập lúa, xay lúa, sàng sảy và đóng bao, mà chàng đã cho đi thật dễ dàng. Và giờ đây, những giấy bạc đôi đi không gọi cho chàng những hình ảnh tương tự nữa, nó biến đi như có phép ma. Chàng cũng không còn tự hỏi những thứ mình mua bằng món tiền kia có đem lại thú vui tương xứng với công lao động cần thiết để kiếm ra nó không. Chàng đã quên có những giá trị tối thiểu cho một số loại lúa mì, thấp hơn thì không thể bán được. Lúa mạch, trong bao lâu vẫn giữ giá, nay mỗi trăm lít phải bán rẻ hơn trước trước hăm năm kôpêch. Thậm chí, chàng cũng không hề nghĩ là cứ cái lối sống này thì chừng một năm sau là chàng sẽ mắc nợ: cả điều này chàng cũng chẳng coi là quan trọng nữa. Chàng chỉ cần một điều, đó là có tiền gửi ngân hàng, không cần biết tiền đó ở đâu ra, để luôn luôn bảo đảm có thật cho ngày hôm sau. Và cho đến nay, chàng vẫn có tiền ở ngân hàng. Nhưng giờ chàng không còn tiền nữa và cũng không biết rõ sẽ lấy tiền ở đâu ra. Chính ý nghĩ đó khiến chàng bối rối khi Kitty nói chuyện tiền nong. Nhưng chàng không có thời giờ suy tính kĩ hơn về chuyện này. Chàng chỉ còn nghĩ tới Catavaxov và cuộc gặp gỡ Metrov.

Trong thời gian lưu lại Moxcva, Levin càng thêm gần gũi một người bạn cũ ở trường Đại học, giáo sư Catavaxov, mà từ độ cưới vợ, chàng chưa gặp lại. Chàng mến Catavaxov vì quan điểm ông ta sáng sủa và giản dị. Levin cho rằng quan điểm của Catavaxov sáng sủa là do bản chất ông ta nghèo nàn; về phía Catavaxov, ông ta nghĩ tư tưởng Levin tiền hậu bất nhất là do chàng thiếu tinh thần kỉ luật; nhưng Levin ưa cái sáng sủa của Catavaxov và sự dồi dào về tư tưởng vô kỉ luật của Levin lại khiến Catavaxov khoái, cho nên họ thích gặp nhau để tranh luận.

Levin đọc vài đoạn sách của mình cho Catavaxov nghe và ông ta lấy làm thú vị. Vừa hôm trước gặp Levin trong một cuộc nói chuyện trước công chúng, Catavaxov cho biết Metrov trú danh hiện đang ở Moxcva, Levin rất thích bài báo của ông này, và ông ra rất quan tâm đến những điều Catavaxov nói về công việc của Levin. Metrov sẽ đến nhà Catavaxov vào hồi mười một giờ sáng hôm sau và sẽ rất sung sướng được làm quen với Levin.

- Anh bạn thân mến, rõ ràng anh đã tu tỉnh, tôi rất mừng được gặp anh, - Catavaxov nói khi ra đón Levin ở phòng khách nhỏ. - Khi nghe thấy tiếng chuông, tôi đã nghĩ bụng: "Không lẽ anh chàng này lại đúng giờ đến thế!". Này, anh nghĩ thế nào về những người Mongtenegro? Thật là những chiến sĩ hạng nhì!

- Có chuyện gì thế? - Levin hỏi.

Catavaxov tóm tắt cho chàng những tin mới nhất và bước vào phòng làm việc, giới thiệu Levin với một người khoẻ mạnh, thấp bé và bề ngoài rất dễ ưa. Đó là Metrov. Câu chuyện xoay quanh vấn đề chính trị một lúc và quanh dư luận của giới thượng lưu Peterburg về những sự kiện gần đây nhất. Metrov dẫn vài câu trong tuyên bố sắp tới của đức vua và một vị bộ trưởng theo một nguồn tin chắc chắn. Catavaxov lại nghe nói là đức vua bình luận khác hẳn. Levin mừng

tượng ra một tình thế mà đức vua có thể đọc cả hai bài, và câu chuyện về vấn đề này ngừng lại ở đấy.

- Bạn tôi sắp viết xong một cuốn sách nói về những điều kiện tự nhiên của người thợ trong quan hệ với ruộng đất, - Catavaxov nói. - Đó không phải là chuyên môn của tôi, nhưng với tư cách nhà tự nhiên học, điều tôi rất thích thú, là ông bạn đây không coi loài người là nhân tố xa lạ với những quy luật về động vật học mà ngược lại, anh ấy nhìn nó lệ thuộc vào hoàn cảnh và tìm tòi trong sự lệ thuộc đó những quy luật phát triển của nó.

- Thoạt đầu tôi định viết một cuốn sách về nông học, thế rồi, khi nghiên cứu công cụ chính của kinh tế nông thôn là người thợ thì vô hình chung, tôi lại đi tới những kết quả hoàn toàn bất ngờ, - Levin đỏ mặt nói.

Rồi Levin bèn thận trọng trình bày luận thuyết của mình như kiểu thăm dò trận địa. Chàng biết Metrov đã viết bài báo chống lại nền giáo dục chính thống về chính trị kinh tế học, nhưng chàng không biết có thể trông cậy vào cảm tình của ông ta đến mức nào và không đoán được tình cảm đó trên khuôn mặt trầm tĩnh và thông minh của nhà bác học.

- Theo ông thì người thợ Nga khác với thợ thuyền nước khác ở chỗ nào? - Metrov nói: - khác về phương diện động vật học, nếu có thể nói như vậy, hay là do những điều kiện sống?

Levin thấy là ngay câu hỏi đó đã toát ra một ý kiến chàng không thừa nhận, nhưng vẫn tiếp tục trình bày luận thuyết: theo chàng, người thợ Nga có những quan hệ với ruộng đất hoàn toàn khác thợ thuyền các nước khác. Và, để cắt nghĩa lời khẳng định đó, Levin vội nói thêm là theo ý kiến chàng, thái độ đó của nhân dân Nga xuất phát từ ý thức về thiên chức của mình: di dân về phía đông tới những vùng đất đai rộng lớn chưa có người ở.

- Thật dễ lầm lẫn khi rút ra những kết luận về vấn đề thiên hướng của một dân tộc, - Metrov ngắt lời Levin. - Hoàn cảnh của người thợ

bao giờ cũng tùy thuộc vào những quan hệ của họ với ruộng đất và tư bản.

Thế rồi, không để Levin chứng minh nốt, Metrov liền trình bày ý kiến riêng.

Những ý kiến này đúng ra định nói lên điều gì, Levin cũng không hiểu nữa vì thậm chí, chàng không buồn tìm hiểu làm gì: chàng thấy Metrov, cũng như bao người khác, mặc dầu viết bài bác bỏ học thuyết của các nhà kinh tế học, vẫn chỉ nhìn nhận người thợ Nga dưới góc độ tư bản, tiền lương và địa tô. Mặc dầu thừa nhận rằng ở về Đông bộ nước Nga, ở phần đất nước rộng lớn nhất này, chuyện địa tô vẫn còn chưa có gì, rằng đối với chính phần mười cái dân số tám mươi triệu người, tiền lương chỉ hạn chế sao cho tạm đủ sống, rằng tư bản mới chỉ tồn tại dưới hình thức những công cụ lao động thô sơ nhất, ông ta vẫn chỉ đứng trên quan điểm duy nhất ấy để nghiên cứu người thợ, tuy có khác với các nhà kinh tế học về nhiều phương diện, và cũng chủ trương một luận thuyết mới về vấn đề tiền lương mà ông ta trình bày cho Levin nghe.

Levin miễn cưỡng nghe ông nói và lúc đầu đã phản đối. Chàng muốn ngắt lời Metrov để nói cho ông rõ lối nhìn của mình mà theo ý chàng, nó khiến mọi sự trình bày về sau trở nên thừa. Nhưng khi biết chắc ý kiến hai người khác nhau đến nỗi không bao giờ hiểu nổi nhau, chàng thôi không phản đối nữa mà chỉ ngồi nghe. Mặc dầu những lời Metrov nói từ lúc đó trở đi không đem lại chút bổ ích nào, chàng vẫn cảm thấy vui vui khi nghe ông ta. Lòng tự ái của chàng được mơn trớn vì có người uyên bác như thế vui lòng trình bày rất tỉ mỉ ý kiến của mình mà lại cho là chàng hiểu biết vấn đề đó rất sâu (thỉnh thoảng, khi nói về cả một khía cạnh của vấn đề, ông cũng chỉ dùng ẩn ngữ để ám chỉ thôi). Chàng cho như vậy là do mình có tài năng, mà không biết Metrov đã nói cạn hết cả đề tài với mọi người chung quanh rồi, nên rất vui thích vớ được một thính giả mới, gia dĩ ông vẫn sẵn lòng nói với mọi người về vấn đề ông đang bận tâm và cần làm sáng tỏ thêm nhiều mặt.

- Chúng ta đến chậm mất thôi, - Catavaxov kêu lên khi nhìn chiếc đồng hồ treo vừa lúc Metrov trình bày hết. - Hôm nay có cuộc họp của nhóm nghiệp dư nhân dịp mừng Xvintic năm mươi tuổi, Piotr Ivanovitr và tôi sẽ tới đó. Tôi đã hứa báo cáo về việc nghiên cứu động vật học của ông ta. Mời anh đi với chúng tôi, chắc thú vị đấy.

- Đến giờ rồi thật, - Metrov nói. - Mời ông đi với chúng tôi rồi sau đó đến nhà tôi, nếu ông đồng ý. Tôi rất thích được ông đọc cho nghe tác phẩm.

- Ô, có gì đâu. Đó chẳng qua chỉ là bản phác thảo thôi. Nhưng tôi rất vui lòng đi dự họp.

- Anh biết không, anh bạn thân mến, tôi đã kí vào bản giác thư, - Catavaxov vừa mặc áo ở phòng bên vừa nói.

Và họ liền xoay sang một cuộc tranh cãi xảy ra ở trường Đại học.

Cuộc tranh cãi này là một sự kiện rất quan trọng ở Moxcva vào mùa đông năm đó. Có ba vị giáo sư già trong hội đồng đã bác bỏ cách nhìn nhận vấn đề của các bạn đồng nghiệp trẻ tuổi, số người này đã đưa ra một bản giác thư. Bản giác thư này theo một số người thì rất tởm, theo số khác lại là điều dĩ nhiên và đúng đắn nhất, cho nên các giáo sư chia làm hai phe.

Phe đối địch, trong đó có Catavaxov, cho số thủ cựu là bọn tố cáo và xảo quyệt; những người thủ cựu thì coi bọn đối địch là ngược ngạo và bất phục tùng. Levin, tuy xa lại với trường Đại học, đã nghe nói đến việc này nhiều lần từ khi đến Moxcva và chàng đã có nhận định riêng: chàng tham gia câu chuyện họ tiếp tục nói ngoài phố khi cả ba cùng đến trường Đại học.

Phiên họp đã bắt đầu. Catavaxov và Metrov ngồi vào một cái bàn phủ khăn dạ, ở đó sáu giáo sư đã an vị. Một trong số các giáo sư đó vừa cúi sát xuống bản ghi chép vừa đọc. Levin ngồi vào một ghế bở

không và hỏi nhỏ một sinh viên ngồi cạnh xem ông ta đang đọc gì. Anh sinh viên lườm chàng, vẻ không bằng lòng và nói:

- Tiểu sử.

Dù không quan tâm đến tiểu sử nhà bác học, Levin vẫn phải miễn cưỡng ngồi nghe và tìm thấy trong cuộc đời nhà khoa học danh tiếng nọ vài đặc điểm thú vị.

Diễn tả xong, vị chủ tọa cảm ơn, rồi đọc một bài thơ của nhà thơ Măngtơ gửi tới nhân dịp lễ sinh nhật năm mươi năm này và mấy lời cảm ơn tác giả bài thơ. Tiếp đó Catavaxov lớn tiếng the thé đọc một bản lược khảo những công trình khoa học của Xvintic. Khi ông ta đọc xong, Levin nhìn đồng hồ treo thấy đã quá một giờ trưa; chàng nghĩ sẽ không đủ thời giờ đọc tác phẩm cho Metrov nghe trước buổi hoà nhạc, vả chăng chàng cũng không thiết đọc nữa. Trong lúc người ta thuyết trình, chàng cũng nghĩ tới câu chuyện họ vừa trao đổi. Bây giờ chàng thấy rõ ý kiến của Metrov cũng như của chàng đều có cơ sở; những ý kiến này chỉ dẫn đến kết quả, mỗi người nên làm việc riêng rẽ theo con đường mình chọn, chứ đem đối chiếu với nhau thì sẽ không đi đến đâu. Cho nên, sau khi quyết định từ chối lời mời của Metrov, cuối buổi họp, chàng đến ngay chỗ ông ta ngồi. Metrov giới thiệu Levin với vị chủ tọa đang cùng ông bàn chuyện thời sự chính trị. Nhân cơ hội đó, Metrov nhắc lại cho vị chủ tọa nghe những điều đã nói với Levin và Levin lại đưa ra những nhận xét đã nêu lúc sáng, nhưng muốn cho khác đi, chàng lại thêm vào một ý kiến vừa thoáng qua trong đầu. Tiếp đó, câu chuyện lại xoay về cuộc tranh cãi ở trường Đại học. Vì đã nghe tất cả những cái đó rồi, Levin vội nói với Metrov rằng chàng lấy làm tiếc không nhận lời mời của ông ta được, rồi cáo từ và đến nhà Lvov.

4

Lvov là chồng Natalya, chị Kitty, suốt đời sống ở các thủ đô và ở nước ngoài, nơi ông thực hành nghề ngoại giao.

Năm ngoái, ông ta đã bỏ nghề này, không phải do có những chuyện rầy rà (ông không hề gặp chuyện rầy rà với ai bao giờ) mà để chăm lo thật tốt đến việc giáo dục hai đứa con trai nhỏ và ông bèn nhận một trách nhiệm trong triều đình ở Moxcva.

Mặc dầu có những thói quen và ý kiến rất khác nhau và Lvov nhiều tuổi hơn Levin, nhưng mùa đông năm ấy, hai người đã kết bạn và rất quý mến nhau.

Biết Lvov có nhà, Levin đi thẳng vào phòng không cho người báo trước.

Mình mặc áo trong nhà, chân đi dép da hoẵng, đeo kính kẹp mũi xanh lơ, Lvov đang ngồi trong ghế bành đọc một cuốn sách trên giá; bàn tay trắng trẻo của ông cầm một điếu xì gà hút dở, thận trọng dang ra cách xa người.

Khi thấy Levin, một nụ cười sáng lên trên bộ mặt đẹp, thanh tú và còn trẻ của ông mà mớ tóc xoắn lổm đổm hoa râu càng làm cho có vẻ quý phái.

- Tốt lắm! Tôi vừa toan cho đi hỏi thăm tin tức chú, Kitty có khỏe không? Chú ngồi xuống đây, thoải mái hơn... - Ông đứng dậy và đẩy ra một cái ghế đu. - Chú đã đọc thông tri cuối cùng trong tờ *Nhật báo thành Xanh Peterburg*⁽¹⁾ chưa? Tôi thấy nó hay lắm, - ông nói lơ lơ giọng Pháp.

⁽¹⁾ Journal de Saint-Petersbourg (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Levin kể lại những điều Catavaxov nói với chàng về dư luận hiện thời ở Peterburg và sau một lúc nói chuyện chính trị, chàng tả lại cuộc gặp gỡ với Metrov và phiên họp vừa dự. Lvov rất chú ý nghe.

- Tôi thêm được tham dự vào giới khoa học như chú, - ông nói. Và đang lúc hứng nói chuyện, như thường lệ, ông chuyển sang dùng tiếng Pháp vốn thuận tiện hơn đối với ông. - Thật tình tôi không mấy khi rỗi. Công việc và các cháu nhỏ chiếm hết thời gian; với lại, cũng thú thực, vốn học thức của tôi còn kém lắm.

- Tôi không nghĩ thế, - Levin mỉm cười nói, bao giờ chàng cũng cảm động về sự nhũn nhặn đó, không phải vờ vĩnh, cũng không phải thật cố gắng tỏ ra khiêm tốn mà là hoàn toàn chân thành.

- Thực đấy mà! Bây giờ, tôi mới thấy rõ tất cả thiếu sót trong vốn học thức của mình. Muốn dạy các cháu, tôi cần ôn lại cho nhớ và học lại hoàn toàn nữa kia. Vì chỉ có giáo sư không đủ, phải cần cả giám hộ nữa, cũng như công việc khai khẩn của chú cần có quản lí kèm sát thợ. Đây này, cuốn sách tôi đang đọc (ông chỉ cuốn ngữ pháp của Puxlaiev đặt trên giá sách), giáo sư bắt cháu Musa phải học thuộc mà khó lắm nhé... Đây, chú thử giảng cho tôi xem. Ở đây nói rằng...

Levin muốn thuyết phục ông rằng đó là những món chỉ cần thuộc lòng không phải tìm hiểu kĩ làm gì. Nhưng Lvov không đồng ý.

- Đấy, chú lại giấu tôi rồi!

- Trái lại, anh không thể ngờ tôi đã lấy anh làm mẫu mực trong tương lai, nhất là về mặt giáo dục con cái.

- Tôi có gì đáng làm mẫu mực đâu, - Lvov nói.

- Tôi chỉ biết chưa bao giờ tôi thấy những đứa trẻ được dạy dỗ tốt hơn các con anh. Tôi mong sao con cái tôi sau này cũng được giáo dục tốt như thế.

Rõ ràng Lvov muốn giấu vẻ sung sướng, nhưng mắt ông đã sáng lên.

- Miễn là chúng khá hơn tôi. Tôi chỉ mong có thế. Chú chưa biết dạy dỗ con trai vất vả như thế nào, nhất là khi chúng bị sao nhãng ở nước ngoài như các cháu nhà tôi.

- Mọi cái đó rồi sẽ bù lại được thôi. Các cháu đều rất có năng khiếu. Điều quan trọng nhất là đức dục. Tôi học được điều ấy khi nhìn các cháu nhà anh.

- Chú nói đến đức dục ư? Không thể tưởng tượng việc đó khó khăn biết chừng nào! Vừa trừa bỏ được một thói xấu, những thói xấu khác đã lộ ra và lại phải đấu tranh tiếp tục. Không dựa vào tôn giáo (chú nhớ chứ, ta đã từng bàn vấn đề này rồi), thì không ông bố nào có thể độc lực dạy dỗ con cái đến đâu đến đấy.

Câu chuyện đang thu hút Levin thì bị ngắt quãng: nàng Natalia Alexandrovna xinh đẹp bước vào, quần áo chỉnh tề để ra phố.

- Ô! tôi không biết chú đến chơi, - nàng nói, rõ ràng không hề ân hận mà còn hể hả là đã cắt đứt một câu chuyện nhắc đi nhắc lại nhiều lần đến phát chán. - Kitti có khoẻ không? Hôm nay tôi đến ăn chiều ở đằng nhà đấy. Phải, anh Arxeniev này, - nàng quay sang nói với chồng, - anh đi xe...

Và hai vợ chồng liền bàn xem nên sử dụng thời gian như thế nào. Ông chồng có nhiệm vụ đến yết kiến vị nào đó, bà vợ đi nghe hoà nhạc và dự một cuộc họp công khai của uỷ hội những người Slav phương Nam, nên phải nghĩ kỹ mà quyết định. Levin với tư cách người nhà cũng phải tham gia bàn bạc. Mọi người quyết định Levin sẽ đi nghe hoà nhạc với Natalia và đi dự họp, rồi khi đã tới đó, sẽ cho xe về đón Arxeniev ở phòng giấy; ông này sẽ đến đón vợ để đưa đến nhà Kitti; nếu chưa xong việc, ông sẽ cho xe quay lại và Levin đưa Lvova đi.

- Chú ấy làm hư anh, - Lvov nói với vợ; - chú ấy cho rằng con mình rất ngoan, mà anh thì biết chúng còn bao nhiêu thói xấu.

- Arxeniev có tính cực đoan, tôi vẫn nói thế mà, - bà vợ đáp. - Nếu anh tìm sự hoàn thiện thì sẽ không bao giờ bằng lòng. Bà rất đúng khi cho rằng thời nay người ta rơi vào một thái cực khác: trước kia người ta nhét con cái vào xó hẻm, còn bố mẹ ở trên gác sang trọng còn bây giờ thì ngược lại: bố mẹ nằm ở nhà chứa đồ còn con cái ở tầng trên. Ngày nay, bố mẹ chỉ có quyền sống cho con cái thôi.

- Thế thì can chi, nếu như vậy lại dễ chịu hơn, - Lvov nói, mỉm cười tươi tắn và khẽ chạm vào tay vợ. - Ai không hiểu thì có thể tưởng em là dì ghẻ chứ không phải mẹ đẻ.

- Không, sự cực đoan trong mọi việc đều sai, - Natalia bình tĩnh nói, và đặt con dao rọc giấy của chồng vào chỗ cũ.

- Nào, lại đây, lũ trẻ hoàn hảo, - Lvov nói với hai chú bé xinh xắn vừa bước vào, chúng chào Levin rồi lại gần bố, chắc định hỏi điều gì.

Levin muốn nói chuyện với chúng, nghe xem chúng nói gì với bố, nhưng Natalia đã hỏi chuyện chàng, và vừa lúc đó, Makhôtin, bạn đồng liêu của Lvov, vận triều phục, bước vào phòng: ông ta phải đưa bạn ra ga. Thế là bắt đầu câu chuyện thao thao bất tuyệt về xứ Herzegovin⁽¹⁾, về quận chúa Kerzinxcaia, về hạ nghị viện và cái chết đột ngột của bà Apraxina.

Levin quên khuấy nhiệm vụ vợ giao cho. Mãi lúc sang phòng đợi, chàng mới chợt nghĩ ra.

- À, Kitti nhờ tôi nói với anh về chuyện Oblonxki, - chàng bảo Lvov khi ông tiễn chàng và vợ ông xuống cầu thang.

- Phải, phải, mẹ muốn *hai anh em đồng hao*⁽³⁾ chúng mình công kích anh ấy, - Lvov đỏ mặt nói. - Nhưng tại sao lại là tôi kia chứ?

⁽¹⁾ Một nước cộng hoà thuộc Liên bang Nam Tư.

⁽³⁾ Les beaux - frères (tiếng Pháp trong nguyên bản).

- Thế thì để tôi làm cho, - Lvova, quán tròn trong tấm khăn quàng lông cáo trắng, chờ cho hết câu chuyện mới mỉm cười nói vậy. - Ta đi thôi.

5

Hôm ấy, chương trình hoà nhạc ban ngày gồm hai tác phẩm rất đặc sắc.

Một bản là khúc tuyền hứng dựa theo *Vua Lia trong thảo nguyên*⁽¹⁾, còn bản kia là một tứ tấu để tặng hương hồn Bach⁽²⁾. Đây là hai tác phẩm gần đây soạn theo phong cách mới, và Levin muốn tự mình xác định ý kiến riêng về phong cách đó. Sau khi đưa chị vợ đến ngồi ở hạng ghế bành, chàng ra đứng tựa lưng vào một cái cột và định bụng nghe hết sức chăm chú và cẩn trọng. Chàng cố không đăng trí hoặc bực mình vì những điệu bộ của người nhạc trưởng thất cầ vạt trắng, những điệu bộ bao giờ cũng khó chịu đối với một cử tọa chăm chú, vì những bà đội mũ đã cẩn thận lấy băng che kín tai trước khi đi nghe hoà nhạc, và vì tất cả những bộ mặt nhớn nhó hoặc bận tâm về các chuyện dẫu dẫu chứ không phải bận tâm nghe nhạc. Chàng cố tránh gặp những người mê nhạc theo kiểu tài tử cùng những chàng ba hoa, và cứ đứng nghe, mắt nhìn xuống đất.

Nhưng càng chú ý nghe khúc tuyền hứng *Vua Lia*, chàng càng thấy khó có ý kiến rõ rệt. Luôn luôn, nét nhạc, cứ sắp đến lúc phát triển, lại tãi ra tán loạn theo những nguyên tắc mới, hoặc quyện thành những hợp âm vô cùng phức tạp chỉ gắn bó với nhau do ý thích riêng của nhà soạn nhạc. Nhưng ngay cả những đoạn nhạc biểu hiện đó, dù đôi khi có đẹp thật, nhưng nghe vẫn chối tai vì nó hoàn toàn bất ngờ và không có gì chuẩn bị trước. Cái vui, cái buồn, nỗi thất vọng, niềm âu yếm, niềm đắc thắng cứ nối tiếp nhau không có cơ sở, như những

⁽¹⁾ Le roi Lear dans la steppe (tiếng Pháp trong nguyên bản).

⁽²⁾ Jean Sebastec Bach (1685-1750): nhạc sĩ vĩ đại người Đức.

cảm giác của một anh điên. Và nó cũng bật đi bất ngờ như cảm giác của một anh điên vậy.

Suốt thời gian biểu diễn, Levin có cảm tưởng như mình là một anh điếc đứng nhìn người ta nhảy. Bản nhạc chấm dứt, chàng hoàn toàn chùng hững và cảm thấy mệt mỏi vì đầu óc căng thẳng mà không được đền bù chút gì. Tiếng vỗ tay rộn lên khắp phía. Mọi người đứng dậy, đi, lại và nói chuyện. Levin bèn đi tìm người có thẩm quyền để làm sáng tỏ nỗi bối rối của mình và sung sướng nhìn thấy một người sành nhạc đang nói chuyện với Petxov.

- Thật kì diệu! - Petxov nói, giọng rất trầm. - Chào anh, Conxstantin Dimitrievitr. Đoạn nhạc nhiều hình tượng nhất, có thể nói là khắc hoạ rõ nhất và phong phú màu sắc nhất, chính là cái đoạn trong đó ta cảm thấy Cordelia⁽¹⁾ tiến lại gần, cái đoạn người đàn bà, *das ewig Welbliche*⁽²⁾, bước vào cuộc đấu tranh với định mệnh. Anh có thấy thế không?

- Tại sao lại Cordelia? - Levin rụt rè hỏi, quên khuấy là bản nhạc dựng lên hình ảnh vua Lia trong thảo nguyên.

- Cordelia xuất hiện... đây này! - Petxov vừa nói, vừa lấy ngón tay đập vào tờ chương trình nhẵn mịn đang cầm trong tay và đưa cho Levin.

Mãi lúc đó, Levin mới sực nhớ ra tên bản nhạc và vội đọc những câu thơ của Shakespeare dịch sang tiếng Nga in ở mặt sau chương trình.

- Không có cái này thì không theo dõi nổi đâu, - Petxov quay sang nói với Levin vì người vừa tiếp chuyện ông đi rồi, không còn ai khác để bàn bạc nữa.

⁽¹⁾ Nhân vật trong bi kịch *Vua Lia* của Shakespeare.

⁽²⁾ Cái nữ tính muôn thuở (tiếng Đức trong nguyên bản).

Levin và Petxov đi vào tranh cãi về những ưu điểm và khuyết điểm của khuynh hướng Vagner⁽³⁾. Levin muốn chứng minh cái nhảm của Vagne và các môn đồ là muốn thâm nhập vào một lĩnh vực xa lạ với âm nhạc, cũng như thơ đã lạc đường đi miêu tả từng nét mặt, nó là công việc của hội hoạ. Chàng dẫn chứng một nhà điêu khắc tưởng có thể khắc trên cẩm thạch bóng dáng những hình tượng thơ vươn lên quanh bề tượng một thi sĩ. "Bóng chẳng ra bóng, thành thử phải dựa vào câu thang", Levin nói. Chàng khoái câu ấy, nhưng lại không dám chắc là chưa hề nói ra với chính Petxốp, và dậm lúng túng.

Về phần Petxov, ông khẳng định nghệ thuật là một thể thống nhất và chỉ có thể đạt tới đỉnh cao do tập hợp tất cả các thể loại khác nhau.

Levin không thể nghe nổi bản nhạc thứ hai. Petxov đứng cạnh, vẫn không ngừng nói chuyện, ông bình phẩm cái giản đơn chải chuốt và giả tạo của tác phẩm này mà ông đem so sánh với cái giản đơn của phái tiền-Rafael⁽¹⁾ trong hội hoạ. Khi ra ngoài, Levin còn gặp nhiều người quen, cùng họ bàn về chính trị, âm nhạc và về bạn bè; trong số đó, chàng thấy cả bá tước Bon mà chàng quên khuấy là phải đến thăm.

- Chú tới đó nhanh lên, - Lvova bảo khi chàng tâm sự với bà. - Có lẽ hôm nay họ không tiếp khách đâu. Sau đó, chú đến đón tôi ở cuộc họp. Tôi chờ chú ở đấy.

6

- Có lẽ không phải ngày tiếp khách thật chẳng? - Levin nói khi bước vào phòng chờ nhà nữ bá tước Bôn.

⁽³⁾ Vagner (1813-1883): nhạc sĩ người Đức.

⁽¹⁾ Một thuyết vào nửa cuối thế kỷ XIX cho rằng thời kỳ cực thịnh của hội hoạ chính là thời kỳ của các hoạ sĩ tiền bối của Rafael.

- Có chứ, xin mời ông vào, - người gác cửa nói và quả quyết cởi áo khoác cho chàng.

"Chán quá! Levin thở dài nghĩ bụng, tháo một chiếc găng tay và nấn lại mũ. Tại sao mình lại đến đây nhỉ? Biế nói chuyện gì với họ đây?"

Khi qua phòng khách thứ nhất, Levin gặp nữ bá tước Bon đang sai đầy tớ, vẻ bận rộn và nghiêm khắc. Bà mỉm cười khi thấy Levin và mời sang phòng khách nhỏ bên cạnh, nơi đang có tiếng người văng ra. Ở đây có hai cô con gái nữ bá tước đang ngồi ghế bành và một quan chức Moxeva vốn là chỗ quen biết với Levin. Chàng lại gần ông ta, chào và ngồi xuống cạnh đi-văng, mũ đặt trên đầu gối.

- Bà nhà ta thế nào? Ông có đi nghe hoà nhạc không? Chúng tôi không đi được. Mẹ tôi vừa phải đi đưa đám ma.

- Vâng, tôi có nghe nói... cái chết đột ngột quá! - Levin nói.

Nữ bá tước trở vào, ngồi xuống đi văng và cũng lại hỏi Levin về vợ chàng và cuộc hoà nhạc.

Levin đáp và nhắc lại câu về cái chết đột ngột của bà Apraxina.

- Với lại, bà ta xưa nay vẫn yếu.

- Hôm qua ông có đến nhà hát ca kịch không?

- Có ạ.

- Đào Luicca cừ thật!

- Vâng, - Levin nói, và nhắc lại những điều đã nghe thấy hàng trăm lần về những đặc điểm tài năng của cô đào hát ấy, mặc cho người ta muốn nghĩ thế nào về mình cũng được. Nữ bá tước Bon làm như chú ý nghe. Tiếp đó, khi Levin nói đủ rồi và ngồi im, đến lượt ông đại tá vẫn nín lặng từ nãy lên tiếng. Ông nói về nhà hát ca kịch và

cách bố trí ánh sáng kiểu mới. Cuối cùng, sau khi nhắc đến *ngày vui nhộn*⁽¹⁾ dự định tổ chức ở nhà Tuirin, ông đại tá cười âm ỉ, đứng dậy và cáo lui. Levin cũng đứng lên, nhưng nhìn mặt bà bá tước, chàng hiểu chưa phải lúc cáo từ. Cần ở lại thêm vài phút nữa. Chàng lại ngồi xuống.

Nhưng vì chỉ một mực nghĩ là toàn bộ cái trò đi thăm này thật ngu xuẩn, nên chàng không tìm ra chuyện mà nói.

- Ông không đi dự phiên họp của uỷ hội à? Nghe nói cuộc họp thú vị lắm đấy, - nữ bá tước nói.

- Không ạ, tôi đã hứa với bà chị vợ sẽ tạt vào đón thôi, - Levin nói.

Một phút im lặng. Bà mẹ và mấy cô con gái đưa mắt nhìn nhau.

"Thôi, chắc đến lúc rồi đấy", Levin nghĩ bụng và đứng lên. Các bà bèn bắt tay chàng và nhờ chuyển đến vợ chàng *lời thăm hỏi thân ái*⁽¹⁾.

Người gác cửa, khi đưa áo khoác, hỏi chàng địa chỉ và ghi ngay vào một quyển sổ to đóng gáy thật đẹp.

"Tất nhiên mình chẳng cần gì, nhưng dù sao cũng khó chịu, và hết sức lố bịch!", Levin vừa nghĩ, vừa tự an ủi rằng ai nấy đều làm như vậy, và chàng đến chỗ uỷ hội họp, tìm bà chị vợ đưa về nhà mình.

Cuộc họp của uỷ hội rất đông và gần đủ mặt giới thượng lưu. Levin đến vừa kịp nghe một bản tường trình rất bổ ích, theo ý kiến chung của mọi người. Bản tường trình chấm dứt, người ta đi tìm nhau và Levin gặp lại Xviajxki, ông mời chàng ngay tối đó đến hội nông học dự một cuộc thuyết trình đáng chú ý; chàng cũng gặp Xtepan Arcaditr vừa ở trường đua về, và nhiều người khác; thế là chàng lại phải vừa phát biểu vừa nghe nhiều nhận xét khác nhau về phiên họp, về nhà hát ca kịch và về một vụ kiện đang xảy ra. Nhưng hẳn vì đã bắt đầu thấm mệt, nên khi nói về vụ kiện, chàng đã phạm

⁽¹⁾ Folle journée (tiếng Pháp trong nguyên bản).

⁽¹⁾ Mille choses (tiếng Pháp trong nguyên bản).

một điều sai lầm mà sau đó chàng cứ bực bội nhớ tới luôn. Khi bàn về hình phạt đối với một người nước ngoài bị xử ở Nga mà người ta cho rằng kết án trục xuất cũng chưa đủ, Levin bèn nhắc lại điều hôm trước đã nghe một người bạn nói tới.

- Theo tôi, trục xuất anh ta thì cũng giống như trừng trị một con cá măng bằng cách thả nó xuống nước, - Levin nói. Nhưng sau đó, chàng mới sực nhớ cái ý vừa phát biểu như ý riêng của mình, hôm trước thốt ra từ miệng một người bạn, lại chính là ý lấy ở một bài ngụ ngôn của Krulôp và anh bạn kia đã mượn nó trong một bài báo.

Levin cùng chị vợ ra về, thấy Kitti vui và khoẻ, chàng lại tới câu lạc bộ.

7

Levin đến cùng lúc với những hội viên khác và khách khứa của câu lạc bộ. Suốt từ dạo học xong Đại học ở Moxcva và bước vào giới xã giao, chàng chưa trở lại đây. Chàng còn nhớ những chi tiết kiến trúc phía ngoài nhà câu lạc bộ, nhưng quên hẳn cái cảm giác xưa kia mỗi lần bước vào đây. Sau khi quan sát sân rộng hình bán nguyệt, bước xuống xe ngựa, trèo lên thêm và người gác cửa thất đai lưng chạy ra đón đã cúi chào, mở cánh cửa êm ru, sau khi nhìn thấy trong hành lang những giày cao su và áo khoác lông của những hội viên ứng bỏ giày cao su ở nhà dưới cho tiện hơn là mang lên tầng trên; sau khi nghe tiếng chuông bí ẩn báo tin chàng đến và trông thấy bức tượng trên sàn gác lúc trèo lên cầu thang dốc thoải phủ thảm và khi ông già gác cửa quen thuộc mặc đồng phục câu lạc bộ đứng trên bậc cửa tầng hai, đứng đỉnh mở cửa và nhìn chàng từ đầu đến chân. Levin chợt thấy cảm giác xưa kia trở lại: một cảm giác an tĩnh, lạc thú và quyền quý.

- Xin mời ông để mũ lại, - người gác cửa nói khi thấy Levin quên không để mũ lại phòng gửi quần áo như điều lệ quy định. - Đã lâu không được gặp ông. Lão quận công hôm qua có đến ghi tên ông. Hoàng thân Xtepan Arcaditr chưa thấy tới.

Lão gác cửa không những biết Levin mà còn biết tất cả bè bạn cùng họ hàng nhà chàng, và nhắc ngay đến những người thân cận nhất của chàng.

Đi qua phòng chờ đầu tiên có bình phong trang trí và một căn phòng có vách ngăn bên phải là chỗ người bán hoa quả, Levin theo kịp một ông già đang chậm rãi bước, và vào phòng ăn.

Chàng đi giữa những dãy bàn hầu hết kín người và nhìn các vị khách. Trước mắt chàng là những loại người khác nhau nhất: trẻ có, già có, những bóng dáng hơi quen hoặc thân thuộc. Không thấy bộ mặt nào lo âu hay cau có. Ai nấy đều như đã để lại ngoài phòng gửi quần áo cùng với mũ măng, những đau buồn, phiền muộn để sẵn sàng bình thản hưởng những thú vui vật chất của cuộc đời. Ở đây có Xviajxki, Trerbaxki, Neviedovxki, lão quận công, Vronxki và Xergei Ivanovitr.

- Ô! Con đến muộn thế! - lão quận công mỉm cười nói và chìa tay qua vai cho chàng bắt. - Kitty khoẻ không, ông cụ nói tiếp, gài lại khăn ăn nhét vào khuyết áo gi lê.

- Nhà con khoẻ ạ. Cả ba chị em chiều nay ăn ở nhà.

- À, bọn "Alin-Nadin"! Này, ở đây không còn chỗ nữa. Con đi nhanh ra ngồi bàn đằng kia, - lão quận công nói và quay đi, thận trọng cầm đĩa xúp cá quả.

- Levin, lại đây! - có tiếng gọi thân ái cất lên cách đấy không xa. Đó là Turovxun. Anh ta ngồi với một sĩ quan trẻ, cạnh hai chỗ dành riêng. Levin vui vẻ chạy đến. Chàng vẫn mến anh chàng Turovxun trung thực, thích hội hè đình đám này (cứ nghĩ đến anh ta là chàng liền nhớ ngay đến cuộc phân trần với Kitty) và hôm nay, sau khi phải cố tỏ ra thông minh trong hàng loạt cuộc trò chuyện căng thẳng, diện mạo hiền lành của Turovxun làm chàng hết sức dễ chịu.

- Đây là chỗ dành cho anh và Oblonxki. Anh ấy sắp tới bây giờ.

Viên sĩ quan, người Peterburg, tên là Gaghin, ngồi rất thẳng và có cặp mắt tươi vui, lúc nào cũng như cười. Turovxun giới thiệu hai người với nhau.

- Oblonxki bao giờ cũng đến chậm.

- Anh chàng kia rồi!

- Chú vừa mới tới à! - Oblonxki nói, thoăn thoắt bước đến chỗ họ. - Xin chào. Chú uống vôtka chưa? Ta đi uống đi.

Levin đứng dậy và theo ông đến gần một cái bàn lớn chất đầy rượu mạnh và đủ loại thức ăn nguội. Ở đây có tới hai trăm món ăn nguội có thể chọn theo khẩu vị riêng, nhưng Xtepan Arcaditr đòi một món đặc biệt, và một người hầu bàn mặc đồng phục đem lại ngay món ông gọi. Mỗi người uống cạn một li rượu nhỏ và trở về bàn.

Ngay sau món xúp cá, người ta mang sâm banh đến cho Gaghin và ông sai rót đầy bốn cốc. Levin không từ chối và gọi chai thứ hai. Chàng đối; - chàng vui vẻ ăn uống và lại càng vui vẻ xen vào câu chuyện bình dị và vui tươi của các bạn cùng bàn. Gaghin hạ hấp giọng kể một giai thoại mới toanh ở Peterburg: mẩu chuyện mặc dầu tục tĩu và ngớ ngẩn nhưng hài hước đến nỗi Levin phá lên cười âm ỉ khiến những người ngồi quanh phải quay lại nhìn.

- Đại khái vào loại: "Tôi không chịu nổi!". Chú biết chứ? - Xtepan Arcaditr hỏi chàng. - Chao! Thật tuyệt diệu! Một chai nữa, - ông nói với người hầu bàn và sôi nổi kể chuyện.

- Của ông Piot'r Vinovxki mời đấy ạ, - một người hầu già ngắt lời và bưng cho Xtepan Arcaditr và Levin hai cái cốc mỏng đựng sâm banh lóng lánh. Xtepan Arcaditr cầm cái cốc và đưa mắt nhìn một người đàn ông tóc hung, hói trán, để ria ngồi đầu bàn đằng kia, rồi mỉm cười gật đầu chào.

- Ai đó? - Levin hỏi.

- Chú đã gặp ông ta một lần ở nhà tôi, chú còn nhớ không? Một con người rất tốt.

Levin cũng bắt chúc Xtepan Arcaditr và cầm cốc rượu.

Mẫu giai thoại của Xtepan Arcaditr cũng rất ngộ, Levin lại kể một mẫu nữa, cũng làm mọi người rất thú. Tiếp đó, họ xoay ra nói chuyện ngựa, chuyện các cuộc đua diễn ra hôm đó và chuyện con Xatanh của Vronxki được giải nhất. Levin thấy quên cả thời gian.

- A! Họ đây rồi! - cuối bữa ăn, Xtepan Arcaditr nói, ngả người lên lưng ghế tựa và bắt tay Vronxki vừa đi ngang qua cùng một đại tá cận vệ to lớn. Nét mặt Vronxki cũng roi rói cái vẻ vui tươi tràn lan trong câu lạc bộ. Chàng tì tay lên vai Xtepan Arcaditr, vẻ vui thích nói nhỏ vài câu vào tai ông và bắt tay Levin vẫn với nụ cười hớn hở đó.

- Hân hạnh được gặp ông, - chàng nói. - Hôm nọ, tôi có tìm ông ở chỗ bầu cử, nhưng có người nói ông đi rồi, - chàng nói với Levin.

- Vâng, tôi đi ngay hôm ấy. Chúng tôi vừa nhắc tới con ngựa của ông. Xin chúc mừng, - Levin nói. - Đây là một kỉ lục.

- Hình như ông cũng nuôi ngựa.

- Không, đó là cha tôi kia, nhưng tôi cũng có biết chút ít về ngựa.

- Cậu ngồi ăn ở đâu? - Xtepan Arcaditr hỏi.

- Ở bàn thứ hai, sau hàng cột.

- Người ta chúc mừng anh ấy lu bù, - viên đại tá nói. Giải thứ hai của nhà vua kia mà! Tôi mong sao đánh bạc cũng may mắn như anh ấy đua ngựa. Nhưng tại sao lại để mất thời gian quý báu này nhỉ? Tôi quay lại phòng địa ngục đây. - Và ông ta bỏ đi.

- Yasvin đấy, - Vronxki trả lời Turópxun và ngồi xuống một chỗ trống cạnh họ. Chàng uống cốc sâm banh các bạn mời và gọi thêm một chai. Do ảnh hưởng của không khí câu lạc bộ hay có lẽ do uống

rượu, Levin sôi nổi bắt chuyện với Vronxki về những giống bò tốt nhất và lấy làm sung sướng vì không hề cảm thấy hân học chút nào với con người này. Chàng còn kể là đã được vợ thuật lại cuộc gặp gỡ ở nhà quận chúa Maria Borixevna.

- A! Quận chúa Maria Borixovna thật là một người đàn bà rất đáng quý! - Xtepan Arcaditr nói và kể một giai thoại về bà khiến mọi người cười rộ. Đặc biệt Vronxki cười hồn nhiên vui vẻ đến nỗi Levin cảm thấy hoàn toàn có thiện cảm với chàng.

- Các anh xong chưa? - Xtepan Arcaditr vừa mỉm cười nói vừa đứng dậy. - Ta đi thôi.

8

Ra khỏi bàn ăn, Levin cảm thấy cử động rất thoải mái, chàng cùng Gaghin đi qua mấy phòng lớn để tới phòng chơi bi a. Đến một phòng khách, chàng chạm trán bố vợ.

- Thế nào? Anh thấy cái đèn thờ sự vô công rồi nghề này ra sao? - lão quận công nói và khoác tay chàng. - Ta thử đi một vòng xem.

- Chính con cũng định thế. Thật đáng quan tâm.

- Ừ, nhưng ba, ba lại quan tâm theo một cách khác. Con trông những lão già bé nhỏ kia, - ông vừa nói vừa chỉ một ông cụ lưng còng, môi thườn ra, chân đi ủng mềm, đang khó nhọc bước về phía họ. - Con tưởng họ lú lẫn từ lúc mới đẻ và con bật cười, nhưng ba, ba lại nghĩ một ngày kia ba cũng sẽ như họ thôi. Con có biết hoàng thân Tsêtsenxki không? - lão quận công hỏi, nhìn mặt bố vợ, Levin biết ông sắp kể cho chàng nghe một chuyện tức cười.

- Không ạ.

- Không à? Ông ta nổi tiếng lắm kia mà! Thôi được, không hề gì. Lúc nào ông ta cũng chơi bi a. Cách đây ba năm, ông ta chưa đến nổi lú lẫn và làm ra vẻ ta đây anh hùng hảo hán. Chính lão thường cho kẻ khác là lắm cảm. Nhưng một hôm, lão đến, và người gác cổng nhà ta... con biết chứ, Vaxili ấy mà? Cái gã to béo ấy, một gã chúa hay bông phèng. Hoàng thân Tsêtxenki bèn hỏi gã: "Thế nào, Vaxili, có khách nào đấy? Có ai lắm lắm không?" Và gã đáp: "Ông là người thứ ba". Phải, thế đó, con ạ!

Vừa chuyện gẫu vừa chào bè bạn gặp trên đường đi, Levin và lão quận công đi qua tất cả các phòng: phòng khách lớn có bàn đánh bài với những đấu thủ quen thuộc bắt đầu chơi; phòng khách nhỏ là nơi đánh cờ: Xergei Ivanovitr có mặt ở đấy, đang mãi nói chuyện; phòng chơi bi a, ở một góc, gần đi vắng, có một bọn vui vẻ đang uống sâm banh, trong đó có cả Gaghin; hai bố con còn ngó vào cả "phòng địa ngục", các con bạc đang chen lấn nhau quanh một cái bàn, cả Yasvin cũng ngồi đó. Hết sức khê khàng, họ bước vào phòng đọc sách mờ tối, thấy dưới những đèn có chụp, là một thanh niên nét mặt dăm chiêu đang dở hết báo này sang tạp chí khác, và một vị tướng đầu hói mãi mê đọc sách. Họ tới cả căn phòng mà lão quận công mệnh danh là "khách thính của giới trí thức". Tại đó, ba vị đang sôi nổi thảo luận về những tin tức chính trị cuối cùng.

- Quận công, xin mời lại đây, chúng tôi đang chờ ngài, - một khách chơi bài đang đi tìm lão quận công nói, và lão quận công đi ra.

Levin ngồi xuống, nghe ngóng nhưng nhớ lại những câu chuyện buổi sáng, thốt nhiên cảm thấy ngấy đến mang tai. Chàng vội đứng dậy và chạy đi tìm Oblonxki và Turôpxun, may ra còn vui.

Turôpxun đang ngồi trên một cái đi vắng cao trong phòng chơi bi a cùng nhóm uống rượu; còn Xtepan Arcaditr và Vronxki đang nói chuyện ở góc phòng đằng kia gần cửa ra vào.

- Không phải cô ấy buồn đâu, nhưng cái lối mập mờ, do dự ấy... - Levin nghe thấy và muốn lảng đi chỗ khác ngay; nhưng Xtepan Arcaditr gọi chàng lại.

- Levin này, - Xtepan Arcaditr nói, và Levin nhận thấy mắt ông long lanh ướt - điều thường xảy ra khi ông uống rượu hoặc xúc động. Lần này do cả hai nguyên nhân. - Levin này, chú dừng đi, - ông nói và xiết chặt phía trên khuỷu tay chàng, rõ ràng nhất quyết không để chàng đi.

- Đây là người bạn chân thành nhất và có lẽ tốt nhất của tôi, - ông nói với Vronxki. - Cả anh nữa, anh cũng rất gần gũi và thân yêu đối với tôi. Tôi mong các anh sẽ là bạn của nhau và nhất định phải như vậy. Vì cả hai anh đều là người trung thực.

- Thế thì ta chỉ còn có việc hôn nhau thôi, - Vronxki nói đùa và chìa tay cho Levin. Chàng sôi nổi bóp mạnh bàn tay chìa ra.

- Tôi rất, rất hài lòng, - chàng nói.

- Bồi, một chai sâm banh đây, Xtepan Arcaditr nói.

- Cả tôi cũng rất hài lòng, - Vronxki nói.

Nhưng dù đó là mong muốn của Xtepan Arcaditr và của chung cả hai người, họ vẫn không biết nói gì và cả hai đều cảm thấy rõ điều ấy.

- Anh có biết là chú ấy chưa quen Anna không? - Xtepan Arcaditr nói với Vronxki. - Tôi rất muốn đưa Levin đến chơi nhà cô ấy. Đi đi, Levin!

- Thật không? - Vronxki nói. - Nàng sẽ rất vui sướng. Tôi cũng muốn đi ngay bây giờ, - chàng nói tiếp, - nhưng tôi lo cho Yasvin lắm; tôi phải ở lại đến khi cậu ấy chơi xong.

- Cậu ấy xúi à?

- Có bao nhiêu hần thua bạc sạch, chỉ có tôi giữ được hần thôi.

- Thế thì, ta làm ván bi a chẳng? Levin đồng ý không? Tốt lắm, - Xtepan Arcaditr hỏi. Bày hình tháp đi! - ông nói với người ghi điểm.

- Sẵn sàng từ lâu rồi ạ, - người ghi điểm đã xếp sẵn bi thành hình tam giác và đang lăn hòn cái màu đỏ để tiêu sấu.

- Được lắm,ta chơi thôi.

Sau ván chơi, Vronxki và Levin lại ngồi ở bàn của Gaghin, và Levin, theo lời khuyên của Xtepan Arcaditr, đặt vào quân xì. Vronxki thỉnh thoảng lại rời bàn, nơi bè bạn luôn chạy đến tìm, để sang phòng địa ngục giám sát Yasvin, Levin sau cái mệt mỏi về tinh thần khi sáng, giờ thấy đầu óc thanh thản khoan khoái. Chàng sung sướng thấy Vronxki với mình đã hết hiềm khích, một cảm giác an lạc và vui thích tràn ngập trong lòng.

Hết ván bài, Xtepan Arcaditr bèn khoác tay Levin.

- Thế nào, chú đến thăm Anna chú? Cô ấy có nhà đấy. Từ lâu tôi đã hẹn với cô ấy sẽ đưa chú lại chơi. Tối nay, chú định đi đâu?

- Tôi không có dự định gì đặc biệt cả. Tôi đã hứa với Xviajxki tới hội nông học. Nếu anh muốn thì ta đi thôi, - Levin nói.

- Tốt lắm! Anh hỏi xem xe của tôi có ngoài ấy chưa? - Xtepan Arcaditr bảo người hầu phòng.

Levin trở lại gần bàn, trả bốn mươi rúp vừa thua về quân xì, tính tiền với lão đầu bếp già đang đứng tựa màn cửa mà không hiểu do phép huyền bí nào đã biết ngay tổng số tiền, rồi, với cái dáng vung vẩy tay riêng biệt, đi ngang qua phòng ra cửa.

9

- Xe của hoàng thân Ôblônxbki đâu! - người gác cổng cất giọng trầm, bực bội kêu lên. Xe ngựa lại gần và đôi bạn trèo lên. Thoạt đầu, khi xe vượt qua cánh cổng lớn, Levin vẫn thấy nguyên vẹn cái ấn tượng bình thản, thỏa mãn và dễ chịu mà ai nấy đều cảm thấy lúc ở trong câu lạc bộ; nhưng ra tới phố, khi chàng thấy xe lắc lư trên mặt

đường lối lồm, nghe tiếng la lối của gã đánh xe đi ngược lại, nhìn thấy dưới ánh sáng đèn lồng mờ mờ cái biển hàng đỏ một tiệm rượu, những cửa hàng, cảm giác kia bỗng tan đi, chàng bèn suy nghĩ về cách cư xử của mình và tự hỏi không biết đến nhà Anna thế này có phải không? Kitti sẽ nói sao? Nhưng Xtepan Arcaditr không để chàng ngấm ngội lâu la và xua tan luôn mối ngờ vực đó như thể đã đọc được hết ý nghĩ của chàng.

- Mình rất hài lòng thấy cậu sắp quen cô ấy, - ông nói. - Cậu có biết Doli muốn thế từ lâu rồi không? Cả Lvov cũng đến chơi nhà cô ấy. Tuy Anna là em gái mình, - Xtêpam Ackadich nói tiếp, mình vẫn có thể mạnh dạn nói đó là một phụ nữ tuyệt diệu. Rồi cậu sẽ thấy. Hoàn cảnh cô ấy rất khó khăn, nhất là lúc này.

- Tại sao lại nhất là lúc này?

- Bọn mình đang thương lượng với chồng cô ấy về vấn đề li dị. Lão ta đã đồng ý, nhưng lại nảy ra khó khăn về chuyện thằng bé thành thử công việc đáng lẽ xong lâu rồi thì lại kéo dài thêm ba tháng nay. Chừng nào li dị xong, cô ấy sẽ lấy Vronxki. Thật ngu xuẩn, cái lối đi dạo quanh cổ lỗ sĩ theo thủ tục: "idai, cứ vui chơi đi!" chẳng ai tin và chỉ làm cản trở hạnh phúc người ta! - Xtepan Arcaditr nói. - Cuối cùng, đến lúc đó, hoàn cảnh của họ sẽ đâu vào đấy cũng như của mình, của cậu.

- Khó khăn do đâu mà ra! - Levin hỏi.

- Chà! Chuyện dài và ngắc lăm! Chả ra đâu vào đâu cả. Nhưng thực tế, cô ấy đã sống để đòi li dị ba tháng nay ở Moxcva, nơi mà ai nấy đều biết họ; cô ấy không đi đâu, không gặp người bạn gái nào trừ Doli, vì cậu cũng hiểu, cô ấy không muốn người ta rủ lòng bác ái mà đến chơi; cả đến mẹ Vavara ngu ngốc cũng đánh bài chuồn, cho rằng hoàn cảnh không chính đính. Ở cái thế như vậy, một người đàn bà khác hẳn sẽ không thể tự mình tìm ra phương kế nào. Đằng này, cậu sẽ thấy cô ấy đã biết tổ chức cuộc sống ra sao, cô ấy vẫn bình tĩnh và giữ trọn phẩm cách. Rẽ bên trái, trước mặt nhà thờ, - Xtepan Arcaditr bỗng thò đầu ra ngoài cửa xe, kêu lớn. - Lạy Chúa, sao mà nóng vậy! -

ông nói và cởi nốt khuy áo choàng đã phanh ra, mặc dầu thời tiết đang mười hai độ dưới không.

- Nhưng bà ấy có đứa con gái, chắc bà ấy trông nom lấy? - Levin nói.

- Tựa hồ cậu chỉ nhìn đàn bà như một giống cái, như *một cái máy ấy*⁽¹⁾ vậy, - Xtepan Arcaditr nói. - Dường như đàn bà chỉ có việc chăm sóc con cái thôi. Không đâu, Anna nuôi con gái rất giỏi, nhưng không ai nghe nói tới đứa con ấy. Trước hết, cô ấy đang bận viết. Mình thấy cậu mỉm cười mỉa mai, nhưng cậu nhầm. Cô ấy đang viết một cuốn sách cho trẻ em và không hề nói với ai, nhưng cô ấy đã đọc cho mình nghe và mình đã đưa tập bản thảo cho Vorkuiep, anh chàng làm xuất bản ấy, cậu biết chứ... hình như chính anh này cũng là nhà văn thì phải. Hẳn ta hiểu biết văn học và nói cuốn sách thật đáng chú ý. Nhưng có lẽ cậu tưởng cô ấy là một... nữ sĩ à? Không đúng chút nào. Trước hết, đó là một thiếu phụ có tâm hồn, rồi cậu sẽ thấy. Cô ấy đã cứu mang một con bé người Anh và gia đình nó.

- Sao, làm phúc à?

- Không đâu, bao giờ cậu cũng nặng nhìn về mặt xấu. Không phải chuyện làm phúc mà là lòng tốt. Họ có, đúng hơn là Vronxki có nuôi một gã dạy ngựa người Anh, rất có tài nhưng nghiện rượu. Hẳn uống rượu đến bại hoại cơ thể, *delirium tremen*⁽¹⁾, bỏ cả gia đình. Cô ấy tới thăm nom giúp đỡ họ, dần dà đâm quen, và bây giờ thì nuôi cả gia đình, nhưng không phải chỉ làm độc một việc là cho tiền: cô ấy còn dạy tiếng Nga cho mấy đứa con trai nhỏ, chuẩn bị cho chúng vào trường trung học và mang con bé con về nhà. Với lại, rồi cậu sẽ gặp con bé.

Xe đi vào sân, và Xtepan Arcaditr kéo chuông âm ỉ trước cửa ra vào, tại đó có một chiếc xe trượt đợi sẵn.

⁽¹⁾ Une couveuse (tiếng Pháp trong nguyên bản).

⁽¹⁾ . Chứng động kinh do nghiện rượu.

Không cần hỏi người đẩy tớ ra mở cửa xem có ai ở nhà, Oblonxki bước vào phòng chờ. Levin theo sau, mỗi lúc một thêm ngỡ ngàng việc đi thăm này là bất tiện.

Levin soi vào một tấm gương thấy mặt mình đỏ; nhưng chàng tin chắc mình không say và đi theo Xtepan Arcaditr lên cầu thang rải thảm. Đến gác hai, Xtepan Arcaditr hỏi người hầu phòng đến chào ông như người thân trong nhà, xem có ai đến chơi với Anna Arcadieвна không; người này trả lời là có ông Vorkuiep.

- Họ ở đây?

- Trong phòng giấy ạ.

Xtepan Arcaditr và Levin đi qua phòng ăn nhỏ, tường lát ván màu sẫm và bước vào một phòng làm việc rải thảm mềm chỉ có một ngọn đèn che chụp sẫm chiếu sáng. Một tấm kính phản chiếu treo trên tường hắt sáng vào một bức chân dung phụ nữ vẽ toàn thân khiến Levin bất giác chú ý. Đó là chân dung Anan do Mikhaïlov vẽ hồi ở bên Ý. Trong khi Xtepan Arcaditr đi vào sau tấm bình phong mắt cáo và tiếng đàn ông đang nói trong góc đó im bật, Levin ngấm ngấm bức chân dung như đang ra khỏi chiếc khung dưới làn ánh sáng rực rỡ, và chàng không sao quay mặt đi được. Chàng quên cả mình đang ở đâu, và chẳng buồn nghe xem xung quanh đang nói gì, cứ dán mắt vào bức hình tuyệt diệu. Đây không phải là tranh, mà là một thiếu phụ đẹp mê hồn đang sống thực, với những búp tóc đen nhánh, với đôi vai và đôi cánh tay trần, với nụ cười tư lự thấp thoáng trên cặp môi điểm hàng lông tơ mịn màng, và cặp mắt vừa dịu dàng vừa đặc thảng đăm đăm nhìn khiến lòng chàng xao xuyến.

Chính vì từ trong tranh bước ra nên nhìn nàng còn đẹp hơn là sống thực.

- Tôi rất hân hạnh, - chàng bỗng nghe tiếng ai bên cạnh. Đúng là có người nói với chàng thật và đó là tiếng người thiếu phụ mà chàng đang ngấm ngấm chân dung. Anna ra đón chàng và trong khuê phòng tranh tối tranh sáng, Levin nhìn thấy nàng trong bộ áo màu xanh

sẫm thêu hoa lá. Tư thế cũng như vẽ mặt thì có khác, nhưng vẫn là cái đẹp tuyệt vời mà họa sĩ đã ghi lại trên tranh: trong thực tế, nàng có phần kém lộng lẫy, nhưng lại có một vẻ quyến rũ mới không thấy trong tranh.

10

Nàng ra đón Levin, không giấu nổi vui mừng được chàng đến thăm. Qua vẻ thư thái của Anna, khi đưa bàn tay nhỏ bé nhưng rắn rỏi cho chàng bắt, khi giới thiệu chàng với Vorkuiep và chỉ một em bé xinh xẻo tóc hung đang ngồi khêu mà nàng gọi là con nuôi, Levin vui thích nhận ra cốt cách một thiếu phụ trong giới thượng lưu, bao giờ cũng bình tĩnh và tự nhiên.

- Tôi rất, rất hân hạnh, - nàng nhắc lại và trên môi nàng, lời nói giản dị đó có một ý nghĩa đặc biệt đối với Levin. - Tôi biết anh từ lâu rồi và rất quý anh, vừa vì anh là bạn thân của Xtiva, vừa vì chị ấy nữa... tôi chỉ quen chị ấy một thời gian ngắn, nhưng chị ấy để lại cho tôi ấn tượng về một bông hoa tuyệt diệu, một bông hoa, phải dùng chữ ấy mới đúng. Và chị ấy sắp làm mẹ rồi!

Nàng nói không chút lúng túng vội vàng, thỉnh thoảng lại đưa mắt từ Levin sang anh trai. Levin hiểu là mình đã gây ấn tượng tốt và lập tức, cũng thấy thoải mái như đã quen Anna từ lâu.

- Chính vì vậy mà Ivan Petrovic và em mới ngồi ở phòng làm việc của Alecxei, - nàng đáp khi Xtapan Arcaditr hỏi có hút thuốc lá được không, và sau khi nhìn Levin, đáng lẽ hỏi chàng có hút không thì nàng lại kéo cái hộp đựng thuốc lá bằng đồi mồi về phía mình và lấy một điếu bọc trong lá ngô.

- Hôm nay cô có khoẻ không? - ông anh trai nàng hỏi.

- Cũng khá. Nhưng thần kinh vẫn thế.

- Có đúng là tuyệt diệu không? - Xtepan Arcaditr nhận thấy Levin vẫn nấn ná trước bức chân dung, bèn hỏi vậy.

- Đây là bức chân dung đẹp nhất mà tôi được thấy từ xưa tới nay.

- Và giống một cách lạ lùng phải không? - Vorkuiep nói.

Levin rời mắt khỏi bức chân dung quay sang nhìn người thật. Mặt Anna ngời lên một ánh sáng đặc biệt khi cảm thấy cái nhìn ấy. Levin đỏ mặt, và để giấu vẻ bối rối, định hỏi lâu nay nàng có gặp Daria Alecxandrovna không, nhưng ngay lúc đó Anna đã nói:

- Vừa rồi Ivan Petrovic có nhắc đến những bức tranh mới đây của Vatsencov. Anh đã xem chưa?

- Rồi ạ, - Levin đáp.

- Xin lỗi, tôi vừa ngắt lời anh, anh định nói...

Levin bèn hỏi lâu nay nàng có gặp Doli không.

- Chị ấy vừa đến thăm tôi hôm qua. Chị ấy bất bình lắm: hình như ở trường trung học, ông giáo dạy tiếng la tinh đối xử bất công với Grisa.

- Vâng, tôi đã xem những tranh đó. Tôi không thích lắm, - Levin nói, trở lại câu chuyện vừa bắt đầu.

Lần này, Levin không nói chuyện theo lối học trò chăm chỉ như buổi sáng nữa. Với Anna, mỗi lời mỗi chữ đều có nghĩa. Được nói chuyện với nàng đã thú vị, nhưng nghe nàng nói càng thú vị hơn.

Anna nói năng không những giản dị và thông minh, mà còn xuê xoa, không hề cho ý kiến mình là có giá trị. Trước mặt người tiếp chuyện mình, nàng rất nhún nhường.

Câu chuyện xoay sang những khuynh hướng mới trong nghệ thuật và những minh họa mới đây của một họa sĩ Pháp trong Kinh Thánh. Vorkuiep chê nghệ sĩ tả chân quá đáng đến thành kịch côm. Levin

nói người Pháp đã đẩy tính ước lệ trong nghệ thuật đi xa hơn ai hết và chính vì vậy họ cho việc quay về chủ nghĩa tả chân là một ưu điểm đặc biệt. Trong việc thôi không nói dối, họ nhìn thấy chất thơ.

Chưa bao giờ có câu chuyện thông minh nào đem lại cho Levin nhiều hứng thú như vậy. Nét mặt Anna bỗng sáng lên khi chợt cảm thấy thế. Nàng bật cười.

- Tôi cười, - nàng nói, - như ta thường bật cười khi thấy một tấm chân dung giống quá. Điều anh vừa nói miêu tả rất đúng đặc tính của nghệ thuật hiện đại Pháp, cả trong hội họa lẫn văn học: Zola, Dode. Nhưng có lẽ thoát tiên người ta tự xác định những *quan niệm*⁽¹⁾ dựa trên những hình tượng hư cấu và có tính chất ước lệ; về sau, khi tất cả những *kết hợp*⁽²⁾ đã được xây dựng, người ta mới thấy chán những hình tượng bịa đặt và bắt đầu sáng tạo ra những hình tượng tự nhiên hơn, chân thực hơn.

- Hoàn toàn đúng như vậy, - Vorkuiep nói.

- Vậy ra các anh đã tới câu lạc bộ đấy à? - nàng vừa nói, vừa quay sang anh trai.

"Phải, phải, thật là một người đàn bà kì diệu!", Levin nghĩ bụng, mê mải ngắm khuôn mặt đẹp linh hoạt thoát cái đã thay đổi. Levin không nghe thấy nàng nói gì vì nàng cúi xuống phía anh trai, nhưng ngạc nhiên về sự thay đổi sắc diện của nàng. Khuôn mặt kiêu diễm của nàng một phút trước còn thanh thản, giờ bỗng lộ vẻ tò mò lạ lùng, giận dữ, kiêu kì. Nhưng cái đó chỉ thoáng qua một lát. Nàng lim dim mắt như cố nhớ ra việc gì.

- Với lại, ai hoài hơi nghĩ đến việc đó. *Con bảo pha trà ngoài phòng khách hộ mẹ*⁽¹⁾, - nàng nói với đứa bé người Anh.

Đứa bé đứng dậy và đi ra.

⁽¹⁾ Conceptions (tiếng Pháp trong nguyên bản).

⁽²⁾ Combinaisons (tiếng Pháp trong nguyên bản).

⁽¹⁾ Please order the tea in the drawing-room (tiếng Anh trong nguyên bản).

- Thế nào, cháu nó thi cử ra sao? - Xtepan Arcaditr hỏi.
- Khá lắm. Đó là một đứa trẻ rất có năng khiếu, tính nết rất dễ thương.
- Rồi cô đến yêu nó hơn con đẻ mất.
- Rõ thật chuyện đàn ông. Trong tình yêu, không có chuyện hơn, kém. Em yêu con gái một cách, lại yêu cháu này cách khác.
- Chính tôi vừa nói với Anna Arcadieвна, - Vorkuiep nói, - nếu bà chỉ đem một phần trăm công sức bỏ ra cho con bé người Anh này, để dạy dỗ trẻ em nước Nga, bà sẽ làm được một việc to lớn và hữu ích.
- Biết làm sao được, tôi không có khả năng. Bá tước Alecxei Kirilovitr đã khuyến khích tôi rất nhiều (khi nhắc đến cái tên này, nàng nhìn Levin, vẻ rụt rè, dò hỏi, và bất giác chàng đáp lại bằng cái nhìn kính cẩn và đồng tình), anh ấy rất khuyến khích tôi trông nom cái trường ở nông thôn. Tôi có về đấy nhiều lần. Các em ngoan lắm nhưng tôi không thể làm việc đó được. Ông vừa nói nghị lực dựa trên tình yêu. Mà tình yêu là chuyện không thể bắt buộc. Tôi rất mến con bé này. Tự tôi cũng không hiểu tại sao nữa.
- Nàng lại nhìn Levin. Cả con mắt lẫn nụ cười đều nói rằng những lời đó là dành riêng cho chàng, rằng nàng trân trọng ý kiến chàng và biết trước hai người sẽ hiểu nhau.
- Tôi hoàn toàn hiểu điều đó, - Levin đáp. Người ta không thể đặt trái tim mình vào một trường học hay một thiết chế tương tự, và tôi nghĩ chính vì vậy mà những tổ chức từ thiện bao giờ cũng đem lại kết quả ít ỏi đến thế.
- Nàng lặng im rồi mỉm cười.
- Vâng, vâng, nàng nhấn mạnh. - Không bao giờ tôi làm nổi điều đó. *Lòng tôi không đủ rộng rãi*⁽¹⁾ để đi yêu cả một trường nữ công đây

⁽¹⁾ Le n'ai pas le eœur assez large (tiếng Pháp trong nguyên bản).

những cô bé xấu xí. - *Tôi không bao giờ làm nổi việc đó*⁽²⁾. Thế mà có biết bao bà dựa vào đó để kiếm một *địa vị xã hội*⁽³⁾ đấy. Ngay cả bây giờ, - nàng nói, vẻ buồn buồn và tin cẩn (bề ngoài là nói với anh trai nhưng rõ ràng chỉ nói với Levin), - ngay cả bây giờ, giữa lúc rất cần có việc để bận bịu đôi chút, em vẫn không làm thế được. - Rồi nàng bồng cau mày (Levin hiểu nàng tự trách vì đã nói đến bản thân), chuyển sang chuyện khác. - Người ta bình phẩm rằng anh là một công dân xấu, - nàng bảo Levin. - Tôi đã hết sức bênh vực anh.

- Như thế nào kia ạ?

- Còn tùy ở cách đả kích... Nhưng anh dùng trà nhé? - nàng đứng dậy và cầm một quyển vở đóng bìa da dê thuộc.

- Đưa cho tôi nào, bà Anna Arcadieвна, - Vorkuiep chỉ quyển vở, nói. - Cái này thật đáng đem xuất bản.

- Ô, không, chưa hoàn chỉnh đâu.

- Anh có nói với anh ấy về cái đó, - Xtepan Arcaditơ chỉ Levin nói với em gái.

- Anh nói làm gì. Những điều em viết cũng giống như những cái lẳng nhỏ và những vật chạm trổ do bọn tù làm mà ngày xưa Liza Mercalova vẫn bán cho em. Chẳng là bà ta quản lí các nhà tù mà, - nàng nói với Levin. - Những kẻ khốn khổ đó đã hoàn thành những kì công của lòng kiên nhẫn.

Thế là Levin lại khám phá thêm một nét mới ở người thiếu phụ đã lôi cuốn chàng một cách kì lạ này. Thông minh, duyên dáng, kiêu diễm đã vậy, nàng còn thẳng thắn nữa. Nàng không tìm cách giấu chàng những khó khăn của hoàn cảnh mình. Nói xong, nàng thở dài và mặt bỗng nghiêm hẳn lại, sưng ra như tạc. Trông nàng như thế lại càng đẹp, nhưng cái diện mạo này thuộc loại khác hẳn: nó không nằm

⁽²⁾ Cela ne m'a jamais réussi (tiếng Pháp trong nguyên bản).

⁽³⁾ 3. Position sociale (tiếng Pháp trong nguyên bản).

trong loạt sắc thái rạng rỡ hạnh phúc và mang lại hạnh phúc như họa sĩ đã ghi lại trên bức chân dung. Levin lại đưa mắt nhìn từ bức tranh sang người mẫu trong khi nàng khoác tay anh trai, kéo ra cửa và chàng bỗng ngạc nhiên thấy lòng mình dạt dào trù mến và thương xót Anna.

Nàng mời Levin và Vorkuiep vào phòng khách và nán lại sau để nói chuyện với anh trai. "Nàng nói chuyện gì với ông ta? Về vấn đề li dị chẳng? Về Vronxki? Về những việc anh ta đã làm ở câu lạc bộ? Về mình? ", Levin nghĩ thầm. Câu hỏi làm chàng bối rối đến nỗi chỉ lơ đãng nghe bằng một bên tai những lời Vorkuiep nói về những ưu điểm của cuốn tiểu thuyết Anna viết cho thiếu nhi.

Trong khi uống trà, họ tiếp tục cuộc trò chuyện thú vị và phong phú. Chẳng những không lúc nào cần tìm kiếm đầu đề mà trái lại, ai nấy đều dồi dào ý kiến, sẵn sàng phải kìm lại để nghe người bên cạnh nói. Tất cả những điều nói ra, không riêng gì của Anna mà cả của Vorkuiep và Xtepan Arcaditr đều mang ý nghĩa đặc biệt nhờ có nữ chủ nhân chăm chú nghe và bình luận thêm: ít ra đó cũng là cảm giác của Levin.

Levin vừa theo dõi chuyện vừa thán phục sắc đẹp, trí thông minh, kiến thức và cả vẻ giản dị, thân mật của Anna. Chàng ngồi nghe, nhưng chỉ nghĩ đến nàng, đến cuộc sống nội tâm của nàng. Ngày xưa chàng vốn từng phê phán nàng rất nghiêm khắc, giờ đây, do một diễn biến lạ lùng của tư tưởng, lại biện hộ cho nàng, đồng thời, còn thương nàng và sợ Vronxki không hoàn toàn hiểu nổi nàng. Khoảng mười một giờ, khi Xtepan Arcaditr đứng dậy cáo từ (Vorkuiep về trước rồi), Levin có cảm giác như mình chỉ vừa mới tới. Đến lượt chàng đứng lên, đây luyến tiếc.

- Chào anh, - nàng nắm tay chàng nói với một cái nhìn đầy vẻ quyến rũ. - Tôi rất vui lòng *thấy chúng ta đã bắt đầu thân thiện*⁽¹⁾.

Nàng buông tay ra và lim dim mắt.

⁽¹⁾ Que la glace est rompue (tiếng Pháp trong nguyên bản).

- Anh nói hộ với chị là tôi vẫn mến chị như xưa và nếu chị không thể tha thứ cho hoàn cảnh của tôi thì mong rằng cứ nên thế mãi. Vì muốn tha thứ thì phải đau khổ như tôi đã đau khổ, và cầu Chúa đừng để chị ấy phải như thế!

- Xin chị cứ yên tâm, tôi sẽ nói lại với nhà tôi... - Levin đỏ mặt nói.

11

"Thật là một phụ nữ kì diệu và quyến rũ lạ lùng và cũng hết sức đáng thương!" - Levin nghĩ bụng khi cùng Xtepan Arcaditr từ nhà bước ra ngoài trời giá lạnh.

- Thế nào? Mình đã nói với cậu mà, - Xtepan Arcaditr nói khi thấy Levin đã bị thu phục.

- Đúng thế, thật là một thiếu phụ hiếm có, - Levin đáp, vẻ tự lự. - Không phải chỉ riêng trí tuệ mà cả tâm hồn bà ta đều khác thường. Bà ấy làm tôi thương hại kinh khủng!

- Đội ơn Chúa, giờ thì mọi chuyện sắp ổn cả rồi. Cậu xem đấy, từ nay chớ có phê phán trước, - Xtepan Arcaditr nói và mở cánh cửa xe. Tạm biệt, chúng mình không đi cùng đường.

Trên đường về, Levin không ngừng nghĩ đến Anna, đến những câu chuyện hết sức giản dị mà họ đã trao đổi. Chàng nhớ lại mọi sắc thái trên khuôn mặt nàng, thử đặt mình vào địa vị nàng và thấy thương nàng sâu sắc.

Về tới nhà, Levin được Kuzma báo cho biết Ecaterina Alecxandrovna vẫn khỏe, các bà chị đã về được một lúc và trao cho hai phong thư. Levin đọc thư ngay ở phòng ngoài để về sau khỏi quên mất. Một thư của quản lí Xocolov cho biết không làm sao bán được lúa mạch, người ta chỉ trả năm rúp rưỡi, thành thử không biết xoay đâu ra

tiền nữa. Thư thứ hai là của chị chàng. Bà ta trách chàng vẫn chưa thu xếp được công việc cho bà.

"Không ai trả cao hơn thì đành bán với giá năm rúp rưỡi vậy", Levin giải quyết một cách nhẹ nhàng vấn đề thứ nhất mà giá trước kia chàng hẳn thấy đặc biệt gay go. "Thật kì lạ, ở đây người ta không có phút rảnh nào cả", chàng nghĩ tới lá thư thứ hai và tự nhủ. Chàng thấy mình có lỗi với chị vì chưa làm xong việc bà ta nhờ. "Hôm nay mình chưa đến tòa án được, nhưng thật quả không có thời giờ". Và sau khi đã quả quyết ngày hôm sau nhất định sẽ chạy chọt việc ấy, chàng đến phòng vợ. Vừa đi, chàng vừa ôn lại nhanh trong đầu cái ngày vừa trôi qua. Cả ngày chỉ toàn nói chuyện: những chuyện chàng đã nghe và tham gia. Tất cả đều xoay quanh những vấn đề mà khi sống một mình ở nông thôn, chàng không bao giờ nghĩ tới. Nhưng ở đây, những vấn đề đó đều hấp dẫn. Nói chung, chàng đã xử sự đúng: chỉ còn tự trách mình về cái ý con cá măng, và niềm thương xót triu mến đối với Anna có lẽ cũng đáng trách.

Levin thấy vợ đang buồn và ngồi không. Bữa ăn của ba chị em rất vui nhưng sau đó, đợi chàng, mọi người đâm chán, hai bà chị đã về và nàng còn lại một mình.

- Thế còn anh, anh làm gì? - nàng hỏi và nhìn vào mắt chồng đang long lanh một ánh khả nghi. Nhưng nàng giấu nỗi ngờ vực để khỏi ngăn chàng kể hết tất cả và nàng nghe chàng kể câu chuyện đi chơi buổi tối với nụ cười tán thưởng.

- Anh rất bằng lòng đã gặp Vronxki. Anh cảm thấy rất thoải mái đối với anh ta. Em ạ, bây giờ anh sẽ cố tránh gặp anh ta, nhưng dù sao cũng đã thanh toán được sự lúng túng ấy trong quan hệ, - chàng nói và chợt nhớ là trong khi cố tránh gặp anh ta, mình lại tức tốc đến chơi nhà Anna, chàng bèn đỏ mặt. - Chúng ta thường nói bình dân hay uống rượu; anh tự hỏi ai uống nhiều hơn, bình dân hay giới thượng lưu chúng ta; trong đám bình dân ít ra họ cũng chỉ rượu chè vào những ngày tết nhất...

Nhưng điều đó không làm Kitty quan tâm lắm. Nàng đã thấy chàng đỏ mặt và muốn biết tại sao như vậy.

- Thế sau đó, anh đi đâu?

- Xtiva cứ khẩn khoản mời anh đến nhà Anna Arcadievna.

Và Levin càng đỏ mặt hơn khi nói câu ấy và nổi phen vân không biết việc đến thăm Anna như vậy là đúng hay sai, giờ đây vụt sáng tỏ: bây giờ, chàng hiểu đáng lẽ không nên đến.

Nghe đến tên Anna, mắt Kitty bỗng mở to và loé lên một tia chớp, nhưng nàng cố giấu xúc động, khiến chồng mắc lừa.

- À! - nàng nói gọn lỏn.

- Em không nên bực mình. Chính anh Xtiva yêu cầu anh và chị Doli cũng muốn như vậy.

- Ô, không sao cả, - nàng nói, nhưng nhìn mặt vợ, chàng biết nàng đang găng tự chủ, và điều đó không báo hiệu cái gì tốt lành.

- Thật là một phụ nữ đáng mến và tốt và rất, rất đáng thương, - chàng nói tiếp với vợ về Anna, về công việc của nàng và chuyển lời nàng nhờ nói với Kitty.

- Vâng, hẳn thế, chị ấy rất đáng thương, - Kitty nói, khi chồng kể xong. - Ai viết thư cho anh đấy?

Chàng nói cho vợ hay và tin tưởng ở thái độ bình tĩnh của nàng, chàng đi thay quần áo.

Chàng quay vào, vẫn thấy Kitty ngồi trong chiếc ghế bành lúc nãy. Khi chàng đến gần, nàng ngược mắt nhìn và oà khóc.

- Sao? Sao thế? - chàng hỏi, thừa biết đó là chuyện gì rồi.

- Anh đã đi mê cái người đàn bà ghê gớm ấy, cô ta bỏ bùa cho anh rồi. Nhìn mắt anh, em biết. Có, có mà! Như thế rồi sẽ đi tới đâu? Anh uống rượu ở câu lạc bộ, anh uống rượu, anh đánh bạc và sau đó anh

đã đi... đi tới nhà ai mới được chứ? Không, ta đi khỏi đây thôi... Ngày mai, em đi đây.

Hồi lâu, Levin không thể làm cho vợ nguôi. Mãi đến khi thú nhận lòng thương hại cộng với hơi men đã làm chàng mất trí, rằng chàng đã bị Anna chài và hứa từ nay về sau sẽ tránh Anna, chàng mới dỗ được vợ. Điều chàng thú nhận thành thực nhất là mình đã hoàn toàn hư hỏng do cứ sống như thế này ở Moxcva, tán gẫu, ăn uống rượu chè lu bù. Hai vợ chồng nói chuyện đến tận ba giờ sáng. Và mãi tới ba giờ, họ mới tạm gọi là đã làm lành với nhau để đi ngủ.

12

Sau khi tiễn khách về, Anna không ngồi nghỉ mà cứ đi đi lại lại khắp phòng. Suốt buổi tối, nàng đã cố hết sức để gợi tình Levin, mặc dầu chỉ làm một cách vô ý thức (ít lâu nay, nàng vẫn xử sự như vậy với mọi chàng trai trẻ). Tuy biết mình đã đạt mục đích vì điều đó rất có thể xảy ra với một người đàn ông trung thực có vợ và chỉ trong vòng một buổi tối thôi, và tuy rất mến Levin (về phương diện nam tính, Levin và Vronxki căn bản khác nhau, nhưng với bản năng phụ nữ, nàng nhìn thấy ở hai người những điểm tương đồng khiến người ta có thể hiểu tại sao Kitti mê cả hai), nhưng khi Levin đi khỏi, nàng liền thôi không nghĩ đến chàng nữa.

Vẫn chỉ có một ý nghĩ duy nhất giày vò nàng không dứt, dưới nhiều khía cạnh khác nhau. "Nếu mình gây được tác động như vậy với người khác, với anh chàng có vợ và si tình đó, thì tại sao chàng vẫn lạnh lùng với mình nhỉ... Với lại đâu phải chàng lạnh lùng, chàng yêu mình, mình biết thế. Nhưng bây giờ có một cái gì mới đang ngăn cách hai đứa. Tại sao chàng vắng mặt cả buổi tối? Chàng nhờ Xtiva nói hộ là chàng không thể bỏ mặc Yasvin và phải giám sát anh ta đánh bạc. Yasvin là con nít à? Cứ cho là như thế. Chàng không bao giờ nói dối mà. Ở đây, còn có chuyện khác nữa. Chàng bằng lòng là được dịp này để tỏ cho mình biết chàng còn có nhiều nhiệm vụ khác. Mình

biết lắm, mình đồng ý như vậy, cần gì phải tỏ ra như thế với mình. Chàng muốn chứng tỏ với mình rằng tình yêu không được làm trở ngại đến tự do. Nhưng mình cần gì bằng chứng, mình chỉ cần tình yêu. Chàng cần phải hiểu rằng cuộc sống này ở Moxcva nặng nề biết bao đối với mình. Có thực ta đang sống không? Ta không sống, ta đang chờ một kết thúc mãi không tới. Mãi chẳng có trả lời gì cả! Xtiva nói là anh ấy không thể đến thăm nhà Alecxei Alexandrovitch. Và ta, ta cũng không thể viết thư thêm lần nữa cho lão ta. Ta không thể làm gì, không thể tiến hành được việc gì, không thay đổi được gì hết: ta tự kiềm chế, ta chỉ đợi, bày trò tiêu khiển: cái gia đình người Anh này, viết sách, đọc sách, tất cả chỉ đánh lừa mình, có khác chi một thứ thuốc moocphin. Đáng lẽ chàng phải biết thương ta chứ", nàng nghĩ thầm và trào lên những giọt nước mắt thương thân xót phận.

Nàng nghe thấy tiếng chuông đột ngột của Vronski và vội lau nước mắt; không những lau khô nước mắt, nàng còn ra ngồi trước đèn và mở sách ra, làm ra vẻ bình tĩnh. Phải tỏ ra mình không bằng lòng vì chàng không về đúng hẹn, nhưng chỉ thế thôi, chứ không thể để cho chàng thấy mình đau khổ và nhất là đừng thương thân tủi phận. Nàng có thể tự thương hại, nhưng không thể để chàng thương hại mình được. Nàng không muốn gây lộn, nàng hay trách chàng cứ muốn gây lộn nhưng bất giác nàng đang tự đặt mình vào tư thế gây lộn.

- Em không buồn chứ? - chàng lại gần, giọng vui vẻ hoạt bát. Cờ bạc là thói ham mê đáng sợ thật!

- Không đâu, đã từ lâu em quen không buồn nữa. Anh Xtiva và Levin có đến thăm em.

- Ừ, họ muốn đến thăm em. Em có ưa Levin không? - chàng nói và ngồi xuống cạnh nàng.

- Rất ưa. Họ vừa mới đi thôi, không lâu. Yasvin đã làm gì vậy?

- Hắn ta đã được mười bảy ngàn rúp. Anh bảo hắn về thôi. Hắn toan đi nhưng lại lộn lại và thua tiếp.

- Vậy thì, anh ở lại để làm gì? - nàng hỏi và bất thần ngược mắt lên nhìn chàng. Mặt nàng lạnh lùng và hằn học. - Anh nói với Xtiva là anh ở lại để kéo Yasvin đi. Và anh lại bỏ anh ấy ở lại đấy.

Cũng vẻ lạnh lùng quyết tâm nghênh chiến ấy lộ rõ trên khuôn mặt Vronxki.

- Trước hết, anh không nhờ anh ấy nói gì với em hết; sau nữa, anh không bao giờ nói dối ai. Và nhất là... anh ở lại vì anh muốn ở lại, - chàng cau mày nói. - Anna, tại sao, tại sao vậy? - chàng nói sau một phút im lặng, cúi xuống và mở bàn tay ra, hi vọng nàng sẽ đặt tay vào đó.

Nàng sung sướng vì lời kêu gọi ái ân này. Nhưng một sức mạnh kì lạ và hung ác đã ngăn không cho nàng tự buông trôi theo phút bông bột đầu tiên đó, tựa hồ những điều kiện của cuộc xung đột không cho phép nàng khuất phục.

- Tất nhiên anh ở lại vì anh muốn ở lại. Anh cứ làm tất cả những gì anh muốn. Nhưng sao anh lại nói với em như thế? Tại sao? - nàng nói và càng nổi nóng. - Có ai phủ nhận quyền của anh? Nhưng anh cứ muốn là mình phải kia. Ừ, thì anh phải.

Bàn tay Vronxki bèn nắm lại. Chàng quay đi, mặt càng lộ vẻ buồn bã hơn.

- Với anh, đó chỉ là vấn đề cố chấp thôi, - nàng nói và riết róng nhìn chàng. Thốt nhiên, nàng tìm ra tiếng gọi đích danh cái vẻ mặt làm nàng tức tối: cố chấp. - Với anh, vấn đề chỉ là muốn biết xem anh có thắng em không, còn với em... - Một lần nữa, nàng lại thấy nhói lên nỗi thương thân vô hạn và suýt oà khóc. - Nếu anh biết đối với em cái đó là thế nào! Khi em cảm thấy, như trong phút này, là anh đối xử với em như với kẻ thù, phải, như kẻ thù, nếu anh biết được cái đó nghĩa là thế nào đối với em! Những phút như thế này, em thấy em gần kề một bất hạnh, em sợ lắm, em sợ lắm! Và nàng quay mặt đi giấu những tiếng nức nở.

- Nhưng em nói gì vậy? - chàng nói, hoảng sợ vì vẻ tuyệt vọng đó. Chàng lại cúi xuống lần nữa, cầm lấy tay nàng hôn. - Tại sao vậy? Nào phải anh đã đi tìm những thú vui riêng bên ngoài gia đình? Nào phải anh không lẩn tránh việc gần gũi phụ nữ?

- Chỉ còn thiếu có mỗi nước ấy nữa thôi, - nàng nói.

- Nếu vậy, em hãy nói cho anh biết anh cần làm gì để em yên lòng. Anh sẵn sàng làm mọi việc để em sung sướng, - chàng nói, xúc động vì nỗi tuyệt vọng của nàng. - Anh sẽ chẳng quản ngại gì để tránh cho em cả đến điều buồn phiền nhỏ nhất như trong lúc này. Anna! - chàng nói.

- Không sao, không sao hết! - nàng nói tiếp. - Chính em cũng không hiểu cái gì đã chi phối em: sự cô đơn, thần kinh... Thôi không nói tới cái đó nữa. Thế còn cuộc đua ngựa ra sao? Anh chưa nói cho em nghe, - nàng hỏi và cố giấu vẻ đắc thắng, vì chính nàng đã thắng.

Chàng sai dọn ăn đêm và kể tỉ mỉ cho nàng nghe về cuộc đua: nhưng qua giọng nói và cái nhìn mỗi lúc một lạnh lùng hơn, nàng biết chàng vẫn hăm hực với thắng lợi của nàng, và vẻ cố chấp mà nàng đã đấu tranh, lại thống ngự chàng một lần nữa. Chàng lạnh lùng hơn trước, như thể hối hận vì đã khuất phục. Về phần nàng, khi nhớ lại những lời đã đem lại thắng lợi: "Em đang ở kề bên một bất hạnh khủng khiếp, em sợ lắm", nàng hiểu đó là một vũ khí nguy hiểm và không nên dùng lần thứ hai nữa. Nàng cảm thấy bên cạnh mối tình gắn bó hai người, còn xuất hiện một ý thức đấu tranh ác độc không sao xua được ra khỏi trái tim Vronski, lẫn trái tim nàng.

13

Không có hoàn cảnh nào không thể làm quen được, nhất là khi thấy tất cả mọi người chung quanh đều làm như vậy. Ba tháng trước đây, Levin hẳn không thể ngờ mình có thể bình tĩnh ngủ sau một ngày như thế này: đeo đẳng một cuộc sống vô nghĩa lí, vô mục đích, tệ

hơn nữa, lại vượt quá khả năng tiền tài của mình, sau khi rượu chè be bét (chàng không thể gọi cách nào khác những điều diễn ra ở câu lạc bộ), sau khi biểu lộ một tình thân vô lối với gã đàn ông trước kia Kitti đã mê, sau khi làm một điều còn vô lối hơn nữa là đến chơi nhà một người đàn bà chỉ có thể liệt vào loại đàn bà bỏ đi, mà lại đắm mê mẩn khiến Kitti khổ tâm, chàng không thể ngờ mình có thể nhắm mắt ngon lành trong những điều kiện ấy. Tuy nhiên, phần vì mệt, phần vì qua một đêm mất ngủ và say rượu, chàng vẫn ngủ tít.

Khoảng năm giờ sáng, có tiếng mở cửa làm chàng tỉnh dậy. Chàng giật mình và nhìn chung quanh. Không thấy Kitti nằm cạnh. Nhưng thấy ánh đèn lay động sau vách và nghe thấy bước chân nàng.

- Sao vậy? Có gì thế? - chàng lầm bầm, nửa thức nửa ngủ. Kitti! Có chuyện gì thế!

- Không hề gì, - nàng ló ra nói, tay cầm cây đèn nến. - Em thấy trong người không được dễ chịu lắm, - nàng nói tiếp với một nụ cười đặc biệt dịu dàng và đầy ý nghĩa.

- Bắt đầu rồi à? - chàng hoảng sợ nói. - Phải cho đi tìm thầy thuốc ngay, - và chàng định lập tức mặc quần áo.

- Không, không, - nàng mỉm cười nói và giữ chàng lại. - Có lẽ chưa có gì đâu. Em chỉ thấy hơi khó chịu thôi. Bây giờ thì qua rồi.

Nàng đến giường, tắt nến, nằm thẳng, không cựa quậy. Mặc dầu nghe thấy tiếng vợ thở nặng nhọc và nhất là vẻ đặc biệt căng thẳng và khích động khi nàng nói: "không hề gì" lúc ở buồng tắm ra, khiến chàng nghi hoặc, chàng vẫn thiếp đi ngay vì buồn ngủ quá. Mãi sau, chàng mới nhớ tới cái hơi thở hỗn hển kia và đoán ra tất cả những gì xảy đến trong tâm hồn đáng yêu đó khi nàng nằm dài bên cạnh không động dậy, chờ đợi giờ phút trang nghiêm nhất của cuộc đời người đàn bà. Đến bảy giờ, tay vợ chạm vào vai và một tiếng thì thầm nhỏ nhẹ làm chàng tỉnh giấc. Hình như nàng phân vân nửa hồi tiếc đã đánh thức chồng, nửa muốn nói chuyện với chàng.

- Coxtia, anh đừng sợ, không có gì đâu. Nhưng em thấy hình như... Phải cho đi tìm Elizaveta Petrovna thôi.

Nến lại được thắp lên. Kitti ngồi trong giường, tay cầm chiếc áo sợi nàng vẫn đan thời gian gần đây.

- Em van anh, đừng sợ, không sao hết. Em có sợ gì đâu, - nàng nói khi nhìn thấy bộ mặt hốt hoảng của chồng. Nàng cầm tay Levin áp chặt vào ngực, rồi vào môi mình.

Chàng cuống cuống hồi hải nhảy từ trên giường xuống đất, trần trần nhìn vợ, mặc vội áo ngủ rồi cứ đứng sững như vậy. Đáng lẽ ra khỏi phòng, nhưng chàng không thể rời mắt khỏi vợ. Khuôn mặt mà chàng xiết bao yêu dấu, biết từng sắc thái nhỏ nhất, chưa bao giờ chàng nhìn thấy khuôn mặt đó như vậy. Nhớ lại nỗi buồn tủi đã gây cho nàng giữa lúc bụng mang dạ chửa, chàng thấy thái độ hôm trước của mình sao mà bỉ ổi, ghê tởm! Bộ mặt đỏ dừ của Kitti giữa mớ tóc tơ mềm xổ ra khỏi mũ đêm, ngồi lên ánh vui tươi và quả quyết.

Dù Kitti có hồn nhiên và giản dị đến đâu, lúc này mọi tấm màn che bỏ đã đi rồi và bản chất tâm hồn nàng hiện ra trong đôi mắt, Levin vẫn sững sốt trước những điều đang bộc lộ trước mắt. Về giản dị, trần trụi kia đã phơi bày rõ con người chàng yêu. Nàng mỉm cười nhìn chồng; nhưng thốt nhiên, nàng cau mày và ngẩng đầu lên; nàng lại gần chồng; cầm tay và ôm chặt chàng, bao bọc chàng trong hơi thở nóng bỏng. Nàng đang đau và như than thở với chàng về cơn đau. Thoạt tiên, theo thói quen, chàng cảm thấy như mình có lỗi. Nhưng về âu yếm trong cái nhìn của Kitti nói lên rằng nàng không hề trách móc mà chỉ thêm yêu chàng vì đã làm nàng đau đớn. "Vậy lỗi tại ai, nếu không phải tại mình?", chàng bất giác nghĩ thầm cố khám phá xem ai là kẻ gây ra đau đớn để trừng trị, những chàng trai không tìm ra. Nàng đau đớn, than thở, nhưng đắc thắng: nàng yêu dấu cái cực hình này, chính nó lại làm cho nàng cực kì vui sướng. Chàng thấy một cái gì đẹp đẽ đã đến trong tâm hồn nàng, cụ thể là gì thì chàng không biết. Điều đó vượt quá tầm hiểu biết của chàng.

- Em sẽ báo cho mẹ biết. Còn anh, anh chạy nhanh đi tìm Elizaveta Pet'rovna...! Coxtia!... Không, hết đau rồi.

Nàng đi giặt chuông.

- Bây giờ anh đi đi, Pasa sắp tới rồi. Em thấy trong người dễ chịu rồi.

Và Levin sững sốt thấy vợ lại cầm lấy áo sợi đan.

Khi chàng đi ra bằng lối cửa này thì chị hầu phòng đi vào bằng lối cửa kia. Chàng đứng lại và nghe thấy Kitti vừa căn dặn tỉ mỉ vừa tự tay giúp chị ta kê lại giường.

Chàng mặc quần áo và trong lúc người nhà thắng ngựa vào xe (giờ này chưa có xe ngựa thuê), chàng vội quay lại phòng ngủ, không rón rén nữa mà chạy như bay: ít ra đó cũng là cảm giác của chàng. Hai cô hầu đang kê dọn lại đồ đạc. Kitti vừa đan vừa đi đi lại lại; nàng vừa rút rút đan từng mắt sợi, vừa sai bảo người làm.

- Anh lại đang thầy thuốc đây. Anh đã cho gọi Elizaveta Pet'rovna, nhưng anh sẽ đích thân đến tận nơi cho chắc chắn. Em cần gì nữa không? Có phải tìm chị Doli không?

Nàng nhìn chồng: rõ ràng nàng không nghe thấy chàng nói gì.

- Được, được, anh đi đi, - nàng nói nhanh, lông mày cau lại và làm hiệu cho chồng đi ra.

Chàng đang đi qua phòng khách thì một tiếng rên đau đớn, thoát bị ghìm lại, chợt bay đến tận tai. Chàng dừng lại và đứng im hồi lâu, không hiểu ra sao.

"Phải, chính nàng rên đấy", chàng nghĩ thầm và hai tay ôm đầu, chạy nhanh xuống cầu thang.

- Lạy Chúa thương lấy chúng con! Hãy tha thứ cho chúng con, cứu giúp chúng con! - chàng nhắc lại những lời bỗng nhiên cứ dồn lên môi. Và không phải chàng chỉ đọc suông ngoài miệng, mặc dầu không tin đạo.

Lúc này, chàng biết không riêng gì mối hồ nghi mà cả việc chàng không thể dung hoà lòng tin với lí trí - điều tự chàng biết rất rõ - cũng tuyệt nhiên không ngăn chàng hướng về Thượng đế. Tất cả cái đó giờ đây đã tan thành mây khói. Và chàng còn biết hướng về ai đây, nếu không phải về Người mà chàng cảm thấy đã nắm trong tay cả linh hồn, tình yêu lẫn con người chàng?

Ngựa vẫn chưa thắng xong, nhưng cảm thấy toàn bộ sức lực và sự chú ý căng ra hướng về công việc trước mắt phải làm và không thể phí phạm chờ thêm phút nào nữa, chàng bèn đi bộ và bảo Kuzma đuổi theo mình sau.

Đến góc phố, chàng gặp một chiếc xe trượt nhỏ đang phóng lại. Elizaveta Pet'rovna ngồi trên xe, mặc áo nịt nhung, đầu bịt khăn. "Lạy Chúa tôi, lạy Chúa tôi!", chàng thầm nói, vui mừng nhận ra khuôn mặt nhỏ mái tóc vàng của bà, lúc này nom trang trọng lạ lùng và thậm chí nghiêm khắc nữa. Không cần bảo xà ích dừng xe, chàng quay ngoắt lại và chạy theo cạnh xe.

- Ông bảo là đã hai tiếng đồng hồ rồi à? Không hơn chứ? - bà ta hỏi. - Piot'r Dimitrievitr có nhà đấy, nhưng đừng giục ông ta. Và ông hãy đến hiệu bào chế mà mua thuốc phiện.

- Bà có tin mọi sự sẽ tốt lành không? "Lạy Chúa, thương lấy chúng con, cứu giúp chúng con"! - Levin nói và thấy xe trượt của mình đang chạy ra khỏi cửa lớn. Chàng nhảy lên ngồi cạnh Kuzma và bảo lão đánh thẳng đến nhà bác sĩ.

14

Bác sĩ chưa dậy, và gã hầu phòng nói chủ mình đi ngủ muộn, yêu cầu đừng ai gọi, nhưng chắc cũng sắp dậy rồi. Gã đang lau bóng đèn, xem vẻ như hoàn toàn tập trung vào công việc. Việc gã đẩy tó này chăm chút những cái bóng đèn và thờ ơ với sự kiện vừa xảy đến trong gia đình Levin, thoát tiên làm chàng sửng sốt, nhưng sau một lúc suy

nghĩ, chàng hiểu ra là không ai biết hoặc cần biết tới tình cảnh của mình, nên cần hành động bình tĩnh, từ tốn và kiên quyết để chọc thủng bức thành lạnh nhạt này và đạt đến mục đích. "Không vội vàng và cũng không sao nhãng điều gì", chàng tự nhủ; chàng cảm thấy dồn lên trong người sức dự trữ ngày càng lớn của thể lực và tâm trí, sẵn sàng trước tất cả những việc còn phải làm.

Khi được biết bác sĩ chưa dậy, chàng liền quyết định chọn một trong những kế hoạch nảy ra trong đầu, cụ thể như sau: Kuzma sẽ đem ngay thư đến một thầy thuốc khác, còn chàng đến hiệu bào chế mua thuốc phiện và nếu khi quay lại mà bác sĩ vẫn chưa dậy, chàng sẽ hối lộ cho tên hầu phòng hoặc giả, trong trường hợp hấn từ chối, sẽ dùng bạo lực để đánh thức bác sĩ bằng bất kì giá nào.

Ở hiệu bào chế, một người pha chế gầy gò xương đang đóng thuốc bột vào bao đựng bánh thánh cho một xà ích đang đợi. Hấn cũng đứng dưng như gã hầu phòng mãi lau bóng đèn. Hấn không chịu bán thuốc phiện. Levin phải tự kiểm chế, cố bình tĩnh và kiên nhẫn, ra công thuyết phục bằng cách nói tên tuổi thầy thuốc và bà đỡ, và giải thích tại sao chàng cần mua thuốc phiện. Người pha chế bàn bạc bằng tiếng Đức với một người ngồi đằng sau vách ngăn; sau khi được phép bán thuốc, hấn bèn đi tìm hai cái lọ, một cái phễu, chậm rãi lấy lọ lớn đổ đầy thuốc vào lọ con, dán nhãn rồi đóng dấu lên trên, mặc cho Levin giục, và còn định gói lại nữa. Nhưng lần này Levin không đủ kiên nhẫn nữa: chàng quả quyết giật lấy cái lọ trong tay người pha chế, và chạy đi.

Bác sĩ vẫn chưa dậy và gã hầu phòng lúc này đang quét thảm, không chịu lên đánh thức. Levin bèn từ tốn móc ra một tờ giấy bạc mười rúp và vừa chìa cho hấn, vừa nói liền một hơi tách bạch rõ ràng từng tiếng, giải thích rằng Piot'r Dmitrievitr (cái nhân vật gây yếu đến thế mà giờ đây đối với Levin mới to lớn và quan trọng làm sao) đã hứa sẵn sàng đến nhà chàng vào bất kì giờ nào, cho nên gã có thể đánh thức ông dậy ngay lập tức mà không sợ ông cáu.

Gã hầu phòng nhận lời, lên gác và mời Levin vào phòng đợi.

Levin nghe tiếng ông thầy thuốc ho, đi lại, rửa mặt và nói ở sau cánh cửa ra vào. Chừng ba phút trôi qua, mà Levin tưởng đến hơn một tiếng đồng hồ. Chàng không đợi thêm được nữa.

- Piot'r Dimitrievitr, ông Piot'r Dimitrievitr! - chàng gọi giọng van lơn và mở hé cánh cửa. - Vì lòng kính Chúa, hãy thứ lỗi cho tôi! Cứ thế mà tiếp tôi luôn cũng được. Trở dạ hơn hai tiếng đồng hồ rồi.

- Xong ngay, xong ngay đây, - có tiếng đáp lại và Levin kinh ngạc thấy bác sĩ vừa nói vừa mỉm cười.

- Tôi chỉ cần gặp một phút thôi.

- Xong ngay đây.

Hai phút nữa lại trôi qua trước khi bác sĩ xỏ xong ủng, và lại thêm hai phút nữa trước khi ông ta mặc được áo nịt và chải đầu.

- Ông Piot'r Dimitrievitr! - Levin lại gọi, giọng thảm thiết, nhưng vừa lúc đó, bác sĩ bước vào, chỉnh tề và chải chuốt. "Bọn này thật không có lương tâm, Levin nghĩ thầm. Còn đi chải đầu khi người ta sắp chết!".

- Chào ông! - bác sĩ nói và bắt tay chàng, vẻ thản nhiên như muốn trêu tức. - Có chuyện gì vậy? Cứ thông thả.

Levin liền kể hết sức tỉ mỉ một loạt chi tiết vô ích về tình hình sức khoẻ của vợ, chàng luôn ngừng lại về giục bác sĩ đi ngay với chàng.

- Thôi nào, đừng cuống lên thế. Hình như ông chưa có kinh nghiệm thì phải. Tôi nghĩ sự có mặt của tôi không cần thiết, nhưng đã hứa thì tôi sẽ đến, nếu ông muốn. Không có gì phải vội vàng. Mời ông ngồi, tôi cho pha cà phê hầu ông nhé?

Levin nhìn ông ta, như muốn hỏi có phải ông giấu mình không. Nhưng bác sĩ thậm chí không hề có ý định ấy.

- Tôi biết lắm, - bác sĩ mỉm cười nói. - Chính tôi cũng đã có vợ. Những kẻ làm chồng như chúng ta lúc này thường vác bộ mặt đến là

thiếu não. Tôi có bà khách hàng cứ đến lúc sắp đẻ, ông chồng bao giờ cũng trốn vào chuồng ngựa.

- Ông Piot'r Dimitriêvitx, ông nghĩ thế nào? Liệu ông có tin là sẽ êm đẹp không?

- Mọi điều ông cho biết đều hứa hẹn kết quả tốt đẹp.

- Vậy ông tới ngay nhé? - Levin vừa nói, vừa gườm gườm nhìn tên đầy tớ bưng cà phê vào.

- Trong vòng một giờ nữa.

- Lạy Chúa tôi!

- Thì cũng phải để tôi kịp uống cà phê chứ.

Bác sĩ rót cà phê. Cả hai người im lặng.

- Này ông, bọn Thổ Nhĩ Kỳ có vẻ như bị quất nên thân. Ông đọc bản thông cáo cuối cùng chưa? - bác sĩ hỏi, miệng đầy cà-phê.

- Chao! Tôi không chịu nổi nữa! - Levin nói và bất thành linh đứng dậy. - Khoảng mười lăm phút nữa ông có tới được không?

- Nửa giờ nữa.

- Lời hứa danh dự đấy chứ?

Về tới nhà, Levin xuống xe cùng một lúc với quận công phu nhân. Cả hai lên phòng ngủ. Phu nhân nước mắt vòng quanh và tay run lẩy bẩy. Thấy Levin, bà cụ ôm lấy chàng khóc.

- Thế nào bà? - bà vừa nói, vừa khoác tay bà đỡ đang bước ra đón hai người, vẻ mặt nửa mừng nửa lo.

- Chiều hướng tốt đấy, - bà nói. - Cụ đỡ cô ấy nằm thẳng ra cho dễ chịu hơn.

Từ phút tỉnh dậy và hiểu rõ sự tình, Levin đã chuẩn bị đón nó không suy nghĩ, cũng không dự đoán gì hết, khép chặt mọi cảm nghĩ, kiên quyết không làm cho vợ hoang mang, không những thế còn giữ vững nghị lực cho nàng và động viên nàng. Thậm chí, Levin còn cấm mình không được hình dung chuyện gì sẽ xảy đến và tình hình sẽ đi tới đâu, chàng tin vào sự đánh giá thông thường để chuẩn bị tinh thần kiên nhẫn và đem hết tâm lực ra chịu đựng trong vòng năm tiếng đồng hồ: chàng thấy đủ sức làm được như thế. Nhưng khi ở nhà bác sĩ về và lại phải chứng kiến những đau đớn của Kitty, chàng cứ luôn miệng: "Lạy Chúa, tha thứ cho chúng con, cứu giúp chúng con", luôn miệng thở dài, chốc chốc lại ngửa mặt lên trời và đâm sợ khéo không chịu đựng nổi cảnh tượng này, đến oà khóc mà chạy trốn mất; chàng đang chịu đựng một cực hình thực sự. Thế mà, mới chỉ có một giờ trôi qua.

Sau cái giờ ấy, lại một giờ khác, rồi hai, rồi ba giờ, năm giờ quy định như thời hạn tối hậu cho lòng kiên nhẫn của chàng trôi qua, vậy mà tình hình vẫn chưa thay đổi: và chàng phải cắn răng chịu đựng, vì không còn cách gì khác là cắn răng chịu đựng, mỗi phút trôi qua, chàng đều cảm thấy không còn sức chịu đựng và trái tim sắp sửa vỡ tung vì thương xót.

Nhưng từng phút rồi từng giờ theo nhau qua, và cảm giác đau đớn, sợ hãi của chàng mỗi lúc một lớn dần.

Tất cả những điều kiện bình thường của cuộc sống, mà người ta không thể hình dung được điều gì bên ngoài phạm vi đó, lúc này không còn tồn tại với Levin. Chàng mất cả ý niệm về thời gian. Có lúc chàng thấy một phút dài bằng một giờ, như lúc Kitty gọi đến đặt bàn tay nhóm nhóp mồ hôi vào tay chồng rồi riết chặt với một sức mạnh chưa từng thấy, để sau đó lại đẩy ra ngay: cũng có lúc, một giờ chỉ ngắn bằng một phút. Khi bà Elizaveta Petrovna nhờ chàng thắp một ngọn nến đăng sau tấm bình phong, chàng bỗng kinh ngạc nhận thấy lúc đó đã năm giờ chiều. Nếu có ai nói mới mười giờ sáng hẳn chàng cũng sẽ không kém kinh ngạc. Chàng không biết trong thời gian đó, chàng ở đâu và sự thể đã đến đâu. Dưới mắt chàng là khuôn mặt đỏ

dù của Kitti: khi thì nàng như ngạc nhiên thấy mình đau, lúc lại mỉm cười như động viên chàng yên tâm. Chàng nhìn thấy phu nhân nuốt nước mắt và cắn môi, mắt đỏ lên, ứ máu, những búp tóc hoa râm rũ rượi. Chàng cũng thấy cả Doli, cả ông thầy thuốc đang hút những điều thuốc lá to tướng, cả bà Elizaveta Petrovna vẻ mặt kiên nghị và vỗ vế, cả lão quận công đang cau mày đi đi lại lại trong phòng khách. Nhưng họ ra, vào làm sao, họ đứng đâu thì chàng không rõ. Phu nhân khi đứng ở phòng ngủ với bác sĩ, khi đứng ở phòng giấy đã dọn sẵn bàn ăn; có lúc Doli lại thế chỗ bà cụ. Về sau, Levin nhớ lại người ta có phải chàng đi làm một việc: kê lại một cái bàn và một cái đi văng. Chàng tận tâm thi hành, tưởng đó là kê cho Kitti và một lúc sau mới vỡ lẽ là chuẩn bị giường cho chính mình. Sau đó, người ta bảo chàng đến phòng giấy hỏi bác sĩ một điều gì đó. Bác sĩ trả lời xong liền huyền thuyên nói sang những sự lộn xộn ở Hạ nghị viện. Rồi người ta lại nhờ chàng đến phòng phu nhân lấy một cái tượng thánh sơn son thiếp vàng; chàng phải nhờ bà cụ hầu phòng của mẹ vợ giúp sức trèo lên nóc tủ đựng ảnh và đánh vỡ một cây đèn ngủ: mục hầu hết lời an ủi chàng về cả chuyện vợ đẻ lẫn việc đánh vỡ cây đèn ngủ: chàng cầm tượng thánh đi và thận trọng đặt lên đầu giường Kitti, sau chồng gối. Nhưng những việc này xảy ra ở đâu, lúc nào và tại sao thì chàng không biết gì hết. Chàng cũng không hiểu tại sao phu nhân lại cầm lấy tay chàng, động viên nên bình tĩnh và nhìn chàng bằng cặp mắt đầy thương cảm, tại sao Doli cố kéo chàng ra khỏi phòng, dỗ đi ăn và cuối cùng tại sao ông thầy thuốc lại cứ ngắm chàng một cách vừa nghiêm trang vừa thương hại và đề nghị chàng uống thuốc.

Chàng chỉ biết giờ đây đang diễn ra một cái gì tương tự như điều đã xảy ra một năm về trước, trong cái khách sạn tỉnh lẻ, cạnh giường lâm chung của Nicolai - anh chàng. Có điều là cái vui đã thay cho cái buồn. Nhưng cả hai cái buồn kia lẫn cái vui này đều vượt ra ngoài những điều kiện thông thường của cuộc sống; có thể nói khác nào một lỗ hổng hé ra trong cuộc đời bình dị để cho ta trông thấy một cái gì cao quý hơn. Điều đang diễn ra thật nặng nề, đau đớn, và chiêm ngưỡng sự kiện siêu đẳng này, tâm hồn ta bay lên những đỉnh cao

tuyệt vời mà trước kia lòng ta không ngờ đến, ở đấy lí trí không thể theo kịp được tâm hồn.

"Lạy Chúa, hãy tha thứ và cứu giúp chúng con!", chàng khê nhắc mãi không biết mệt, và mặc dầu cảm thấy cả một thời gian cách biệt đàng đẵng và tưởng như đứt khoát với tôn giáo, chàng vẫn kêu gọi Thượng đế với một niềm tin trong trắng y như hồi còn thơ và đang độ hoa niên.

Suốt thời gian này, chàng trải qua hai tâm trạng khác nhau. Một tâm trạng khi ở ngoài phòng Kittì, cùng ngồi với Doli, với lão quận công, với ông bác sĩ luôn miệng hút thuốc hết điếu này sang điếu khác rồi dập thuốc vào thành cái gạt tàn đầy ụ; họ nói chuyện về bữa ăn chiều, về chính trị, về bệnh tình bà Maria Pet'rovna, và có lúc, Levin hoàn toàn quên mọi việc đang xảy ra và tưởng vừa tỉnh dậy sau một giấc mộng; tâm trạng thứ hai là khi chàng ngồi ở đầu giường vợ: trái tim Levin lúc đó muốn vỡ ra vì thương xót mà không được, và chàng cứ cầu nguyện không ngừng. Và mỗi khi có tiếng kêu từ phòng ngủ vọng tới, kéo chàng ra khỏi phút quên lãng, chàng như rơi vào cái hoảng loạn kì lạ đã xâm chiếm chàng từ phút đầu: vừa nghe thấy tiếng rên la, chàng đã nhảy chồm khỏi ghế và chạy đi để thanh minh, rồi được nửa đường, mới nhớ ra mình không có lỗi; chàng chỉ muốn bảo vệ và cứu giúp vợ. Nhưng khi thấy nàng, một lần nữa chàng lại hiểu mình hoàn toàn bất lực, đâm hoảng và nói: "Lạy Chúa, hãy tha thứ và cứu giúp chúng con!". Thời gian càng trôi qua, hai tâm trạng kia càng rõ nét: những lúc không ở bên vợ, Levin càng bình tĩnh, thậm chí quên bằng hẳn nàng, thì khi đứng trước Kittì đang quần quai, cảm giác bất lực của chàng lại càng sâu sắc. Chàng bèn đứng dậy với ý định trốn đi bất cứ chỗ nào nhưng lại chạy đến bên vợ.

Đôi khi, thấy Kittì gọi liên hồi, chàng đâm giận nàng. Nhưng đến lúc nhìn thấy khuôn mặt cam chịu, tươi cười của vợ và nghe nàng nói: "Em làm tội anh", thì chàng lại oán Chúa: nhưng ngay khi nghĩ đến Chúa, chàng lại cầu xin Chúa tha thứ và mở lượng từ bi.

15

Chàng không biết lúc đó là đêm hay sáng nữa. Nến đã cháy hết. Doli vừa vào phòng giấy để mời bác sĩ đi nghỉ một chút. Levin ngồi trong ghế bành, vừa nghe bác sĩ kể chuyện một tên lang băm chữa bệnh bằng miên thuật, vừa ngắm mẩu tàn thuốc lá của ông. Đây là một phút nghỉ ngơi và chàng thả mình vào đó... Chàng hoàn toàn quên bằng mọi chuyện xảy ra. Chàng nghe bác sĩ nói huyền thuyên và hiểu cả. Thốt nhiên, một tiếng kêu vang lên hoàn toàn khác tiếng người. Tiếng kêu nghe ghê sợ đến nỗi Levin ngồi ngậy như tượng, nhưng chàng thở hỗn hển và đưa mắt nhìn bác sĩ, vẻ hốt hoảng và dò hỏi. Ông thầy thuốc bèn nghiêng đầu, lắng nghe và mỉm cười ra vẻ bằng lòng. Mọi sự đều kì dị đến nỗi không còn gì khiến Levin ngạc nhiên nữa. "Có lẽ là phải như thế", chàng tự nhủ và cứ ngồi im. Nhưng ai kêu vậy? Chàng đứng phắt lên, nhón chân chạy vào phòng, vượt lên trước Elizaveta Pet'rovna và quận công phu nhân, và đến ngồi vào đầu giường Kitty. Tiếng kêu rên đã im bật, nhưng vừa có một sự gì thay đổi. Đó là gì, chàng không nhìn ra, không hiểu được và cũng chẳng muốn nhìn, muốn hiểu làm chi. Nhưng chàng đọc thấy nó trên mặt bà Elizaveta Petrovna: mặt bà tái đi, nghiêm lại và vẫn kiên quyết nhưng quai hàm hai rung lên và mắt trân trân nhìn Kitty. Bộ mặt đỏ nhừ và mặt rã rời của Kitty, với mớ tóc dính bết mồ hôi, đang quay về phía Levin và ngóng cái nhìn của chàng. Tay nàng sờ soạn tìm tay chồng. Nàng nắm trong tay bàn tay nhóp mồ hôi tay lạnh toát của Levin, áp vào mặt.

- Anh đừng đi, anh đừng đi, em không sợ đâu! - nàng luýnh quính nói. - Mẹ ơi, tháo đôi hoa tai ra cho con, vướng quá. Mẹ không sợ chứ? Nhanh lên, nhanh lên, Elizaveta Petrovna...

Nàng nói rất nhanh và cố mỉm cười. Nhưng thốt nhiên nàng nhăn mặt và đẩy chồng ra.

- Chao ôi! Kinh khủng quá! Tôi chết mất! Anh đi đi! - nàng thét to và một lần nữa tiếng kêu như thú vật lại cất lên.

Levin đưa hai tay lên ôm đầu, chạy ra khỏi phòng.

- Không sao, không sao cả, mọi việc đều tốt đẹp! Doli nói với chàng.

Nhưng, mặc họ nói, chàng biết bây giờ thế là hỏng hết. Chàng tì đầu vào khung cửa, nghe thấy ở phòng bên những tiếng thét khác hẳn những tiếng kêu đã nghe từ trước đến nay và biết những tiếng đó phát ra từ con người mới đây còn là Kitty. Lâu rồi, chàng không nghĩ đến đứa bé. Thậm chí chàng không mong gì Kitty sống nữa; chàng chỉ mong sao chấm dứt được những đau đớn ghê gớm kia.

- Bác sĩ! Cái gì đó? Cái gì đó! Lạy Chúa tôi! - chàng vừa nói vừa nắm lấy cánh tay ông thầy thuốc đang bước vào.

- Sắp xong rồi, - ông thầy thuốc nói. Và mặt ông ta khi nói câu ấy trông nghiêm trang đến nỗi Levin lại hiểu "sắp xong rồi" nghĩa là "bà ấy đang hấp hối".

Chàng hốt hoảng nhảy bổ vào phòng. Điều trước tiên chàng trông thấy là mặt bà Elizaveta Petrovna. Mặt bà còn u ám và nghiêm hơn trước. Không thể nào nhận ra Kitty nữa. Mặt nàng đã biến mất, nhường chỗ cho một cái gì ghê gớm không ngừng co giật và la thét. Chàng tì trán vào thành giường: chàng cảm thấy tim mình sắp vỡ. Những tiếng kêu ghê rợn nổi lên không dứt, mỗi lúc một kinh khủng hơn, rồi, như đạt tới mức tột cùng khủng khiếp, thốt nhiên ngừng lại. Levin không tin vào tai mình nhưng rõ ràng thế: tiếng kêu đã im bật. Có tiếng đi lại thận trọng, tiếng sột soạt khe khẽ, một hơi thở gấp, rồi Kitty, giọng hỗn hển, sinh động, trù mền và vui sướng, bỗng thì thào: "Xong rồi!".

Chàng ngẩng đầu lên. Hai cánh tay kiệt lực duỗi dài trên chăn, trông nàng đẹp và thư thái lạ thường; nàng lặng lẽ nhìn chàng, cố mỉm cười mà không nổi.

Và thốt nhiên, từ cái thế giới hư ảo, ghê sợ và bí ẩn chàng đã sống suốt hai mươi hai tiếng đồng hồ, thoát cái Levin đã quay về với thế giới cũ quen thuộc, nhưng giờ đây sáng chói một hào quang hạnh phúc rực rỡ đến nỗi chàng không chịu nổi. Sợi dây căng quá đã đến lúc đứt. Những tiếng nức nở và những giọt nước mắt vui sướng bất ngờ trào lên dữ dội khiến toàn thân chàng rung lên, hồi lâu không nói nên lời.

Chàng quỳ xuống cạnh giường, hôn khắp lên tay vợ; nàng đáp lại bằng cách khẽ bóp ngón tay. Cùng lúc ấy, ở chân giường, trong đôi tay lão luyện của Elizaveta Petrovna, khác nào một ngọn nến, đang chập chờn cuộc sống của một sinh thể trước đó chưa hề tồn tại ở bất cứ đâu, nhưng chẳng bao lâu sẽ đòi hỏi quyền lợi và lại sinh sôi nảy nở ra những sinh thể khác giống như nó.

- Sống! Sống rồi! Con trai! Ông cứ yên tâm, - Levin nghe thấy tiếng Elizaveta Petrovna trong khi bà xoa bóp lưng đứa bé mới đẻ.

- Thật ư mẹ, - tiếng Kitty nói.

Phu nhân chỉ còn biết nức nở thay cho câu trả lời.

Và giữa im lặng, một thứ tiếng cất lên hoàn toàn khác những tiếng nhỏ nhẹ của mọi người ngồi quanh, như để đánh tan dứt khoát nỗi ngờ vực của bà mẹ. Đó là tiếng thét táo bạo, ngỗ ngược của một con người mới không biết kiêng nể gì hết và vừa xuất hiện không biết từ chỗ nào.

Nếu một lúc trước đây, người ta bảo Levin rằng Kitty đã chết, rằng chàng cũng chết cùng một lúc với vợ, rằng con cái họ đều là thiên thần và họ đang đứng trước mặt Chúa, hẳn chàng cũng chẳng lấy đó làm ngạc nhiên; nhưng giờ đây, khi trở về thế giới thực tại, chàng phải cố lắm mới hiểu nàng đã bình yên khỏe mạnh và sinh vật đang

cất tiếng thét chói tai kia là con trai chàng. Kitti còn sống, những đau đớn đã chấm dứt. Chàng lấy thế làm sung sướng khôn xiết tả. Điều ấy, chàng đã hiểu và chàng hả hê hết sức. Nhưng còn đứa bé? Nó ở đâu ra, tại sao, nó là ai?... Rõ ràng chàng không thể làm quen ngay với ý nghĩ đó. Đứa bé này là thừa, chàng không cần đến nó và một thời gian dài sau đó, chàng vẫn chưa quen đi được.

16

Khoảng mười một giờ, lão quận công Xergei Ivanovitch và Xtepan Arcaditch đến tề tựu ở nhà Levin. Sau khi hỏi thăm tin tức người đẻ, họ quay sang chuyện khác. Levin vừa nghe họ nói, vừa bất giác nhớ lại những sự việc xảy ra trước sáng nay, nghĩ tới con người mới hôm qua còn là bản thân chàng. Hình như cả một thế kỉ đã trôi qua. Chàng cảm thấy mình đang ở tít tắp trên cao và phải cố hạ mình để khỏi làm méch lòng người tiếp chuyện. Chàng nói không ngừng nghĩ đến vợ, đến tình trạng mới mẻ của mình, đến con trai, đến sự tồn tại của nó mà chàng phải gắng làm quen dần. Thế giới đàn bà, mà từ khi lấy vợ, chàng mới bắt đầu coi trọng nhưng trước đó vẫn xem thường, giờ đây sao mà cao vút lên trong trí chàng đến mức không thể tưởng tượng nổi. Chàng lắng nghe mọi người nhắc đến bữa ăn tối hôm trước ở câu lạc bộ và nghĩ: "Giờ đây nàng đang làm gì? Nàng có ngủ không? Có khoẻ không?". Và, giữa lúc trò chuyện, giữa một câu nói dở chừng, chàng thốt nhiên đứng dậy và rời khỏi phòng.

- Con cho người báo cho ba biết xem thử ba có vào thăm nó được không nhé, - lão quận công nói.

- Vâng, con xin báo ngay ạ, - Levin đáp và không dừng bước, đi về phòng vợ.

Nàng không ngủ và đang bình thản bàn tính với mẹ về lễ rửa tội sắp tới.

Nàng nằm ngửa, quần áo đã thay, đầu chải mượt đội một chiếc mũ xinh xắn màu xanh da trời, cánh tay duỗi dài trên tấm mền đắp chân. Mắt nàng bắt gặp mắt chồng và cái nhìn như muốn gọi chàng lại gần. Đôi mắt ấy vốn đã sáng ngời lại càng lấp lánh rực rỡ theo mỗi bước chân chàng đến gần. Mặt nàng lộ vẻ như từ trần thế trở về nơi tiên giới, cái vẻ thường thấy trên mặt người chết: nhưng ở đây không phải là dấu hiệu vĩnh biệt mà là dấu hiệu chào mừng. Một lần nữa, nỗi xúc động cảm thấy lúc vợ đang đẻ, bỗng lại bóp chặt trái tim Levin. Nàng nắm lấy tay chồng và hỏi chàng có ngủ được không. Chàng không đủ sức trả lời quay mặt đi, nhận rõ cái yếu đuối của mình.

- Còn em thì ngủ được, Coxtia ạ! - nàng nói. - Bây giờ em thấy rất dễ chịu.

Nàng nhìn chồng nhưng đột nhiên vẻ mặt thay đổi.

- Đưa cháu đây cho tôi, - nàng nói khi nghe tiếng oe oe của đứa nhỏ. - Đưa cháu đây cho tôi, bà Êlizvêta Pet'rovna, để ba cháu nhìn mặt cháu một tí.

- Ba đến thăm mình đấy, - bà Êlizvêta Pet'rovna vừa nựng vừa bế trong nôi ra và mang đến một cái bọc đỏ kì dị đang giầy giụa. - Nhưng hãy đợi mình tắm rửa xong đã nào. - Bà đỡ đặt cái bọc đỏ xuống giường, cởi tã rồi quấn lại cho đứa bé, chỉ cần dùng một ngón tay nâng lên và xoay người nó để xoa phần.

Trong khi ngắm nhìn cái sinh vật nhỏ xíu và thiếu não, Levin đã cố công vô ích để tìm kiếm trong tâm hồn những dấu hiệu nhỏ nhất của tình phụ tử. Đối với đứa bé, chàng chỉ thấy ghê ghê. Nhưng khi người ta cởi áo cho nó và đôi cánh tay gầy nhỏ hiện ra cùng hai chân nhỏ màu nghệ mà ngón cái đã phân biệt được với ngón khác, khi thấy bà Êlizvêta Pet'rovna nắm lấy hai bàn tay nhỏ xíu co quắp như lò xo mềm để bọc vào tã lót, chàng chợt thấy thương và sợ đến nỗi đã giữ tay bà ta lại, chỉ e làm nó đau.

Bà Elizaveta Petrovna bật cười:

- Đừng sợ, đừng sợ!

Mặc xong áo cho thằng bé, lúc này nom như một cái kén, bà đỡ bèn truyền nó từ tay nọ sang tay kia, hết sức hãnh diện vì việc làm của mình, và đứng né ra để Levin nhìn thấy hết vẻ đẹp của con trai.

Kitti vẫn không ngừng liếc mắt về phía ấy.

- Đưa cháu đây cho tôi! - nàng nói và định nhóm dậy.

- Thôi nào, Ecaterina Alecxandrovna, cấm chỉ những cử động như vậy đó! Bà đợi đấy, tôi sẽ đưa cháu cho bà. Để mình còn khoe cho ba biết là mình xinh đẹp chừng nào đã chứ.

Rồi bằng một bàn tay, bà Êlizavêta, nâng cái thân hình bé nhỏ, đỏ hồng và kì dị, với cái đầu đang lắc lư và cố thụt vào trong tã, đưa nó về phía Levin (tay kia chỉ dùng mấy ngón đỡ lấy cái gáy ngật ngưỡng của đứa bé).

- Thằng bé mới kháu làm sao! - bà đỡ nói.

Levin thở dài buồn bã. Đứa bé kháu khỉnh đó chỉ gọi cho chàng một cảm giác ghê ghê và thương hại. Nó hoàn toàn không phải như chàng chờ đợi.

Chàng quay mặt đi khi bà Elizaveta Petrovna nói, nhưng Kitti không muốn rời con. Nó đã ngủ trong tay mẹ.

Thốt nhiên, một tiếng cười làm chàng ngẩng đầu lên. Đó là tiếng Kitti cười.

Thằng bé đã ngậm lấy vú mẹ.

- Thôi đủ rồi! - bà Elizaveta Petrovna nói, nhưng Kitti không muốn rời con. Nó đã ngủ trong tay mẹ.

- Bây giờ anh hãy nhìn con xem, - Kitti nói và quay đứa bé về phía Levin để chàng nhìn được rõ. Khuôn mặt nhỏ già nua càng dúm lại và thằng bé hắt hơi.

Levin mỉm cười cố nén những giọt nước mắt xúc động. Chàng hôn vợ và rời khỏi căn phòng tối.

Điều chàng cảm thấy đối với cái sinh linh bé nhỏ kia hoàn toàn khác với điều chàng chờ đợi. Cảm giác này không có gì thích thú, vui vẻ. Ngược lại, đó là một nỗi lo lắng mới. Giờ đây chàng thấy cả một vùng con người chàng có thể dễ dàng bị thương tổn. Và cái ý thức này lúc đầu đã giày vò chàng ghê gớm cũng như nỗi khiếp sợ phải nhìn thấy cái sinh linh cô nhúc kia chịu đau đớn, hai cái đó mãnh liệt đến nỗi choán hết mọi thứ, khiến chàng không nhận ra cả niềm vui phi lý lẫn niềm kiêu hãnh đã xâm chiếm lòng chàng khi thằng bé hắt hơi.

17

Xtepan Arcaditr đang ở trong tình thế quẩn bách. Hai phần ba tiền bán rừng đã tiêu hết và ông đã vay trước của gã lái buôn gần hết số phần ba cuối cùng bằng cách bớt cho y mười phần trăm. Gã lái buôn không muốn đưa tiền nữa, vả chăng Daria Alecxandrovna, lần đầu tiên khẳng định quyền hạn đối với tài sản của mình, cũng từ chối không chịu kí cho y trả nốt số phần ba còn lại. Bao nhiêu lương của Oblonxki đổ cả vào các khoản chi tiêu trong nhà và trả nợ vật. Họ không còn tài sản nào khác.

Thật khó chịu, phiền toái và Xtepan Arcaditr nghĩ tình hình không thể kéo dài như thế được. Ông cho cơ sự này là do lương lậu ít ỏi mà ra. Địa vị hiện nay của ông, trước đây năm năm có vẻ rất tốt, nhưng giờ đã khác đi rồi. Pêtrôp - giám đốc ngân hàng lương tháng mười hai nghìn rúp; Xventitxki, uỷ viên một công ty, lĩnh mười bảy nghìn một tháng; Mitin, người đã lập một ngân hàng, mỗi tháng kiếm năm vạn rúp. "Dứt khoát là mình đang ngủ say và bị bỏ quên rồi", Xtepan Arcaditr nghĩ thầm. Ông bèn để ý xem xét và đến cuối mùa đông mò ra được một chỗ làm lương rất cao, ông liền mở cuộc tấn công, mới đầu từ Moxeva, dựa vào các bà cô, ông bác và bạn hữu; rồi khi chín muồi, ông thân hành đến Peterburg vào mùa xuân. Đó là

một chân hàng năm thu lợi từ một nghìn đến năm vạn rúp và hiện nay lại có nhiều hơn những chỗ làm nho nhỏ ăn đứt lót năm xưa. Túc là chân uỷ viên uỷ ban đại lí liên hợp ngành Tín dụng hỗ trợ và Cục hoả xa miền Nam. Chức trách này, cũng như tất cả các chức trách thuộc loại ấy, đòi hỏi một kiến thức rộng, một năng lực hoạt động lớn đến nỗi khó lòng tìm ra người nào đáp ứng được cả hai điều kiện ấy. Vì không có ai gồm đủ các đức tính đó, âu là giao địa vị nọ cho một người lương thiện còn hơn cho một tên đầu trộm đuôi cướp. Lương thiện thì Xtepan Arcaditr quả có lương thiện, theo cái nghĩa đặc biệt của tiếng ấy ở Moxcva, khi áp dụng nó với một chính khách, một nhà văn, một tờ nhật báo, một tổ chức hoặc một trào lưu tư tưởng, nó không chỉ có nghĩa là người đó hay tổ chức đó không bắt lương, mà còn có nghĩa khi gặp cơ hội, họ có thể đả kích vào chính phủ nữa. Ở Moxcva, Xtepan Arcaditr thường lui tới những nhóm người đã đặt ra cái từ ấy, những nhóm này coi ông như một người lương thiện: vậy ông có quyền hưởng địa vị nọ hơn bất kì ai khác.

Việc làm đó mỗi năm thu được từ bảy đến mười ngàn rúp và Oblonxki có thể kiêm nhiệm nó cùng với những chức trách khác của ông. Công việc tuy thuộc vào hai Bộ, một phu nhân và hai người Do Thái, và mặc dầu tất cả những người đó đều được báo trước để nâng đỡ Xtepan Arcaditr, ông vẫn cần đến Peterburg gặp họ. Hơn nữa, Xtepan Arcaditr đã hứa với cô em Anna là sẽ vận động được Carenin trả lời dứt khoát về vấn đề li dị. Vì vậy, sau khi moi của Doli năm mươi rúp, ông bèn đi Peterburg.

Ngồi trong buồng giấy của Carenin, nghe ông em rả trình bày kế hoạch cải lương nền tài chính nước Nga, Xtepan Arcaditr cứ rình lúc ông này dứt lời để lái câu chuyện sang công việc của bản thân mình và của Anna.

- Vâng, rất đúng, - ông nói, lúc Alecxei Alecxandrovitr đưa mắt ướm hỏi anh vợ, sau khi tháo chiếc *kính kẹp mũi*⁽¹⁾ giờ trở thành vật

⁽¹⁾ Pince-nez (tiếng Pháp trong nguyên bản).

không thể thiếu được khi ông cần đọc, - về chi tiết thì rất đúng, nhưng nguyên lí thời đại chúng ta là tự do.

- Cho nên, nguyên lí mới tôi đề xướng bao gồm cả nguyên lí tự do, - Alecxei Alecxandrovitr nói, nhấn mạnh vào hai tiếng "bao gồm" và lại đeo kính kẹp mũi lên để đọc lại cái quăng có trình bày rành rọt quan điểm ấy.

Ông giở tập bản thảo chữ viết trang nhã, mép giấy thừa rộng và đọc lại đoạn văn đầy sức thuyết phục.

- Sở dĩ tôi cố suy chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch, đó không phải vì quyền lợi những tư nhân mà vì lợi ích chung cho cả tầng lớp dưới cũng như tầng lớp trên, - ông nói tiếp, đưa mắt qua gờ trên kính kẹp mũi, nhìn Oblonxki. Nhưng họ không hiểu điều đó, họ chỉ bận tâm đến lợi ích cá nhân và chỉ biết nói mồm.

Xtepan Arcaditr biết là khi Carenin bắt đầu nói đến những ý nghĩ và việc làm của bọn đối lập với kế hoạch của ông, gây ra tất cả tai hoạ ở nước Nga, là đã gần đến kết luận, cho nên, lúc này ông tạm từ bỏ cái nguyên lí tự do và tuyên bố hoàn toàn đồng ý với em rể. Alecxei Alecxandrovitr im lặng và giở tập bản thảo, vẽ tư lự.

- À, tiện đây tôi muốn nhờ chú, - Xtepan Arcaditr nói, - nếu chú có dịp gặp Pomorxki, thì nói giùm tôi với ông ta một câu thôi: tôi muốn làm uỷ viên uỷ ban đại lí liên hợp ngành Tín dụng hỗ trợ và Cục hoá xa miền Nam. - Chúc vị ấy luôn ấp ủ trong lòng Xtepan Arcaditr đến mức trở thành quen thuộc nên ông đọc trơn tru không chút sai sót.

Alecxei Alecxandrovitr hỏi anh vợ là hoạt động của uỷ ban mới này nhằm mục đích gì và triển miên suy nghĩ. Ông tự hỏi cơ quan đó rồi đây có ngáng trở kế hoạch của ông không. Nhưng hoạt động của tổ chức mới này rất phức tạp và kế hoạch của Carenin bao quát một phạm vi rất rộng, nên ông không thể giải đáp câu hỏi này ngay lập tức. Ông bỏ kính kẹp mũi và nói:

- Tất nhiên tôi có thể nói với ông ta được thôi, nhưng tại sao anh lại nhăm nhe đúng vào cái chân ấy?

- Công việc này lương khoảng chín nghìn rúp, mà sinh kế của tôi thì...

- Chín nghìn rúp, - Alecxei Alecxandrovitơ nhắc lại và cau mày.

Con số lớn đó cho ông thấy rõ, về mặt này, hoạt động sắp tới của Xtepan Arcaditr va chạm với tư tưởng chủ đạo kế hoạch của ông: phục hồi chính sách tiết kiệm.

- Tôi thấy ở thời đại chúng ta, những khoản lương to lớn đó là dấu hiệu về sự thiếu sót của *chính sách*⁽¹⁾ kinh tế chúng ta, và chẳng, tôi đã viết một bài về điểm này.

-Biết làm thế nào? - Xtepan Arcaditr nói. - Ngày nay, lương chủ nhà băng làm một vạn rúp mà đâu phải hẳn ăn cắp. Một kĩ sư cũng kiếm hai vạn rúp. Họ đâu phải là những kẻ ngồi mát ăn bát vàng.

- Tôi cho rằng tiền lương là giá một món hàng và do đó phải tuân theo luật cung cầu. Nếu việc trả lương tách rời khỏi quy luật đó, chẳng hạn khi hai kĩ sư tốt nghiệp cùng một trường, với kiến thức và khả năng y như nhau mà một người lĩnh bốn vạn rúp, trong khi người kia chỉ có hai vạn; hoặc giả khi một nhà luật học hay một anh lính phiêu kị không có kiến thức chuyên môn gì được bổ nhiệm đứng đầu một ngân hàng, hưởng những khoản tiền lương kếch xù, thì tôi sẽ kết luận lương anh ta không được đánh giá theo cung cầu mà chỉ đơn thuần do thiên vị thôi. Và bản thân cái đó đã là một sự lạm dụng nghiêm trọng, có hại cho công việc nhà nước. Tôi cho rằng...

Xtepan Arcaditr vội ngắt lời em rể.

⁽¹⁾ Assiette (tiếng Pháp trong nguyên bản).

- Phải, nhưng đây là một tổ chức tân lập và rõ ràng hữu ích. Người ta cần nhất công việc được tiến hành một cách "lương thiện", - Xtepan Arcaditr nói.

Nhưng Alecei Alexandrovitr không hiểu cái nghĩa mang màu sắc Moxcva của từ ấy.

- Sự lương thiện ấy chỉ là một đức tính tiêu cực, - ông nói.

- Dù sao tôi cũng đợi ơn chú rất nhiều, nếu chú rỉ tai với Pomorxki một tiếng, - Xtepan Arcaditr nói. - Nhân chuyện nào đó, nói qua một tiếng thôi mà.

- Tôi thấy hình như việc đó chủ yếu tùy thuộc ở Bongarinov, Alecei Alexandrovitr nói.

- Bongarinov hoàn toàn đồng ý rồi, - Xtepan Arcaditr đỏ mặt nói.

Xtepan Arcaditr đã đỏ mặt khi nghe nhắc đến tên Bongarinov vì ngay sáng hôm đó, ông đã đến tìm cái lão Do Thái này và cuộc đến thăm để lại ấn tượng nặng nề trong kí ức ông.

Xtepan Arcaditr định ninh cơ quan ông mong muốn cộng tác là một tổ chức lương thiện và hữu ích; nhưng sáng nay, khi Bongarinov rõ ràng cố ý để ông phải ngồi hai tiếng đồng hồ ở phòng đợi cùng những người đến cầu cạnh khác, ông đột nhiên cảm thấy khó chịu.

Phải chăng cảm giác khó chịu ấy là do ông, công tước Ôblôncki, người nối dõi Rurich, đã phải ngồi hai tiếng đồng hồ trong phòng đợi một tên Do Thái hay do lần đầu tiên trong đời, ông đã vi phạm truyền thống tổ tiên xưa nay vẫn phụng sự nhà nước, khi ông chọn một nghề khác? Muốn thế nào mặc lòng, ông vẫn thấy không thoải mái. Suốt trong hai tiếng đồng hồ chờ đợi ở nhà Bongarinov, Xtepan Arcaditr vừa ra vẻ ung dung đi đi lại lại trong phòng đợi, vuốt râu má, nói chuyện với những người cầu cạnh khác, vừa nghĩ những câu chơi chữ về chạng dưng chân này tại nhà tên Do Thái, cố tự giấu mình và giấu cả người khác cái cảm giác xâm chiếm lòng ông.

Nhưng suốt thời gian đó, ông cảm thấy bức bối và khó chịu mà không rõ nguyên nhân vì đâu: phải chăng vì ông không soạn được câu chơi chữ đến nơi đến chốn hay vì có nỗi nào khác? Cuối cùng, khi Bongarinov tiếp ông hết sức lịch sự với vẻ đắc thắng ra mặt, và gần như cự tuyệt yêu cầu của ông, Xtepan Arcaditr vội quên ngay nỗi sỉ nhục đó càng nhanh càng tốt. Giờ đây, chính vì nhớ lại điều đó mà ông đã đỏ mặt.

18

- Tôi còn chuyện khác muốn nói với chú và chắc chú cũng biết là chuyện gì... Chuyện Anna, - Xtepan Arcaditr nói, sau một lúc im lặng, khi đã xua đuổi được cái ấn tượng khó chịu kia.

Oblonxki vừa nói đến tên Anna, vẻ mặt Alecxei Alecxandrovitr đã thay đổi hoàn toàn: đang hoạt bát chuyển sang mệt mỏi và dờ dẩn.

- Nói cho đúng, các người muốn gì tôi nào? - ông vừa nói vừa xoay người trong ghế bành và gập kính kẹp mũi lại.

Một quyết định nào đó, chú Alecxei Alecxandrovitr ạ. Lúc này, tôi nói với chú ("không phải như nói với một người chồng bị xúc phạm", Xtepan Arcaditr định nói thế, nhưng sợ hỏng việc, bèn thay đổi từ ngữ) không phải như nói với một chính khách (từ này tỏ ra không đắt), mà chỉ đơn giản như nói với một con người, một con người có tâm hồn và một con chiên ngoan đạo. Chú nên thương cô ấy.

- Cụ thể là thế nào? - Carenin nói, giọng nhỏ hỏ hẩn đi.

- Phải, chú nên thương cô ấy. Nếu chú trông thấy cô ấy như tôi (tôi đã ở suốt mùa đông với cô ấy), hẩn chú sẽ thương cô ấy. Hoàn cảnh cô ấy kinh khủng lắm, thực sự là kinh khủng.

- Tôi thấy hình như, - Alexei Alexandrovitr trả lời, giọng càng nhỏ nhỏ, gần như the thé, - hình như Anna Arcadieвна đã có tất cả những gì cô ta ao ước.

- Chao, Alexei Alexandrovitr, vì lòng kính Chúa, chúng ta đừng có lao vào cãi vã với nhau! Cái gì qua đi là qua đi rồi và chú cũng biết cô ấy đang mong muốn và chờ đợi cái gì: li dị.

- Nhưng tôi tin Anna Arcadieвна sẽ từ chối không chịu li dị trong trường hợp tôi đòi giữ con trai tôi. Tôi đã viết thư trả lời cô ta theo tinh thần ấy và tôi nghĩ vấn đề đã giải quyết xong. Tôi cho rằng vấn đề đã giải quyết xong rồi, - Alexei Alexandrovitr rút lên.

- Tôi xin chú, chú đừng nổi nóng, - Xtepan Arcaditr nói, đặt tay vào đầu gối em rể. - Vấn đề chưa giải quyết là thế này đây: khi cô chú chia tay nhau, chú đã cao thượng hết sức: chú đồng ý cho cô ấy tất cả: tự do và li hôn nữa. Cô ấy kính phục thái độ đó. Chú không thể biết cô ấy đã cảm kích đến thế nào đâu. Đến nỗi, thoát đầu, vì cảm thấy có lỗi với chú và không kịp suy nghĩ sâu xa hơn, cô ấy đã từ chối tất cả. Nhưng thực tế và thời gian đã vạch cho cô ấy thấy hoàn cảnh thật đau khổ và không chịu nổi.

- Cuộc đời Anna Arcadieвна không thể khiến tôi quan tâm, - Alexei Alexandrovitr ngắt lời, lông mày nhướn lên.

- Chú cho phép tôi không tin điều đó, - Xtepan Arcaditr dịu dàng đáp lại. Hoàn cảnh Anna thật đau khổ cho bản thân cô ấy và chẳng có lợi cho ai. Chú sẽ nói đáng kiếp cho cô ấy chứ gì. Cô ấy cũng biết vậy và không đòi hỏi chú gì cả: chính miệng cô ấy bảo thế. Nhưng tôi, tất cả họ hàng, tất cả những kẻ yêu mến cô ấy, chúng tôi xin chú và van chú hãy rủ lòng thương. Tại sao cô ấy đau khổ? Điều đó có lợi cho ai?

- Nhưng, quả thực các người đặt tôi vào địa vị kẻ bị cáo, - Alexei Alexandrovitr nói.

- Không, không, tuyệt nhiên là không, xin chú hiểu cho tôi, - Xtepan Arcaditr nói tiếp, lần này sờ vào tay em rể như tin chắc sự

tiếp xúc đó sẽ làm ông này nguôi đi. - Tôi chỉ xin nói điều này thôi: hoàn cảnh cô ấy thật đau xót, chú có thể làm cho nó dịu bớt mà chú chẳng mất gì. Chú hãy để tôi thu xếp chuyện đó, chú không phải dính vào. Chú đã hứa...

- Tôi hứa thế từ lâu rồi. Và tôi cho là chuyện đứa bé đã giải quyết xong vấn đề. Vả lại, tôi hi vọng Anna Arcadieva đủ cao thượng để... - Alecxei Alecxandrovitr khó nhọc nói, môi run run, mặt tái nhợt.

- Cô ấy hoàn toàn trông cậy vào tấm lòng cao thượng của chú. Cô ấy xin chú, van chú kéo cô ấy ra khỏi tình thế cùng quẫn này. Thậm chí, cô ấy cũng không xin cả con trai nữa. Alecxei Alecxandrovitr, chú là người phúc hậu. Chú hãy đặt mình vào địa vị cô ấy một chút xem: đó là một vấn đề sinh tử. Nếu lúc đầu, chú không hứa như thế, cô ấy ắt đã thích nghi với hoàn cảnh và ở hẳn nông thôn. Chính vì dựa vào lời hứa mà cô ấy viết thư cho chú và đến ở Moxeva. Thế là đã sáu tháng cô ấy ở thành phố đó, mỗi lần gặp ai là như bị nhát dao đâm và ngày lại ngày chờ đợi một quyết định. Thật y như tròng dây thông lọng vào cổ kẻ bị kết án mà không cho biết phải chuẩn bị chờ chết hay sẽ được ân xá. Chú hãy thương cô ấy và tôi xin chịu trách nhiệm thu xếp mọi chuyện... *Chú quá thận trọng...*⁽¹⁾

- Vấn đề không phải là thế, Alecxei Alecxandrovitr ngắt lời, vẻ ghê tởm. Nhưng có lẽ tôi đã hứa điều không có quyền hứa.

- Thế là chú phủ nhận điều đã nói?

- Tôi không bao giờ từ chối những gì có thể làm được, nhưng tôi muốn có thời giờ suy nghĩ xem lời hứa đó có thể thực hiện được đến đâu.

- Không, Alecxei Alecxandrovitr ạ, - Xtepan Arcaditr thành tình đứng phắt dậy nói tiếp, - tôi không tin là thế! Cô ấy khổ sở đến mức chỉ một người đàn bà mới có thể khổ sở như vậy và chú không thể từ chối điều mà...

⁽¹⁾ Vos scrupules (tiếng Pháp trong nguyên bản).

- Trong chừng mực có thể thực hiện được. *Anh vẫn tự xưng là một người tự do tư tưởng*⁽²⁾. Nhưng tôi, với tư cách là tín đồ, tôi không thể vi phạm luật Chúa về một vấn đề quan trọng đến thế.

- Trong tất cả các xã hội Cơ đốc giáo và ngay cả trong xã hội ta cũng vậy, theo tôi biết, việc li hôn đều được thừa nhận, - Xtepan Arcaditr nói. - Chính Giáo hội ta cũng cho phép. Và ta thấy...

- Có thể được phép làm thế đấy, nhưng không phải trong trường hợp này.

- Alecei Alexandrovitr, tôi không nhận ra chú nữa đấy, - Oblonxki nói, sau một lúc im lặng. - Phải chăng chính chú đã tha thứ tất cả (chúng tôi từng khâm phục thái độ đó) và phải chăng chính do tình cảm ngoan đạo thúc đẩy mà chú sẵn sàng hi sinh tất cả? Chính miệng chú đã nói: hãy cho nốt áo khoác khi người ta lấy sơ mi của mình, và bây giờ...

- Tôi xin ông ngừng lại, ngừng... câu chuyện lại ở đó, - Alecei Alexandrovitr nói, giọng the thé và đột nhiên đứng dậy. Quai hàm ông run run và mặt tái đi.

- Thôi vậy! Chú tha lỗi nếu tôi đã làm chú phiền lòng, - Xtepan Arcaditr vừa nói, vừa chìa tay với một nụ cười ngượng ngập; - với tư cách sứ giả, tôi chỉ truyền đạt tới chú cái sứ mệnh được giao phó.

Alecei Alexandrovitr bắt tay anh vợ, ngẫm nghĩ, rồi nói:

- Tôi cần suy nghĩ, cần được góp ý kiến. Ngày kia tôi sẽ trả lời anh dứt khoát.

⁽²⁾ Vous professez d'être un libre penseur (tiếng Pháp trong nguyên bản).

19

Xtepan Arcaditr sắp bước ra thì Cornei báo:

- Xergei Alecxeiêvich!

"Xergei Alecxeiêvich là ai vậy?", Xtepan Arcaditr toan hỏi, nhưng lập tức nhớ ra.

- À! Xerioja! - ông nói. "Xergei Alecxeiêvich⁽¹⁾, mình đã tưởng là ông chánh văn phòng nào. Anna cũng yêu cầu mình gặp cháu", ông nghĩ thầm.

Và ông nhớ lại vẻ rụt rè, buồn bã của Anna khi dặn mình: "Thế nào anh cũng gặp cháu đấy. Anh thử xem cháu nó đang làm gì, ai chăm nom nó. Và anh Xtiva ạ... nếu có thể! Theo anh, liệu có thể được không?... Xtepan Arcaditr hiểu câu đó nghĩa là thế nào: nếu vừa li hôn, vừa giữ được đứa bé... Bây giờ, Xtepan Arcaditr thấy thậm chí đừng nên nghĩ đến điều đó nữa, nhưng dù sao ông cũng hài lòng được gặp cháu.

Alecxei Alecxandrovitr nhắc anh vợ là mọi người không bao giờ nói với con ông về Anna và yêu cầu đừng đả động gì về người thiếu phụ nọ.

- Sau lần gặp mẹ, mà chúng tôi không ngừa trước, cháu ốm rất nặng, - Alecxei Alecxandrovitr nói. - Thậm chí, đã tưởng cháu không qua khỏi. Nhưng nhờ chạy chữa tốt và mùa hè này đi tắm biển, nên sức khỏe cháu đã bình phục. Bây giờ, theo lời thầy thuốc khuyên, tôi đã cho cháu đi học. Quả nhiên, có bạn có bè, ảnh hưởng rất tốt: cháu khỏe hẳn và học khá lắm!

⁽¹⁾ Tức là Xergei, con ông Alecxei. Cách gọi cả tên bố này thường chỉ dùng với người lớn để tỏ lòng kính trọng.

- Cháu đúng là người lớn rồi! Tôi đã hiểu tại sao không gọi cháu là Xerioja nữa! - Xtepan Arcaditr mỉm cười nói khi thấy một chú bé khôi ngô, cứng cáp mặc áo vét xanh và quần ống chùng, đỉnh đạc bước vào. Nom chú vui tươi và khoẻ mạnh. Chú cúi chào bác như chào khách lạ nhưng khi nhận ra, chú đỏ mặt và vội quay đi, về phật ý và tức tối. Rồi chú lại gần bố, đưa cho xem điểm bài vở ở trường.

- Được, khá đấy, - bố bảo chú. - Con có thể đi chơi được.

- Nó gây đi và lớn hẳn. Không phải con nít nữa mà là thiếu niên rồi. Bác rất mừng, - Xtepan Arcaditr nói. - Cháu còn nhớ bác không?

Chú bé quay phắt lại nhìn bố.

- *Thưa bác*⁽¹⁾ có ạ, - chú nhìn Oblonxki trả lời và lại cúi mặt xuống.

Xtepan Arcaditr gọi cháu lại cạnh mình và cầm lấy tay nó.

- Thế nào, cháu ra sao rồi? - ông hỏi, muốn gọi chuyện nhưng không biết nói gì.

Đứa bé đỏ mặt và không trả lời. Nó tìm cách gỡ tay ra. Ông bác vừa buông ra, nó liền đưa mắt dò hỏi bố và chạy đi, như con chim được thả tự do.

Một năm đã trôi qua từ khi Xerioja gặp mẹ lần cuối. Từ đó, nó không bao giờ nghe nói đến mẹ nữa. Rồi nó đi học, làm quen với những đứa bé cùng lứa tuổi, thân với chúng. Những mơ ước và kỉ niệm khiến nó lâm bệnh sau lần mẹ đến thăm, không còn ám ảnh nó nữa. Kh những mơ ước và kỉ niệm đó trở lại, nó thận trọng xua đi, coi là đáng xấu hổ, chỉ xứng với bọn con gái chứ không hợp với một thiếu sinh. Nó biết một sự xung đột đã chia rẽ bố mẹ, nó phải ở lại với bố và cố làm quen với ý nghĩ đó.

Nó thấy khổ tâm phải gặp lại ông bác rất giống mẹ, vì việc đó lại đánh thức dậy trong lòng nó những kỉ niệm mà nó cho là đáng xấu

⁽¹⁾ Mon oncle (tiếng Pháp trong nguyên bản).

hổ. Càng khổ tâm hơn vì, qua vài câu lọt vào tai khi đứng chờ ở cửa buồng giấy và nhất là qua vẻ mặt bố và bác, nó chắc hai người đã nói đến mẹ nó. Và để khỏi phải chê trách ông bố mà nó phải chung sống và chịu phụ thuộc, và nhất là khỏi nhượng bộ thói đa cảm mà nó cho là mất thể diện, Xerioja cố tránh nhìn cái ông bác đã đến phá rối sự yên tĩnh của mình, tránh nghĩ đến những cái ông gọi lại trong trí nhớ.

Nhưng khi Xtepan Arcaditr từ biệt ông em rể, gặp nó ở cầu thang và hỏi nó thường chơi gì trong giờ nghỉ, bấy giờ, ở xa bố, Xerioja tỏ ra lém lỉnh hơn.

- Lúc ấy, chúng cháu chơi tàu hoả, - nó nói với bác. - Như thế này, bác hiểu không: hai đứa ngồi trên chiếc ghế dài. Đó là hành khách. Một đứa đứng lên đó và tất cả bám vào. Chúng cháu kéo qua các phòng bằng tay hoặc bằng thắt lưng. Chúng cháu mở tất cả cửa từ trước, nhưng làm lái tàu khó lắm!

- Người đứng ấy à? - Xtepan Arcaditr mỉm cười hỏi.

- Vâng, phải can đảm và khéo léo, nhất là khi có đứa khác bắt thành linh dừng lại hay có đứa ngã.

- Ừ, không phải chuyện bốn, - Xtepan Arcaditr vừa nói vừa buồn bã nhìn đôi mắt linh lợi giống hệt mắt mẹ và đã mất một phần vẻ ngây thơ con trẻ. Và mặc dầu đã hứa với Alecxei Alecxandrovitr là không nhắc đến Anna, ông vẫn không nén được.

- Cháu có nhớ mẹ cháu không? - ông đột nhiên hỏi.

- Không, - Xerioja vội trả lời. Mặt nó đỏ tía lên và mắt sụp xuống. Và lần này, ông bác không moi được điều gì nữa.

Nửa giờ sau, khi ông gia sư người Xerbi gặp cậu học trò ở cầu thang, ông không hiểu nó khóc hay cười.

- Chắc chú ngã đau phải không? - ông hỏi. - Tôi đã bảo đó là một trò chơi nguy hiểm mà. Tôi phải nói với ông hiệu trưởng mới được.

- Nếu em tự làm mình đau thì đừng hòng ai nhận thấy được, thật đấy.

- Vậy chú làm sao thế?

- Để mặc em... Mình nhớ hay không nhớ thì việc gì đến bác ấy? Tại sao mình lại phải nhớ? Mặc xác tôi! - nó nhắc lại, lần này như nói với tất cả thế gian.

20

Như thường lệ, Xtepan Arcaditr đã phân bố thời gian ở Peterburg rất khéo. Ngoài công việc: chuyện li dị của cô em và chỗ làm đang gấp nghề, ông còn cần giải nong - như lời ông nói - sau thời gian nằm mốc meo ở Moxcva.

Moxcva tuy có những tiệm *cà phê ca nhạc*⁽¹⁾ và ô tô chở khách trong thành phố, nhưng dù sao vẫn chỉ là nơi đầm lầy nước đọng. Xtepan Arcaditr bao giờ cũng cảm thấy thế. Cứ ở đó một thời gian, nhất là gần gia đình là ông đâm mất hết nhuệ khí. Sau một thời gian dài ở Moxcva, ông đi đến chỗ lo lắng về tính tình cáu kỉnh và những lời trách móc của vợ, về sức khỏe và việc học hành của con cái, về những điểm vạt vãnh trong công việc; thậm chí ông lo đến cả nợ nần nữa. Nhưng chỉ cần đến Peterburg và ở vài ngày trong cái giới ông thường lui tới, nơi người ta sống thật sự chứ không phải sống mòn mỏi như ở Moxcva, là lập tức những suy tư của ông biến mất và tan đi như sáp để cạnh lửa vậy.

Vợ ư?... Hôm nay nữa, ông lại nói chuyện với hoàng thân Tsetxenxki. Ông này, ngoài vợ con, còn có một gia đình khác, không chính thức, cũng có con cái hằn hoi. Và mặc dầu gia đình chính thức

⁽¹⁾ Cafes chantants (tiếng Pháp trong nguyên bản).

rất dễ chịu, hoàng thân Tsetxenxki vẫn cảm thấy sung sướng hơn khi ở với gia đình thứ hai. Ông đã đưa con trai lớn nhập tịch gia đình thứ hai và nói với Xtepan Arcaditr là, theo ông, điều đó rất có lợi cho sự phát triển của đứa bé. Chuyện ấy mà ở Moxcva, liệu còn thiếu điều gì người ta không nói nữa?

Con ư?... Ở đây, con cái không ngăn trở người ta sống. Người ta nuôi dạy chúng trong trường học và tại Peterburg, không hề thấy cái ý nghĩ kì quặc rất phổ biến ở Moxcva (ở gia đình Lvov chẳng hạn) cho rằng con cái có quyền hưởng xa hoa, còn cha mẹ phải chịu phần làm lụng và lo lắng. Ở đây, người ta hiểu là người đàn ông, với tư cách người văn minh, phải có bốn phận sống cho mình.

Công vụ ư?... Ở đây, công vụ chẳng phải là cái gánh nặng tuyệt vọng mà ở Moxcva, bao giờ người ta cũng phải đeo đẳng sau lưng; nơi đây, làm việc thật thú vị. Một cuộc gặp mặt, một việc giúp kẻ khác, một câu nói đùa, có tài ra điệu bộ, thế là nên cơ đồ rực rỡ, như Brianxev mà Xtepan Arcaditr vừa gặp hôm qua, hiện đang giữ một địa vị hành chính cao cấp. Công việc đó xem ra thích thú thật.

Và đặc biệt quan niệm của người Peterburg về chuyện tiền nong, khiến Xtepan Arcaditr an tâm hơn cả. Barnianxki, thường phung phí ít ra năm vạn rúp với cái *đà sinh hoạt*⁽¹⁾ của y, khiến ông suy nghĩ sáng mắt ra vấn đề này.

Ngay trước bữa ăn, trong khi trò chuyện, Xtepan Arcaditr đã nói với Barnianxki:

- Tôi chắc anh thân với Mordvinxki lắm thì phải, anh có thể giúp tôi một việc quan trọng bằng cách nói hộ tôi một câu với ông ta. Tôi muốn kiếm chân uỷ viên của hãng...

- Tôi chẳng nhớ được cái tên ấy đâu... Nhưng anh nghĩ thế nào mà lại dính vào chuyện hoả xa với tụi Do Thái ấy!... Anh muốn nói gì thì nói, chứ cái đó tầm lắm.

⁽¹⁾ Train (tiếng pháp trong nguyên bản).

Xtepan Arcaditr không nói đó là một công việc thú vị: Barnianxki sẽ không hiểu.

- Tôi cần tiền, tôi chẳng còn gì để sống.
- Tuy nhiên anh vẫn sống đấy thôi?
- Phải, nhưng tôi phải vay nợ.
- Thế à! Nhiều không? - Barnianxki hỏi, ra vẻ thương hại.
- Nhiều, khoảng hai vạn rúp.

Barnianxki phá lên cười vui vẻ.

- Ôi! Con người sung sướng! - y kêu lên. - Tôi đây, tôi nợ triệu rưởi rúp mà tôi chẳng có xu nào; như anh thấy đó, tôi vẫn không vì thế mà khốn khổ hơn!

Và Xtepan Arcaditr đã có dịp nhận thấy lời nói đó là đúng. Jivakhov nợ ba vạn rúp, không có một đồng một chữ mà vẫn sống rất hoang tàn! Bá tước Crivxov đã khánh kiệt từ lâu, vẫn bao hai cô nhân tình. Petrovxki sau khi ném qua cửa sổ năm triệu rúp, vẫn giữ nếp sống cũ và còn quản lí một cơ sở tài chính, mỗi năm thu hai vạn rúp. Ngoài tất cả những thứ đó, Peterburg còn tác động tốt đến sức khoẻ Xtepan Arcaditr. Ở đó ông trẻ ra. Ở Moxcva, thỉnh thoảng ông lại nhìn mái tóc hoa râm của mình, sau bữa chiều là đi ngủ, lên gác thì kéo lê chân và thở hổn hển, đã bắt đầu không thích gần gũi các thiếu phụ trẻ và không nhảy trong các cuộc khiêu vũ nữa. Trái lại ở Peterburg, bao giờ ông cũng thấy trẻ ra đến mười tuổi.

Ông có cảm giác hết như lời ông hoàng sáu mươi tuổi Piot'r Oblonxki, vừa ở nước ngoài về, đã tâm sự với ông hôm qua.

- Ở đây, chúng ta không biết sống, Piot'r Oblonxki bảo ông. - Anh muốn tin hay không thì tùy, chú nghỉ hè ở Baden mà cảm thấy như mình là thanh niên vậy. Trông thấy đàn bà đẹp là chú phát sinh tư tưởng... Một bữa ăn có tí rượu khiến chú lạnh trai thêm. Về tới Nga,

chú phải đến thăm thím, hơn nữa lại ở nhà quê... Được mười lăm hôm, chú lại mặc áo ngủ, thôi không đóng bộ khi ăn chiều nữa. Thế là hết, những ý nghĩ trẻ trung! Chú lại trở thành lão già. Chú chỉ còn việc nghĩ đến chuyện siêu thoát linh hồn nữa thôi. Chú vừa đi Pari, thế là lại hồi xuân một lần nữa.

Xtepan Arcaditr cũng cảm thấy đổi khác như thế. Ở Moxcva, ông suy sụp đến nỗi nếu quả thực phải sống lâu dài ở đó, có lẽ cả ông nữa (mọi sự đều có thể xảy ra) cũng đi đến chỗ lo lắng chuyện siêu thoát linh hồn thôi; trái lại, ở Peterburg, ông lại trở nên một con người hợp thời.

Giữa quận chúa Betxi Tverxcaia và Xtepan Arcaditr từ lâu vẫn có những quan hệ rất kì dị. Xtepan Arcaditr xưa nay vẫn ve vãn mục để mua vui và tán tỉnh hết sức sỗ sàng - cũng để mua vui thôi - vì ông biết đó chính là điều mục thích nhất. Đến chơi mục sau hôm nói chuyện với Alecxei Alecxandrovitr, Xtepan Arcaditr cảm thấy mình quá trẻ trung và dấn quá sâu vào trò đùa tục tĩu ấy đến nỗi không còn biết thoái lui ra sao, vì khốn thay, chẳng những ông không thích mà còn thấy ghê tởm mục nữa. Cái giọng điệu ấy sở dĩ hình thành giữa hai người là vì, ngược lại, Betxi thấy Oblonxki rất hợp "gu" mình. Ông rất mừng thấy quận chúa Miagcaia đến chấm dứt cảnh đầu kê đầu của họ.

- À, cả ông cũng ở đây à? - bà ta nói khi thấy ông. - Cô em gái đáng thương của ông ra sao rồi! Đừng nhìn tôi như thế, - bà nói thêm. - Từ khi những phụ nữ tôi tệ gấp nghìn lần đổ xô vào công kích chị ấy, tôi thấy thái độ chị ấy xử sự thật đáng phục. Tôi vẫn giận Vronxki đã không báo trước cho tôi biết chị ấy qua Peterburg. Nếu không, tôi đã đến gặp và đưa chị ấy đi khắp nơi rồi. Nhờ ông chuyển tới chị ấy lời chào thân mến của tôi. Ông hãy kể chuyện chị ấy cho tôi nghe đi.

- Hoàn cảnh cô ấy thật khổ tâm, cô ấy... - Xtepan Arcaditr mở đầu, thật thà tin ngay lời quận chúa Miagcaia: "Hãy kể cho tôi nghe về em gái ông đi". Nhưng quận chúa, theo thói quen, lập tức ngắt lời và tự mình kể lễ:

- Chị ấy đã làm cái điều mà mọi phụ nữ, trừ tôi ra, đều làm vụng trộm; còn chị ấy, chị ấy không muốn gian dối, thế là tốt. Và chị ấy càng hành động đúng hơn khi bỏ ông em rể ngu xuẩn của ông. Xin ông thứ lỗi. Ai cũng bảo ông ấy thông minh, riêng có mình tôi, bao giờ cũng khẳng định ông ta là đồ ngốc. Giờ đây, khi ông ta kết thân với Lidia Ivanovna và Landou, mọi người đều bảo ông ta dở người; tôi sẽ rất sung sướng nếu không phải đồng ý với dư luận chung, nhưng lần này thì không thể được.

- Xin bà cắt nghĩa cho tôi điều này là thế nào, - Xtepan Arcaditr nói. - Hôm qua, tôi đến gặp ông ta bàn chuyện cô em tôi, yêu cầu trả lời dứt khoát. Ông ta chưa trả lời và bảo sẽ suy nghĩ; vậy mà, sáng nay, thay vào câu trả lời, tôi nhận được thiệp mời tối nay đến nhà nữ bá tước Lidia Ivanovna.

- Phải, đúng rồi! - quận chúa Miagcaia reo lên, mừng rỡ. - Họ hay thỉnh thị Lăngđô đấy.

- Landau à? Tại sao? Đó là ai vậy?

- Sao kia, ông không biết Jules Landau ư? *Juyles Landau* trứ danh, con người sáng suốt⁽¹⁾. Cả hán ta cũng dở người, nhưng số phận em gái ông chính là tùy thuộc ở hán ta đấy. Ấy, sống ở tỉnh lẻ là thế đó, ông chẳng hay biết tình hình gì cả. Ông biết không, Landau trước kia là *người chào hàng*⁽²⁾ tại một cửa hiệu ở Pari. Một hôm, hán đến thầy thuốc khám bệnh. Trong phòng đợi, hán thiếp đi và giữa lúc ngủ mê mệt, hán bắt đầu mách thuốc những bệnh nhân khác. Những lời mách bảo kì dị. Sau đó, vợ Yuri Meledinxki (ông biết chứ, cái ông ốm ấy mà?) nghe nói có tên Landau ấy và cho mời hán đến chỗ chồng mình. Hán chữa bệnh cho ông ta. Theo tôi, hán chẳng giúp ích gì vì ông ta vẫn ốm yếu như cũ, nhưng họ tin hán và mang hán đi khắp nơi. Họ đưa hán về Nga. Ở đây, ai nấy đều vô lấy hán nhờ chữa bệnh. Nữ bá tước Betzubova được hán chữa khỏi, đâm mến đến nỗi đã nhận đỡ đầu hán.

⁽¹⁾ Le fameux Jules Landau, le clairvoyant (tiếng Pháp trong nguyên bản).

⁽²⁾ Commis (tiếng Pháp trong nguyên bản).

- Đỡ đầu à?

- Hoàn toàn đúng thế. Hắn không còn là Lando nữa, mà là bá tước Betzubov. Nhưng vấn đề không phải ở chỗ đó. Tất nhiên Lidia cũng vô vập tên Landau ấy (tôi rất mến chị ta nhưng chị ta không biết suy xét phải trái gì cả); không có việc gì ở nhà chị ta cũng như ở nhà Alecxei Alexandrovitr được quyết định mà không qua ý kiến hắn, và chính vì thế hiện nay số phận em gái ông đang nằm trong tay tên Lando, gọi cách khác là bá tước Betzubov.

21

Sau một bữa cơm ngon tuyệt và rất nhiều rượu cô nhấc ở nhà Barnianxki, Xtepan Arcaditr đến nhà nữ bá tước Lidia Ivanovna hơi muộn.

- Còn có ai ở nhà nữ bá tước nữa vậy? Ông khách người Pháp à? - ông hỏi tên gác cổng khi nhận thấy bên cạnh áo choàng của Alecxei Alexandrovitr, có một chiếc măng tô kì dị, kiểu cắt quê kệch, có móc cài.

- Alecxei Alexandrovitr Carenin và bá tước Betzubov, - tên gác cổng nghiêm trang trả lời.

"Quận chúa Miagcaia đã đoán đúng, Xtepan Arcaditr thăm nghĩ khi lên cầu thang. Lạ thật! Dù sao cũng cần duy trì quan hệ tốt với bà này. Bà ta có thế lực lớn. Nếu bà ta rỉ tai với Pomorxki một tiếng, chắc chắn mình sẽ được việc".

Bên ngoài, trời còn sáng bạch, nhưng trong phòng khách nhỏ của nữ bá tước Lidia Ivanovna, rèm đã buông và đã lên đèn.

Ngồi bên một chiếc bàn tròn, cạnh cây đèn, nữ bá tước và Alecxei Alexandrovitr rì rầm nói chuyện. Một người đàn ông nhỏ bé, ốm yếu, dáng dấp như phụ nữ, chân vòng kiềng, da tái mét, bộ mặt tuấn tú

với cặp mắt đẹp long lanh và tóc dài rủ xuống cổ áo đuôi tôm, đứng ở đầu đằng kia phòng ngắm những chân dung treo trên tường. Sau khi chào nữ chủ nhân và Alecxei Alexandrovitr, Xtepan Arcaditr bắt giắc lại đưa mắt về phía người lạ mặt.

- Ông Lando à! - nữ bá tước gọi với một vẻ dịu dàng và thận trọng khiến Oblonxki ngạc nhiên. Và bà giới thiệu hai người với nhau.

Landou quay phắt lại, tới chỗ họ và mỉm cười đặt bàn tay ướm nham nháp và cứng đờ của mình vào bàn tay đang chìa ra của Xtepan Arcaditr. Rồi ngay sau đó, ông ta lại lảng đi và quay lại ngắm tranh. Nữ bá tước và Alecxei Alexandrovitr nhìn nhau, vẻ thông đồng.

- Tôi rất sung sướng được gặp ông, nhất là vào ngày hôm nay, - nữ bá tước Lidia Ivanovna vừa nói vừa chỉ cho Xtepan Arcaditr một chỗ ngồi cạnh Carenin. - Tôi đã giới thiệu ông ta với cái tên Lăngđô, - bà thấp giọng nói tiếp, sau khi đưa mắt nhìn ông khách người Pháp rồi lại nhìn Alecxei Alexandrovitr, - nhưng đó là bá tước Betzubov, như ông hẳn đã biết. Ông ta không thích cái tước ấy.

- Vâng, tôi đã biết, - Xtepan Arcaditr đáp. - Hình như ông ta đã chữa cho nữ bá tước Betzubova khỏi hẳn bệnh thì phải.

- Bà ta vừa đến thăm tôi hôm nay, trông bà ấy thương quá! - nữ bá tước quay sang Alecxei Alexandrovitr nói. - Cuộc chia li này thật khủng khiếp với bà ta. Thật choáng người!

- Thế là ông ấy đi đấy, quyết định rồi à? - Alecxei Alexandrovitr hỏi.

- Vâng, ông ấy đi Pari. Hôm qua, ông ấy vừa nghe thấy một linh ngôn - nữ bá tước Lidia Ivanovna vừa nói vừa nhìn Xtepan Arcaditr.

- À phải, một linh ngôn! - Oblonxki lặp lại, cảm thấy phải hết sức thận trọng trong cái môi trường này, nó đang diễn ra hoặc sẽ phải diễn ra những hiện tượng mà ông chưa nắm được manh mối ra sao.

Một phút im lặng, sau đó nữ bá tước Lyđya Ivanovna vừa nói với Oblonxki, vừa mỉm cười tinh quái, như sắp đề cập tới mục tiêu chủ yếu của câu chuyện.

- Tôi quen ông từ lâu và rất sung sướng được gần gũi, hiểu ông kỹ hơn. *Bạn của bạn ta là bạn ta*⁽¹⁾. Nhưng muốn là bạn thân thì phải đi sâu vào tâm trạng người mình yêu mến và tôi e ông không làm như vậy đối với Alecxei Alexandrovitr. Chắc ông hiểu tôi muốn nói gì, - bà nói tiếp và ngược cặp mắt đẹp, tư lự lên.

- Tôi hiểu một phần, thưa nữ bá tước, là hoàn cảnh của Alecxei Alexandrovitr... - Oblonxki nói, không hiểu đích xác họ đang nói vấn đề gì và do đó, muốn dừng lại ở những điều chung chung.

- Tôi không nói đến sự thay đổi bề ngoài, - nữ bá tước Lidia Ivanovna nói, giọng nghiêm nghị, đưa mắt tình tứ nhìn theo Alecxei Alexandrovitr đang đứng dậy và lại gần Lăngđô. - Chính trái tim ông ấy đã thay đổi, ông ấy đã được ban cho một trái tim mới và tôi e ông không nắm được đầy đủ mức độ chuyển biến đang diễn ra ở ông ấy.

- Nghĩa là tôi có thể hình dung nó với những nét khái quát. Xưa nay, chúng tôi vẫn là bạn thân và bây giờ... - Xtepan Arcaditr nói và đáp lại cái nhìn của nữ bá tước bằng một cái nhìn âu yếm. Ông tự hỏi trong hai bộ trưởng, bà quen thân ai hơn và nên nhờ bà can thiệp với ông nào.

- Sự thay đổi diễn ra trong nội tâm không làm giảm lòng yêu thương của ông ấy đối với đồng loại; ngược lại, nó chỉ tăng thêm lòng yêu thương trong ông ấy. Nhưng tôi sợ ông không hiểu ý tôi. Ông dùng trà nhé? - bà vừa nói thêm vừa đưa mắt chỉ một người hầu đang bưng khay đến.

- Thưa nữ bá tước, tôi không hiểu thật đầy đủ. Tất nhiên, nỗi bất hạnh của chú ấy...

⁽¹⁾ Les amis de nó amis sont nos amis (tiếng Pháp trong nguyên bản).

- Nỗi bất hạnh ấy đã trở thành hạnh phúc lớn nhất, vì trái tim ông ấy đã đổi mới và tràn ngập ý Chúa, - bà vừa nói, vừa đắm đuối nhìn Xtepan Arcaditr. "Có lẽ mình nhờ bà ta nói qua với cả hai vị một tiếng", Xtepan Arcaditr nghĩ thầm.

- Hẳn là thế, thưa nữ bá tước, - ông nói, - nhưng tôi thấy những chuyển biến đó sâu kín đến nỗi không ai muốn nhắc tới, kể cả người bạn gần gũi nhất.

- Trái lại! Chúng ta cần nhắc đến và giúp đỡ lẫn nhau.

- Vâng, hẳn thế, nhưng còn nhiều ý kiến bất đồng quá, vả lại... Oblonxki nói và mỉm cười ngọt xớt.

- Một khi đó là chân lí thần thánh thì không thể có bất đồng ý kiến được.

- Tất nhiên, nhưng... - Và Xtepan Arcaditr im bật, hết sức lúng túng. Ông đã hiểu ra đó là vấn đề tôn giáo.

- Tôi thấy hình như ông ta sắp ngủ thiếp đi bây giờ đây, - Alecxei Alecxandrovitr lại gần Lidia Ivanovna và thì thầm, vẻ quan trọng.

Xtepan Arcaditr quay lại. Lãngđô đang ngồi bên cửa sổ, tì khuỷu lên tay ghế bành, đầu cúi gằm. Biết mọi người đang nhìn mình, ông ta ngẩng đầu lên và mỉm cười hồn nhiên như trẻ con.

- Đừng để ý đến ông ta, - Lidia Ivanovna nói và bằng một cử chỉ nhanh nhẹn, bà đẩy một cái ghế cho Alecxei Alecxandrovitr ngồi. - Tôi nhận thấy... - bà định nói tiếp thì thấy gã hầu phòng cầm một lá thư bước vào. Lidia Ivanovna đọc lướt qua thư và xin lỗi mọi người, viết rất nhanh mấy dòng, trao thư trả lời cho người hầu rồi quay về bàn. Tôi nhận thấy - bà nói tiếp - người Moxcva, đặc biệt nam giới, là những kẻ thờ ơ nhất đối với vấn đề tôn giáo.

- Ô không, thưa nữ bá tước, tôi thấy người Moxcva vốn nổi tiếng là rất kiên định về mặt này, - Xtepan Arcaditr phản đối.

- Và nếu tôi hiểu đúng thì, khốn thay, anh lại ở trong số những kẻ thờ ơ thì phải, Alecxei Alecxandrovittr quay về phía ông, nói với nụ cười mệt mỏi.

- Làm sao lại có thể thờ ơ được nhỉ? - Lidia Ivanovna nói.

- Về phương diện này, nếu tôi chưa phải là thờ ơ thì thực ra cũng sắp sửa thế, - Xtepan Arcaditr cười xoà nói. - Tôi không tin đã đến lúc mình phải nghĩ đến vấn đề ấy.

Alecxei Alecxandrovittr và Lidia Ivanovna đưa mắt nhìn nhau.

- Chúng ta không bao giờ có thể biết là đã đến lúc hay chưa, - Alecxei Alecxandrovittr nghiêm nghị khẳng định. - Chúng ta không nên tự hỏi đã sẵn sàng hay chưa: ân huệ của Chúa không thuận theo những trọng vọng của con người; đôi khi, nó bỏ nhãng những kẻ khao khát nó và đến với những kẻ không hề chuẩn bị đón nó, như với Xôn vậy.

- Không, tôi thấy hình như chưa đến lúc, - Lidia Ivanovna nói, suốt thời gian đó, bà vẫn theo dõi cử chỉ ông khách người Pháp. Lãngđô đứng dậy và đến chỗ họ.

- Các vị cho phép tôi được nghe chuyện chứ? - ông ta hỏi.

- Ô vâng, lúc này tôi không muốn làm rầy ông, - Lidia Ivanovna nói và trườu mền nhìn ông ta, - mời ông ngồi xuống cạnh chúng tôi.

- Chỉ cần đừng nhắm mắt để khỏi bị mất ánh sáng thôi, - Alecxei Alecxandrovittr nói tiếp.

- Chao, nếu ông biết thế nào là cái diễm phúc được luôn luôn cảm thấy Chúa có mặt trong tâm hồn mình, - nữ bá tước Lidia Ivanovna nói với một nụ cười ngây ngất.

- Nhưng đôi khi một người có thể tự xét không đủ tư cách vươn lên tầm cao cả ấy, - Xtepan Arcaditr nói. Ông cảm thấy mình làm trái với lương tâm khi thừa nhận tầm cao cả của tôn giáo, nhưng đồng thời

không dám quả quyết tự xưng là nhà tư tưởng tự do trước mặt con người chỉ cần nói một tiếng với Pomorxki là giành được cho ông cái địa vị ông đang khao khát.

- Hửn ông muốn nói tội lỗi khiến anh ta không làm thế được? - Lidia Ivanovna nói. - Nghĩ vậy là sai. Đối với tín đồ, làm gì còn có tội lỗi vì tội đã được chuộc rồi. *Xin lỗi*⁽¹⁾, - bà nói khi thấy gã hầu phòng trở vào với một bức thư khác. Bà đọc thư và trả lời miệng: "Anh bảo mai tôi sẽ đến nhà nữ quận công nhé". - Không, tội lỗi không có đối với tín đồ, - bà nói tiếp.

- Vâng, nhưng lòng tin không hành động là lòng tin chết, - Xtepan Arcaditr nói, nhớ lại câu đó trong quyển giáo lí vấn đáp và tính độc lập của ông lúc này chỉ còn cầm cự bằng một nụ cười suông.

- Ấy đấy, cái đoạn trứ danh trong sứ đồ thư ca của thánh tông đồ Jăc, - Alecei Alexandrovitr quay về phía Lidia Ivanovna nói, vẻ hơi bất bình. Rõ ràng đó là vấn đề mà họ đã bàn bạc với nhau nhiều lần. - Việc diễn giải sai đoạn đó đã gây ra bao tai hại! Không gì làm xa rời lòng tín ngưỡng bằng cách diễn giải như vậy. "Tôi không hành động gì cả, vậy tôi không thể tín ngưỡng". Tuy nhiên, có chỗ nào nói thế đâu. ý văn bản hoàn toàn khác kia.

- Làm việc vì Chúa, cứu vớt linh hồn bằng chay tịnh, - nữ bá tước Lidia Ivanovna nói với vẻ ghê tởm và khinh bỉ, - đó là quan niệm man rợ của những giáo sĩ nước ta... Vậy mà có chỗ nào quy định như thế đâu. Làm thế thì đơn giản và dễ dàng hơn nhiều, - bà vừa nói tiếp, vừa nhìn Oblonxki vẫn với nụ cười động viên thường dùng trong triều đình để khích lệ các thị nữ trẻ lúng túng vì lễ tiết nghi thức.

- Chúa Kirixitô đã đau khổ vì ta để cứu vớt ta. Và lòng tín ngưỡng cứu vớt ta, - Alecei Alexandrovitr nhấn mạnh kèm theo một cái nhìn đồng tình với nữ bá tước.

⁽¹⁾ Pardon (tiếng Pháp trong nguyên bản).

- Ông hiểu tiếng Anh chứ⁽¹⁾ - Lidia Ivanovna hỏi và khi được trả lời là có, bà liền đứng dậy và đi về phía giá sách. - Tôi muốn đọc cho ông nghe cuốn "*An lạc và hạnh phúc*"⁽²⁾ hay "*Dưới Cánh*"⁽³⁾, - bà vừa nói, vừa nhìn Carenin, vẻ dò hỏi. Tìm thấy sách rồi, bà quay lại ngồi xuống và mở sách ra. - Rất ngắn thôi. Trong đó, người ta miêu tả phương pháp đạt đến lòng tin và niềm hạnh phúc thoát tục nó xâm chiếm tâm hồn ta lúc đó. Một người đã tin đạo thì không thể khổ sở, vì không cô đơn nữa. Nhưng rồi ông sẽ thấy đây, - bà sắp sửa đọc thì tên hầu phòng lại vào lần nữa. - Phu nhân Borozdina à? Nói với bà ta hai giờ mai tôi sẽ đến bà ấy, - bà bảo gã, sau khi lấy ngón tay đánh dấu đoạn đó, rồi đưa cặp mắt đẹp và tư lự dăm dăm nhìn về phía trước khẽ thở dài. - Đây, lòng tin chân chính tác động như thế nào. Ông biết Maria Xanina chứ? Ông biết nỗi bất hạnh của bà ta chứ? Bà ấy đã mất đứa con trai độc nhất. Bà ấy đã tuyệt vọng. Thế mà, bà ta đã tìm thấy niềm an ủi này và bây giờ bà ta cảm ơn Chúa về cái chết của con trai bà. Đây là hạnh phúc do lòng tin mang lại.

- Ô vâng, rất là... - Xtepan Arcaditr nói, mừng rỡ vì việc đọc sách sắp cho phép ông định thần lại đôi chút. "Không, dứt khoát hôm nay đừng có nhờ bà ta gì là hơn cả, ông nghĩ thầm. Điều chủ yếu là làm sao chuẩn khỏi đây trước khi hoàn toàn mất phương hướng".

- Điều này sắp khiến ông chán đây, - nữ bá tước Lidia Ivanovna nói với Lăngđô, vì ông không biết tiếng Anh; nhưng không lâu đâu.

- Ô, tôi sẽ hiểu mà, - Lăngđô vẫn tươi cười nói. Và ông nhắm mắt lại.

Alecxei Alecxandrovitr và Lidya nhìn nhau một cách đầy ý nghĩa và cuộc đọc sách bắt đầu.

⁽¹⁾ Vous comprenez l'anglais? (tiếng Pháp trong nguyên bản).

⁽²⁾ "Safe and Happy" (tiếng Anh trong nguyên bản).

⁽³⁾ "Under the Wing" (tiếng Anh trong nguyên bản).

22

Xtepan Arcaditr hết sức hoang mang vì những chuyện nghe thấy. Phần lớn thời gian, cuộc sống phức tạp ở Peterburg làm ông hứng thú sau khi thoát khỏi cảnh tù hãm ở Moxcva, nhưng ông chỉ hiểu và coi trọng sự phức tạp ấy trong những giới quen thuộc; trong cái môi trường xa lạ này, ông cảm thấy lạc hướng, chững chặc. Trong khi nghe nữ bá tước Lidia Ivanovna đọc và cảm thấy đôi mắt khờ khạo hay giả dối (chính ông cũng không biết là thế nào nữa) của Landau dán vào mình, Xtepan Arcaditr thấy nặng đầu.

Những ý nghĩ linh tinh lộn nhào trong tâm trí ông. "Maria Xanina vui sướng vì con chết... Lúc này mà được hút thuốc thì khoái biết mấy... Muốn siêu thoát, chỉ cần tín ngưỡng mà bọn giáo sĩ chẳng biết phải làm thế nào; còn nữ bá tước Lidia Ivanovna thì bà ta biết... Tại sao mình nặng đầu thế này? Vì rượu cô nhắc hay vì cái quái đản của toàn bộ chuyện này? Mình hi vọng là cho đến giờ mình chưa phạm điều gì thất thố. Nhưng chưa phải lúc nhờ bà ta giúp đỡ. Y như họ bắt mình cầu kinh ấy. Miễn là họ đừng yêu cầu mình làm thế. Thế thì lỗ bịch quá. Bà ta đang đọc cái chuyện dấm dớ gì đây, mà lên bổng xuống trầm véo von thế. Landau tên là Betzubov, tại sao vậy?". Đột nhiên, Xtepan Arcaditr cảm thấy hàm dưới mình kéo xuống không cưỡng lại được. Ông ngáp. Ông vuốt râu má để che miệng và cựa mình. Nhưng lát sau, ông cảm thấy mình ngủ rồi và sắp sửa ngáy. Ông tỉnh lại đúng lúc nữ bá tước Lidia Ivanovna nói: "Ông ấy ngủ rồi".

Ông tròn xoe mắt, kinh hãi như kẻ phạm tội bị bắt quả tang. Ông bình tâm lại khi nhận thấy câu: "Ông ấy ngủ rồi" không phải chỉ vào ông mà vào Landau. Người Pháp ấy đã ngủ như Xtepan Arcaditr. Nhưng giấc ngủ của Xtepan Arcaditr, theo ông nghĩ, hẳn sẽ làm họ

phật ý (vả lại ông cũng chẳng buồn nghĩ đến điều đó, vì thấy mọi sự đều quá kì lạ), còn giấc ngủ của Landau lại khiến họ vui sướng cực kì, nhất là nữ bá tước Lidia Ivanovna.

- *Ông bạn của tôi*⁽¹⁾, - nữ bá tước Lidia Ivanovna vừa nói vừa thận trọng sửa lại nếp áo lụa để khỏi kêu sột soạt và trong lúc phấn khởi, bà không gọi Carenin là Alexei Alexandrovitch nữa mà bằng *ông bạn của tôi*. - *Đưa tay cho ông ấy. Ông thấy không?*⁽¹⁾ Suyt! - bà bảo gã người hầu lại xuất hiện. - Tôi không tiếp ai hết.

Ông khách người Pháp đang ngủ hoặc giả vờ ngủ; đầu dựa trên lưng ghế bành, ông khẽ động dậy bàn tay ướm nham nháp đặt trên đầu gối như muốn bắt một vật gì. Alexei Alexandrovitch đứng dậy, mặc dầu rất thận trọng vẫn vướng phải bàn tròn, và đặt tay vào bàn tay người Pháp. Đến lượt Xtepan Arcaditch cũng đứng dậy và mở to mắt để chắc chắn là mình không ngủ, ông nhìn hết người này sang người khác. Ông tỉnh hẳn rồi. Xtepan Arcaditch cảm thấy bên trong đầu mình mỗi lúc một nhức hơn.

- Người đến đây sau cùng, người đang tỉnh cầu, cái người ấy... phải ra khỏi đây. - người ấy phải ra khỏi đây⁽²⁾, - người Pháp không mở mắt nói.

- Xin ông thứ lỗi, nhưng ông thấy đấy... Đến mười giờ, ông hẳn quay lại, mà tốt hơn là đến mai⁽³⁾.

- *Anh ta phải ra đi*⁽⁴⁾ - người Pháp sốt ruột nhắc lại.

- *Tức là tôi phải không*⁽⁵⁾? - và sau khi được trả lời là phải, Xtepan Arcaditch quên tiết điều định nhờ Lidia Ivanovna, quên cả chuyện cô

⁽¹⁾ Mon ami (tiếng Pháp trong nguyên bản).

⁽¹⁾ Donnez-lui la main. Vous voyez? (tiếng Pháp trong nguyên bản).

⁽²⁾ Que la personne qui est arrivée la dernière, celle qui demande, qu'elle... sorte. Qu'elle sorte (tiếng Pháp trong nguyên bản).

⁽³⁾ Vous m'excuserez, mais vous voyez... Revenez vers dix heures, encore mieux demain! (tiếng Pháp trong nguyên bản).

⁽⁴⁾ Qu'elle sorte! (Tiếng Pháp trong nguyên bản).

⁽⁵⁾ C'est moi, n'est-ce pas? (tiếng Pháp trong nguyên bản).

em, rón rén bước ra, chỉ còn mong ước duy nhất là thoát khỏi chốn này càng sớm càng hay. Ông lao xuống cầu thang như chạy trốn một ngôi nhà đầy những người mắc bệnh dịch, và ba hoa, và bông lơn mãi với gã xà ích để hoàn hồn.

Tại Nhà hát Pháp mà ông đến còn kịp xem hồi chót, rồi tại tiệm rượu Tacta, bên một chai sâm banh, cuối cùng Xtepan Arcaditr đã được thở hít không khí quen thuộc. Nhưng suốt buổi tối, ông vẫn thấy không thoải mái.

Trở về nhà Piot'r Oblonxki, nơi tạm trú, Xtepan Arcaditr thấy một lá thư của Betxi. Bà ta tỏ ý rất muốn tiếp tục câu chuyện bỏ dở và mời ông hôm sau đến chơi. Mà y cau lại, ông chưa kịp đọc xong thì đã nghe thấy dưới nhà có tiếng người bước ậm ạch như đang mang vác nặng.

Xtepan Arcaditr bước ra để nhìn xem. Đó là Piot'r Oblonxki, quả đã trở hẳn lại. Ông say đến nỗi không lên nổi thang gác; nhưng thoáng thấy cháu, ông bèn bảo đỡ ông đứng thẳng dậy và bấu vào Xtepan Arcaditr đi về phòng ngủ; tại đây, sau khi kể với cháu tối nay mình đã vui chơi thế nào, ông lăn quay ra ngủ.

Xtepan Arcaditr cảm thấy buồn nản, một điều ít khi xảy đến với ông. Hồi lâu, ông không tài nào ngủ được. Tất cả những điều ông nhớ lại trong ngày hôm nay đều có vẻ như bản, nhất là buổi tối ở nhà nữ bá tước Lidia Ivanovna. Hôm sau, ông nhận được thư của Alecei Alexandrovitr dứt khoát từ chối không li dị. Ông hiểu quyết định đó dựa trên những điều người Pháp đã nói hôm qua trong giấc ngủ thật hay vờ của y.

Muốn tiến hành việc gì trong gia đình, cần phải có hoặc sự bất hoà hoàn toàn hoặc sự ý hiệp tâm đồng thấm thiết giữa hai vợ chồng.

Nhưng nếu không phải thế này cũng chẳng phải thế kia và quan hệ vợ chồng vẫn mập mờ, thì không thể nuôi dự định nào hết.

Nhiều gia đình cứ phải ở lại hàng năm tại một nơi đã trở nên ghê tởm đối với cả hai vợ chồng chỉ vì quan hệ của họ không hoàn toàn mẫu thuẫn mà cũng chẳng thuận hòa.

Cuộc sống trong nóng bức và bụi bặm ở Moxcva quả là không chịu nổi đối với cả Vronxki lẫn Anna. Nắng thiêu đốt như vào hè, mặc dầu còn đang xuân và cây cối ở các phố lớn từ lâu đã xum xuê lá và lá đã phủ đầy bụi; nhưng đáng lẽ đi Vozdvijenxcoie như đã quyết định, họ vẫn ở lại cái thành phố đã trở nên tởm lợm đối với cả hai, vì sự bất hoà đã len vào giữa họ.

Nỗi bức dọc khiến họ đối lập với nhau, nhìn bề ngoài chẳng có duyên cớ gì và tất cả những lần thử phân giải không những chẳng xua tan mà còn khiến nó thêm trầm trọng. Đó là một nỗi bức dọc nội tâm, ở phía nàng thì xuất phát từ chỗ Vronxki trở nên lạnh nhạt, ở phía chàng thì do hối tiếc vì Anna mà lâm vào một tình cảnh khổ tâm mà đáng lẽ cần làm nhẹ bớt thì nàng lại chỉ làm nặng nề thêm. Cả hai đều không bộc lộ nguyên nhân hờn giận của mình, nhưng mỗi người đều thấy người kia bất công và hễ gặp dịp là cố gắng chứng minh như vậy.

Theo ý Anna thì Vronxki, với những thói quen, ý nghĩ, khát vọng, xu hướng vật chất và tinh thần, vốn sinh ra chỉ để yêu đương và tình yêu đó phải tập trung hoàn toàn vào một mình nàng thôi. Tình yêu đó không còn mãnh liệt như trước: Vậy là nó đã chuyển một phần nào sang một hoặc nhiều phụ nữ khác... và vì thế, nàng đâm ghen với sự giảm sút trong tình yêu của chàng. Vì mỗi ghen mớ hồ nên Anna kiếm cho nó một đối tượng. Cứ thấy bất cứ lời bóng gió xa xôi nào là nàng lại chuyển lòng ghen từ đối tượng này sang đối tượng khác. Khi nàng ghen với những ả tầm thường mà với tư cách trai chưa vợ, chàng có thể tiếp xúc rất dễ dàng; khi nàng ghen với những bà quyền quý chàng có thể gặp trên bước đường hoạn lộ; khi nàng lại ghen với một cô gái tưởng tượng mà chàng định cưới sau khi cắt đứt với nàng.

Và chính hình thức ghen cuối cùng này giày vò nàng hơn hết, vì trong một phút tâm sự, chàng đã đại đột phần nản là mẹ chàng chẳng hiểu gì chàng, chẳng thể mà lại đi dỗ chàng lấy tiểu thư Xorokina.

Bị nổi ghen giày vò, Anna giận chàng và lúc nào cũng kiếm cớ để tức giận. Nàng trút lên đầu chàng tất cả trách nhiệm về hoàn cảnh đau đớn của nàng. Sự chờ đợi đau lòng ở Moxcva, lẻ loi tứ cố vô thân, sự lần khần và do dự của Alecxei Alecxandrovitr, cảnh cô đơn, nàng đổ tại chàng tất cả. Nếu yêu nàng, chàng phải hiểu tình cảnh nàng thật đau xót nhường nào và phải giúp nàng thoát ra chứ! Sợ dĩ nàng phải ở Moxcva mà không ở nông thôn, đó cũng là lỗi tại chàng. Chàng không thể ở hẳn nông thôn như nàng mong muốn. Chàng không thể thiếu cảnh tụ tập đàn đúm cho nên đã đặt nàng vào hoàn cảnh khủng khiếp này mà không chịu hiểu ra. Cuối cùng, nếu nàng phải xa con mãi mãi, cũng lỗi tại chàng nốt.

Ngay cả những phút đầm thắm hiếm hoi trở lại với họ cũng không làm lòng nàng dịu bớt; trong âu yếm, bây giờ nàng khám phá ra một vẻ thần nhiên, tự tin, trước kia chưa từng thấy ở chàng khiến nàng khó chịu.

Chiều xuống, Anna vò vớ một mình đợi chàng từ một cuộc chiều dài thanh niên về. Anna đi bách bộ trong buồng giấy Vronxki (đó là gian phòng ít nghe thấy tiếng ồn ào ngoài phố nhất) và ôn lại mọi chi tiết cuộc cãi lộn hôm trước. Đi ngược từ những lời nói nặng với nhau trở lại ngọn nguồn, nàng nhớ ra đoạn đầu câu chuyện. Hồi lâu, nàng không thể ngờ cuộc cãi nhau lại xuất phát từ một chuyện vô hại và vô thưởng vô phạt đến thế. Tuy nhiên, đúng là như thế. Chàng mĩa mai những trường nữ trung học, coi đó là vô bổ, nàng lên tiếng bênh vực. Vốn xem thường công việc giáo dục phụ nữ, chàng bèn bảo Hanna, con bé người Anh được Anna đỡ đầu, chẳng cần học vật lí làm gì.

Điều đó làm Anna bực mình. Nàng thấy trong đó có hàm ý coi khinh công việc của mình. Nàng nghĩ ra một câu trả miếng và nói luôn.

- Thật tình em không mong gì anh thông cảm, nhưng ít ra cũng hi vọng anh tế nhị hơn, - nàng nói.

Chàng chạnh lòng đỏ mặt lên và thốt ra một câu khó nghe. Nàng không nhớ mình đã đáp lại thế nào, nhưng sau đó chàng bảo, rõ ràng với dụng ý xúc phạm nàng:

- Thật đấy, việc cô mê con bé ấy làm tôi khó chịu. Tôi thấy đó chỉ là giả tạo.

Việc chàng phũ phàng phá vỡ cái thế giới nàng đã tốn bao công phu xây dựng nên quanh mình để chịu đựng cuộc sống, sự bất công khi mắng nàng là giả dối, khiến nàng nổi giận.

- Tôi rất tiếc anh chỉ hiểu được những vấn đề thô tục và vật chất thôi, - nàng nói và rời khỏi phòng.

Buổi tối, khi chàng đến buồng nàng, họ không nhắc đến chuyện đó, nhưng cả hai đều cảm thấy xung đột vẫn chưa qua, tuy đã dịu đi.

Suốt ngày hôm nay, chàng đi vắng, và nàng cảm thấy cô đơn, buồn khổ về cảnh bất hoà đến nỗi nàng ao ước quên hết, tha thứ hết và làm lành với chàng. Nàng muốn nhận lỗi hết và tìm cớ bào chữa cho Vronski.

"Đó là lỗi tại mình. Mình dễ cáu, ghen tuông vô lí... Chúng mình sẽ dần hoà rồi về nông thôn; ở đó mình sẽ thanh thản hơn", nàng tự nhủ.

"Giả tạo?" Nàng nhắc lại, đột nhiên nhớ tới câu nói ấy và nhất là cái dụng ý xỉ vả thoáng lộ ra trong đó.

"Mình biết anh ta định nói gì rồi. Anh ta muốn nói: yêu con người khác trong khi chính con gái mình lại không yêu, đó là điều không hợp lẽ tự nhiên. Nhưng liệu anh ta hiểu gì về tình thương yêu đối với trẻ thơ, về lòng mình yêu thương Xerioja mà mình đã phải hi sinh vì anh ta? Anh ta nói thế là để lăng nhục mình! Phải, anh ta đã yêu người khác rồi, chắc chắn thế".

Và, nhận thấy đáng lẽ cần bình tâm thì một lần nữa nàng lại giam mình vào cái vòng luẩn quẩn đã trải qua bao lần và trở về trạng thái bức dọc ban đầu, nàng đâm sợ chính mình. Phải chăng là vô kế khả thi? Liệu có thể nhận lỗi về mình được không? Nàng tự hỏi và lại tiếp tục tất cả từ đầu. Chàng thẳng thắn, trung thực, chàng yêu mình. Mình yêu chàng. Nay mai, việc li hôn có thể được tuyên bố. Vậy mình còn cần gì hơn nữa? Hãy bình tĩnh, hãy tin tưởng. Mình sẽ nhận hết lỗi về mình. Khi chàng về, mình sẽ bảo là mình có lỗi (tuy không đúng như thế) và ta sẽ đi khỏi đây".

Và muốn tránh suy nghĩ để khỏi phải bất bình lần nữa; nàng giật chuông sai mang hòm xiềng tới.

Vronxki về đến nhà vào khoảng mười giờ.

24

- Thế nào, vui không anh? - nàng hỏi và ra đón chàng, vẻ vừa trù mến vừa hối lỗi.

- Cũng như mọi khi, - chàng trả lời và thoát nhìn đã biết nàng đang vui vẻ. Bây giờ, chàng đã quen với những tâm trạng đột biến đó và lúc này, chàng rất hài lòng vì chính mình cũng đang hết sức phấn chấn.

- Cái gì thế này? ờ tốt đấy! - chàng chỉ đóng hòm trong phòng chờ, nói.

- Vâng, ta phải đi thôi. Em vừa mới lên xe đi chơi một vòng, thấy dễ chịu đến nỗi chợt nảy ra ý muốn trở về nông thôn. Không có gì giữ anh lại cả, phải không?

- Anh cũng chỉ mong có thế. Để anh đi thay quần áo rồi anh quay vào, ta sẽ nói chuyện. Em bảo pha trà đi.

Và chàng vào phòng riêng.

Nàng thấy bức mình vì câu "ờ tốt đấy". Y như nói với một đứa con nít thôi không vùi vĩnh nữa. Và cái giọng tự tin của chàng trước thái độ nhún nhin của Anna càng đáng phần nộ hơn; trong một thoáng, nàng nổi lên ý muốn đấu tranh, nhưng dẹp đi được và niềm nở tiếp Vronxki.

Bằng lời lẽ chuẩn bị sẵn, nàng kể chuyện hôm đó cho chàng nghe và nêu ra dự định về nông thôn.

- Anh biết không, ý nghĩ đó nảy ra gần như là một cảm hứng vậy, - nàng nói. Làm sao cứ phải ở đây để đợi li dị? Ta vẫn có thể ở nông thôn như thường. Em không chờ được nữa. Em không hi vọng, cũng không muốn nghe nói tới chuyện li dị nữa. Em đã quyết định là tất cả cái đó từ nay sẽ không ảnh hưởng gì đến đời em. Anh đồng ý như thế không?

- Ô, có chứ! - chàng nói, lo lắng nhìn khuôn mặt xúc động của nàng.

- Các anh đã làm gì? Có những ai đến? - nàng hỏi sau một lúc im lặng.

Vronxki kể tên các quan khách.

- Tiệc sang lắm, sau đó bơi thuyền và mọi chuyện đều khá thú vị, nhưng ở Moxeva, cái gì cũng dính chút *lố bịch*⁽¹⁾. Tự đứng một bà, giáo sư dạy bơi của hoàng hậu Thụy Điển, nhảy ra thi thố tài năng.

- Thế nào? Bà ta bơi trước mặt anh à? - Anna cau mày hỏi.

- Ủ, trong một *bộ đồ bơi*⁽²⁾ màu đỏ! Thế nhưng bà ta già và xấu kinh. Thế nào, bao giờ ta lên đường?

- Thật lố lăng làm sao! Vậy cách bơi bà ta có gì đặc biệt? - Anna nói, không trả lời vào câu hỏi.

⁽¹⁾ Ridicule (tiếng Pháp trong nguyên bản)

⁽²⁾ Costume de natation (tiếng Pháp trong nguyên bản)

- Chẳng có quái gì. Anh đã nói với em cái trò đó hoàn toàn kệch cỡm mà. Em định bao giờ đi?

Anna lắc đầu như muốn xua đuổi một ý nghĩ khó chịu.

- Bao giờ ấy à? Càng sớm càng tốt. Ngày mai thì chưa chuẩn bị xong. Phải tới ngày kia.

- Được... à không, khoan đã. Ngày kia là chủ nhật, anh còn phải lại thăm mẹ, - Vronxki nói. Chàng đâm lúng túng vì vừa nhắc đến tên mẹ, chàng liền cảm thấy nàng nhìn mình ngờ vực và da diết. Vẻ bối rối ấy càng làm Anna sinh nghi. Mặt đỏ dừ, nàng rời khỏi chàng. Giờ đây, nàng không nghĩ tới bà giáo dạy bơi của hoàng hậu Thụy Điển nữa mà nghĩ tới tiểu thư Xorokina đang ở thăm bá tước phu nhân Vronxkaia trong một dinh cơ gần Moxcva.

- Mai anh tới đó cũng được chứ sao, - nàng nói.

- Không. Ngày mai thì mẹ chưa sẵn tiền và giấy uỷ quyền đưa cho anh, - chàng đáp.

- Được, nếu thế ta không đi đâu hết.

- Tại sao vậy?

- Nếu muộn hơn em sẽ không đi. Hoặc đi thứ hai, hoặc không bao giờ!

- Nhưng tại sao lại như vậy? - Vronxki kinh ngạc nói. - Thật là vô nghĩa lí!

- Vô nghĩa lí đối với anh vì anh không quan tâm gì đến em. Anh không muốn hiểu cuộc đời em là gì. Ở đây có một người duy nhất làm em vui thú, đó là Hanna, nhưng anh cho đó là thói giả dối. Hôm qua anh bảo là em không yêu con gái mà chỉ vờ vĩnh yêu cái con bé người Anh; em muốn biết ở đây em phải sống thế nào mới gọi là tự nhiên được.

Trong khoảng khắc, nàng trấn tĩnh lại và đâm sợ là đã đi ngược lại ý định lúc đầu. Nhưng dù biết thế là tự hại mình, nàng vẫn không nhịn được, không thể dằn lòng không vạch cho chàng biết lỗi, nàng không thể cam tâm khuất phục chàng nữa.

- Anh không hề nói thế bao giờ anh chỉ nói anh không hiểu nỗi tình thương yêu đột ngột ấy thôi.

- Tại sao anh lại nói dối, anh vốn tự khoe là ngay thẳng lắm kia mà?

- Anh không hề khoe khoang và cũng không nói dối bao giờ, - chàng nói, giọng bật đi, cổ nén cơn nóng giận đang bốc lên. Rất đáng tiếc là em không tôn trọng...

- Người ta bịa ra sự tôn trọng để che giấu tình yêu... Nếu anh không yêu em nữa, thì cứ nói thẳng ra thế còn thật thà hơn.

- Không, thế này thì không thể chịu được nữa! - Vronxki kêu lên và đứng dậy. Chàng tới trước mặt nàng và nói dần từng tiếng:

- Tại sao em lại cứ thử thách lòng kiên nhẫn của anh? Sự kiên nhẫn cũng có hạn thôi.

Chàng thốt ra với cái vẻ như định nói thêm điều gì nữa nhưng đã kìm lại.

- Anh nói vậy nghĩa là thế nào? - nàng thét lên và sợ hãi nhìn vẻ căm thù lộ rõ trên khắp mặt chàng, đặc biệt trong cặp mắt dữ tợn và đe dọa.

- Tôi muốn nói... - chàng mở đầu, nhưng ngừng lại. - Tôi cần hỏi - cô muốn gì tôi.

- Tôi muốn gì à? Tôi muốn anh đừng bỏ tôi như anh đã rắp tâm thế, - nàng nói, vạch nốt cái ý Vronxki không nói ra. - Nhưng giờ tôi cũng không muốn như vậy nữa đâu, chuyện ấy là phụ rồi. Tôi muốn được yêu và tôi không còn được yêu nữa. Thế là hết cả rồi.

Nàng đi ra cửa.

- Không! Khoan đã! - Vronxki vừa nói vừa giữ lấy tay nàng, trán vẫn hằn lên một lớp nhăn nghiêm khắc. - Thế là thế nào? Anh nói ta phải hoãn cuộc hành trình lại ba ngày, thế mà em trả lời là anh nói dối, anh không thật thà.

- Phải, và em xin nhắc lại: một người đã buông lời trách em vì nỗi đã hi sinh tất cả (nàng ám chỉ một chuyện cãi lộn trước) - người ấy còn tệ dưới mức không thực thà: đó là người không có tâm hồn.

- Anh chỉ kiên nhẫn được đến thế là cùng! - chàng kêu lên và buông ngay tay Anna ra.

"Chàng căm ghét mình, hiển nhiên là thế", nàng nghĩ thầm và chẳng nói chẳng rằng, cũng không quay đầu lại, nàng loạng choạng bước ra khỏi phòng, "Chàng đã yêu người khác, điều đó lại càng hiển nhiên hơn, nàng tự nhủ khi bước vào phòng mình. Mình muốn được yêu, nhưng không được yêu nữa. Thế là hết cả rồi, nàng nhắc lại. Phải chấm dứt thôi".

"Nhưng bằng cách nào?", nàng tự hỏi và ngồi xuống chiếc ghế bành đặt trước gương.

Nàng tự hỏi mình đi đâu bây giờ: đến nhà bà cô đã nuôi nàng, đến nhà Doli, hay đi quách ra nước ngoài? Lúc này chàng đang làm gì, một mình trong phòng làm việc? Cuộc cãi lộn này đã là quyết định chưa hay vẫn còn dàn hoà được? Bạn bè cũ ở Peterburg sẽ nói gì về nàng? Alecxei Alexandrovitr sẽ đón tin này như thế nào? Cắt đứt thì sẽ ra sao? Nhiều ý nghĩ khác ủa đến, nhưng nàng không chỉ triền miên trong đó. Tận đáy lòng, còn ẩn náu một ý nghĩ mơ hồ là điều duy nhất khiến nàng quan tâm, mặc dầu vẫn chưa ý thức được thật rõ ràng đó là gì. Một lần chót, nghĩ tới Alecxei Alexandrovitr, nàng nhớ lại thời gian lâm bệnh sau khi để cùng cái cảm giác thường xuyên ám ảnh nàng dạo ấy. "Tại sao mình không chết đi?" Dạo ấy nàng vẫn nói và cảm thấy như vậy. Và thốt nhiên nàng hiểu ra cái gì đang nằm

ở đáy lòng mình. Phải, chỉ cần thế là đủ giải quyết mọi chuyện. "Chết!"...

"Nỗi tủi hổ và ô nhục của Alecei Alecxandrovit, của Xergei, nỗi tủi hổ của chính mình, tất cả những cái đó sẽ được xoá hết bằng cái chết. Nếu mình chết, chàng sẽ hối hận, thương khóc mình, yêu mình, đau khổ vì mình". Nàng ngồi mãi trong ghế bành với nụ cười thương thân và hết tháo ra lại đeo vào những chiếc nhẫn bên tay trái, trong khi thử hình dung dưới nhiều vẻ khác nhau những tình cảm chàng sẽ trải qua sau khi nàng đã chết.

Có tiếng chân lại gần, tiếng chân chàng, khiến nàng chú ý. Nàng vờ cất nhẫn vào hộp và không buồn quay lại.

Chàng lại gần và cầm lấy tay nàng, dịu dàng nói:

- Anna, nếu em muốn thì ngày kia ta sẽ đi. Anh bằng lòng tất cả.

Nàng lặng im không nói.

- Thế nào em? - chàng hỏi.

- Anh muốn làm gì tùy anh, - nàng đáp và ngay lúc đó, không cầm lòng được nữa, oà lên khóc nức nở.

- Anh bỏ em đi, anh bỏ em đi! - nàng thào thì trong tiếng khóc. - Ngày mai, em sẽ ra đi... Em sẽ còn làm hơn thế nữa. Em chỉ là con đàn bà bỏ đi, một hòn đá buộc vào cổ anh. Em không muốn làm khổ anh, em không muốn thế nữa đâu! Em sẽ trả lại tự do cho anh. Anh không yêu em nữa, anh yêu người khác rồi!

Vronxki van xin nàng hãy nguôi đi và cả quyết rằng nỗi ghen của nàng không có chút cơ sở nào hết, rằng chàng chưa bao giờ hết yêu và sẽ không bao giờ hết yêu nàng, rằng giờ đây chàng càng yêu nàng hơn trước.

- Anna, tại sao chúng ta cứ giày vò lẫn nhau? - chàng vừa nói vừa hôn tay nàng. Mặt chàng giờ đây dịu dàng và Anna tưởng như nghe

tiếng chàng run lên, cảm thấy nước mắt chàng ướt đầm tay mình. Đột nhiên, nỗi ghen chuyển thành tình yêu thương say đắm, tuyệt vọng: nàng quàng tay ôm lấy chàng và hôn khắp lên mặt, lên cổ, lên tay chàng.

25

Cảm thấy đã hoàn toàn làm lành với nhau, ngay sáng hôm sau, Anna bèn đi thu xếp hành lí. Mặc dầu hai người chưa quyết định ra đi vào ngày thứ hai hay thứ ba, vì hai bên đều nhân nhượng nhau, Anna vẫn ráo riết chuẩn bị khởi hành, hoàn toàn không bận tâm tới thời hạn rời Moxcva sớm hay muộn. Nàng ở trong phòng và đang lôi quần áo ở hòm ra thì Vronxki bước vào, quần áo chỉnh tề sớm hơn thường lệ.

- Anh lại đăng mẹ ngay bây giờ, mẹ sẽ nhờ Egor chuyển tiền cho anh. Thế là mai anh sẵn sàng đi được rồi, - chàng nói.

Tuy đang vui vẻ, nhưng nghe Vronxki nhắc lại chuyện đến nhà mẹ, Anna vẫn thấy đau nhói như kim châm.

- Không, em chưa chuẩn bị kịp đâu, - nàng nói ngay và thầm nghĩ: "Thì ra chàng vẫn có thể thu xếp được để làm theo ý mình". Anh cứ làm như anh đã định trước. Anh vào phòng ăn đi, em loại bỏ những đồ lễ vô dụng này xong sẽ sang với anh ngay, - nàng vừa nói, vừa chất quần áo lên hai cánh tay đã đầy túi ụ của Annuska.

Vronxki đang ăn bít tết thì nàng bước vào.

- Anh không thể tưởng tượng em chán ghét cái phòng này đến mức nào, - nàng vừa nói vừa ngồi xuống cạnh chàng để uống cà phê. Không gì gớm ghiếc hơn loại *buồng bày biện sẵn*⁽²⁾ này. Nó không có màu vẽ gì, không có hồn. Những cái đồng hồ treo này,

⁽²⁾ Chambres, garnies (tiếng Pháp trong nguyên bản), tức là loại buồng ở khách sạn.

những tấm rèm cửa này và nhất là những tấm thảm này quả là một cơn ác mộng thực sự. Em nghĩ đến Vozdvijenxcoie như nghĩ đến Đất Thánh vậy. Anh chưa gửi ngựa đi à?

- Không, sẽ cho chúng về theo ta sau. Em có định ra phố không?

- Em muốn lại đằng Uynxơn mang cho bà ta cái áo dài. Thế nào anh, quyết định rồi chứ, mai ta đi nhé? - nàng vui vẻ nói. Nhưng đột nhiên mặt nàng biến sắc.

Người hầu phòng của Vronxki vào hỏi chủ cái biên lai một bức điện tín từ Peterburg gửi tới. Điều đó không có gì đặc biệt, nhưng Vronxki như muốn giấu, bèn nói là để ở phòng làm việc, rồi vội quay về phía Anna:

- Mọi việc đến mai chắc xong cả thôi.

- Điện tín của ai gửi đến thế? - nàng hỏi, không nghe chàng nói.

- Của Xtiva, - chàng miễn cưỡng đáp.

- Tại sao anh không đưa cho em xem? Giữa anh Xtiva với em có gì là bí mật kia chứ?

Vronxki gọi hầu phòng lại và sai đem bức điện đến.

- Anh không muốn đưa em xem vì Xtiva vẫn có tật thích đánh điện tín. Mọi việc chưa có gì dứt khoát thì đánh điện tín làm gì?

- Về vấn đề li dị à?

- Ừ, anh ấy cho biết vẫn chưa thu được kết quả gì. Hôm nọ, anh ấy hứa sẽ trả lời anh dứt khoát. Đây em xem.

Anna đưa tay run run cầm lấy đọc, bức điện viết đúng như lời Vronxki nói. Cuối bức điện, Oblonxki viết thêm: "Hi vọng ít thôi, nhưng tôi gắng làm hết sức mình và làm bằng được".

- Hôm qua, em đã nói với anh việc li dị này đối với em hoàn toàn không quan trọng, - nàng đỏ mặt nói, - cho nên anh không cần phải giấu em làm gì. "Hẳn là việc giao dịch thư từ với phụ nữ, chàng cũng giấu mình như thế này đây", nàng nghĩ.

- Nhân tiện xin báo là Yasvin định sáng nay cùng Voitov tới đây, - Vronxki nói. - Hình như cậu ta đã được Piepxov tới gần sáu mươi ngàn rúp; nhiều đến nỗi anh chàng kia không trả nổi.

- Không, tại sao anh lại nghĩ rằng tin này làm em bận tâm đến nỗi phải giấu em, - nàng nói tiếp, khó chịu vì thấy chàng lái sang chuyện khác, chứng tỏ chàng biết nàng đang bức. Em đã nói là em không muốn nghĩ đến điều đó nữa và mong anh cũng nên bớt quan tâm đến nó như em.

- Sở dĩ anh quan tâm, vì anh thích mọi chuyện ngã ngũ đâu ra đấy, - chàng nói.

- Ngã ngũ hay không là ở tình yêu chứ đâu phải ở hình thức, - nàng nói, càng bức hơn, không phải vì lời chàng nói, mà vì giọng tự tin lạnh lùng trong lời nói đó. - Tại sao anh lại mong li dị?

"Lạy Chúa tôi! Lại nói đến tình yêu rồi!", chàng cau mày nghĩ thầm.

- Em biết cả rồi đấy: đó là vì em và vì con cái sau này của chúng ta, - chàng nói.

- Chúng ta sẽ không có con nữa.

- Thế thì rất đáng tiếc! - chàng nói.

- Anh chỉ nghĩ đến con cái, mà không nghĩ gì đến em cả, - nàng nói; nàng quên khuấy (và cũng không nghe thấy nữa) là chàng vừa nói: "vì em và vì con cái".

Vấn đề con cái từ lâu vẫn là chuyện bất đồng ý kiến giữa hai người. Nàng cho việc Vronxki thích có con chứng tỏ chàng hững hờ với sắc đẹp của nàng.

- Có chứ, anh vừa nói: vì em. Trước hết là vì em, - chàng nhắc lại và nhăn mặt như đau đớn thể xác, - anh vẫn đinh ninh rằng sở dĩ em hay cáu kỉnh, phần lớn là do hoàn cảnh em hiện còn mập mờ.

"Thế là đúng rồi: anh ta không cần vờ vĩnh nữa, mà lộ rõ tất cả lòng căm ghét đối với mình", nàng thầm nghĩ, không nghe chàng nói mà chỉ kinh sợ ngấm vị quan tòa lạnh lùng, độc ác đang nhìn giễu mình qua cặp mắt Vronxki.

- Không, lí do không phải thế, - nàng nói. - Em hay... cáu kỉnh, như anh nói, là do em đã hoàn toàn phụ thuộc vào quyền lực của anh. Vậy thì trái lại, hoàn cảnh em đã dứt khoát rồi.

- Anh rất tiếc là em không chịu hiểu ra, - chàng ngắt lời nàng và khẳng khái phát biểu ý kiến mình đến cùng: - cái mập mờ chính là chỗ em cứ tưởng anh được tự do.

- Về mặt này, anh có thể hoàn toàn yên tâm, nàng nói, quay mặt đi, bắt đầu uống cà phê.

Nàng nhắc tách lên, ngón tay út choãi ra, và đưa lên môi. Uống được vài ngụm, nàng ngược mắt nhìn, và qua vẻ mặt chàng, nàng hiểu rõ cả từ bàn tay, cử chỉ của mình cho đến tiếng nuốt ừng ực đều làm chàng ghê tởm.

- Mẹ anh muốn nghĩ thế nào và muốn cưới ai cho anh, em cũng chẳng cần, - nàng nói và bàn tay run run đặt tách xuống.

- Chúng ta có nói chuyện ấy đâu.

- Có chứ, đó chính là chuyện ta đang bàn. Anh nên nhớ, đối với em, một người phụ nữ không có trái tim, dù già hay trẻ, dù là mẹ anh hay ai, cũng không nghĩa lí gì hết và em không cần đếm xỉa tới.

- Anna, anh yêu cầu em không được nói tới mẹ anh một cách vô lễ như vậy.

- Một người phụ nữ không đoán ra hạnh phúc của con trai mình ở đâu, là người không có tim.

- Anh nhắc lại anh không muốn nghe những lời vô lễ về người mẹ mà anh hằng kính trọng, - chàng to tiếng và nghiêm khắc nhìn nàng.

Nàng không trả lời. Nàng soi mói nhìn vào mặt chàng, tay chàng và nhớ lại mọi chi tiết cuộc đàn hoà hôm trước cùng những vuốt ve say đắm của chàng. "Chàng vung phí và sẽ còn vung phí những ve vuốt ấy với những phụ nữ khác!", nàng thầm nghĩ.

- Anh không yêu mẹ anh. Đó chỉ là lời nói suông và bao giờ cũng chỉ là nói suông thôi, - nàng nói và hằn học nhìn chàng.

- Nếu đã đến nước này, thì phải...

- Phải quyết định thôi, và em đã có quyết định riêng rồi, - nàng nói, toan bước ra, thì vừa lúc đó, Yasvin đi vào. Anna dừng lại chào anh ta.

Tại sao, đang khi bão táp dấy lên trong tâm hồn, đang khi cảm thấy đời mình đến một bước ngoặt có thể dẫn tới những hậu quả ghê gớm, tại sao lúc này nàng lại phải giấu giếm trước một người lạ mặt mà sớm, muộn anh ta cũng sẽ biết rõ tất cả sự thật? Nàng cũng không hiểu nữa nhưng lòng đột nhiên trở lại thanh thản, nàng ngồi xuống nói chuyện với khách.

- Thế nào, công việc của anh ra sao? Anh đã nhận được tiền chưa?
- nàng hỏi Yasvin.

- Hình như tôi chưa nhận được hết và thứ tư này tôi phải đi rồi. Còn chị, bao giờ chị lên đường? - Yasvin nói, thỉnh thoảng lại nháy mắt nhìn Vronxki. Rõ ràng anh ta đã đoán ra mình đến giữa lúc xảy ra cái cọ.

- Có lẽ ngày kia, - Vronxki nói.

- Với lại, anh chị nghĩ đến chuyện đi từ lâu rồi kia mà.

- Bây giờ thì quyết định dứt khoát, - Anna vừa nói vừa nhìn thẳng vào mắt Vronxki, như muốn bảo chàng đừng hòng nghĩ tới chuyện dàn hoà được nữa. - Anh có thương hại anh chàng Pievxov xấu số ấy không? - nàng nói với Yasvin.

- Tôi không bao giờ tự đặt ra câu hỏi ấy, chị Anna Arcadievna ạ. Tất cả gia sản của tôi là ở đây, giờ thì tôi giàu, anh ta vừa nói vừa chỉ vào túi; nhưng tối nay, đến câu lạc bộ, có khi trở ra lại không còn một đồng xu. Đối thủ của tôi chỉ ao ước lột cả đến áo sơ mi của tôi, và tôi cũng thế. Chúng tôi đấu nhau và thú vui là ở đấy.

- Nhưng ngộ anh lấy vợ, thì vợ anh sẽ nghĩ thế nào?

Yasvin bật cười.

- Chính vì vậy mà tôi sẽ không bao giờ lấy vợ và chưa hề có ý định ấy.

- Thế còn Henxingfor? - Vronxki bắt chuyện và liếc nhìn Anna đang mỉm cười. Khi mắt họ gặp nhau, mặt Anna bỗng lạnh lùng và kiêu kì như muốn nói: "Tôi không quên đâu. Chưa có gì thay đổi cả".

- Vậy ra anh chưa yêu ai bao giờ? - nàng hỏi Yasvin.

- Ôi! Lạy Chúa tôi! Đã bao nhiêu lần rồi! Nhưng chị nên hiểu cho: một số người có thể ngồi vào chiếu bạc và đứng dậy kịp thời để khỏi lỡ cuộc *hẹn hò*⁽¹⁾. Tôi ấy à, nếu tôi có dành thời gian cho ái tình, thì là với điều kiện không đến chiếu bạc chậm giờ. Xưa nay tôi vẫn cứ thu xếp cho được như vậy.

⁽¹⁾ Rendez - vous (tiếng Pháp tron nguyên bản)

- Không, tôi không muốn nói thế, tôi muốn nói tình yêu chân chính kia, - nàng muốn hỏi anh ta về Henxingfor, nhưng không chịu nhắc lại câu Vronski đã nói.

Voitov tới, anh ta đến mua ngựa; Anna bèn đứng dậy và ra khỏi phòng.

Trước khi đi, Vronski ghé qua phòng nàng. Nàng định làm như đang tìm một vật gì trên bàn, nhưng lại hổ thẹn vì phải giả vờ, nên lạnh lùng nhìn thẳng vào mặt chàng.

- Anh cần gì? - nàng hỏi bằng tiếng Pháp.

- Anh tìm giấy chứng chỉ về gốc gác con Gămbetta vừa bán, - chàng nói bằng một giọng còn rõ nghĩa hơn cả lời: "Tôi không có thời giờ để phân trần và cái đó cũng không ích lợi gì".

"Mình không làm gì đáng trách, chàng nghĩ. Nếu cô ta muốn tự trừng phạt thì *mặc kệ cô ta*⁽¹⁾. Thế nhưng, khi bước ra, chàng tưởng như nàng vừa nói gì và bỗng nhiên lòng chàng se lại thương cảm.

- Có chuyện gì vậy, Anna? - chàng hỏi.

- Không có gì hết, - nàng bình thản trả lời.

"Thôi được, *mặc kệ*"⁽²⁾, chàng nghĩ bụng, trở lại lạnh lùng. Chàng quay gót đi ra. Khi bước ra, chàng thoáng thấy mặt Anna trong gương: nàng tái đi và môi run lên. Chàng muốn đứng lại an ủi nàng một câu nhưng đôi chân đã đưa chàng ra khỏi phòng, trước lúc tìm ra được câu cần nói. Cả ngày hôm đó, chàng vắng nhà và đêm khuya trở về thì chị hầu phòng cho biết Anna Arcadievna nhức đầu và yêu cầu đừng ai quấy rầy.

⁽¹⁾ Tant pis pour elle (tiếng Pháp trong nguyên bản).

⁽²⁾ Tant pis (tiếng Pháp trong nguyên bản).

26

Chưa bao giờ vì một cuộc cãi lộn mà họ đối nhau đến trọn một ngày. Đây là lần đầu tiên. Và còn nghiêm trọng hơn cả cãi nhau nữa. Đây là lời thú nhận hiển nhiên về một sự hờ hững hoàn toàn. Có thể nào lại nhìn nhau như chàng đã nhìn nàng khi vào phòng tìm tờ giấy nợ? Có thể nào lại nhìn nàng, thấy trái tim nàng tan nát vì thất vọng và đi qua với bộ mặt bình thản và dửng dưng ấy? Không những chàng hờ hững mà còn căm ghét nàng, - chàng đã yêu người khác, điều đó thật rõ ràng.

Nhớ lại những lời tồi tệ chàng thốt ra, Anna còn tưởng tượng thêm những lời mà rõ ràng chàng định nói nhưng chưa thốt ra và sự giận dữ của nàng mỗi lúc một tăng.

"Tôi không giữ cô đâu, chàng có thể nói như vậy. Cô đi đâu tùy ý. Hẳn cô không chịu li dị là để trở lại với chồng. Nếu cô cần tiền thì tôi sẽ cho. Cô cần bao nhiêu?".

Nàng cứ tưởng tượng chàng đang nói tất cả lời lẽ có thể thốt ra từ miệng một người đàn ông thô bỉ, và không thể tha thứ cho những lời đó y như chàng đã nói ra thật sự vậy.

"Nhưng mới hôm qua, chàng còn thề là yêu mình cơ mà, và chàng xưa nay vốn là người thẳng thắn và trung thực. Mình đã chẳng thất vọng vô nghĩa lí bao nhiêu lần đó sao?", sau đó nàng lại tự nhủ như vậy.

Trừ cuộc đến thăm bà Uynxon mất hai tiếng đồng hồ, cả ngày Anna cứ tự hỏi thế đã là hết hẳn chưa hay còn hi vọng dần hoà, có cần phải ra đi ngay hay nên gặp lại chàng lần nữa. Nàng đợi chàng đến tận chiều; khi vào phòng riêng, nàng dặn người nhà nói lại với

chàng mình nhúc đầu. "Nếu chàng cứ vào, tức là chàng còn yêu mình, nàng thâm nghĩ. Nếu không thì có nghĩa là hết cả rồi, và mình sẽ biết phải làm nốt những gì!"

Đến đêm, nàng nghe thấy tiếng xe chàng dừng bánh, tiếng chuông, tiếng chân bước và tiếng chàng nói với cô hầu phòng. Chàng tin ngay lời người nhà, không tìm hiểu thêm gì nữa và về phòng riêng. Thế là hết cả rồi.

Và cái chết hiện ra lồ lộ như phương tiện duy nhất để làm sống lại trong Vronxki tình yêu đối với nàng, để trừng phạt chàng và để giành phần thắng trong trận giao tranh với chàng, do thần ác nhập vào nàng gây ra.

Giờ đây, nàng đứng dưng với mọi thứ; đi hay không đi Vozdvijenxcoie, được hay không được li dị với chồng, mọi chuyện ấy từ nay đều vô ích. Nàng chỉ còn theo đuổi một mục đích duy nhất: trừng phạt chàng.

Khi rót liều thuốc phiện như thường lệ, nàng nghĩ chỉ cần uống hết cả lọ là có thể chết được và thấy điều đó giản dị, dễ dàng đến nỗi nàng bỗng thích thú mừng tượng thấy chàng vô cùng đau khổ, hối hận và thương nhớ hình bóng nàng khi sự thể đã quá muộn. Nàng nằm thẳng trên giường, mắt mở trừng trừng, ngắm mãi trong ánh sáng lơ mơ của ngọn nến sắp tàn những đường cong của gờ tường trên trần nhà bị bóng tấm bình phong làm tối sầm một góc, rồi nàng hình dung ra rõ ràng những điều chàng cảm thấy khi nàng đã chết và chỉ còn là kỉ niệm. "Làm sao mình lại nỡ nói với nàng những lời độc ác đến thế? chàng sẽ nhắc lại thế. Làm sao mình lại nỡ bước ra khỏi phòng mà chẳng nói gì với nàng? Giờ đây, nàng không còn nữa. Nàng bỏ ta mãi mãi mà đi. Nàng ở phía bên kia..." Đột nhiên, bóng tấm bình phong rung rinh, lấn hết cả gờ tường, cả trần nhà; rồi những bóng khác ở phía kia ủa đến nhập vào: lát sau, chúng trở lui rồi lại xô về phía trước mỗi lúc một nhanh thêm, tan ra thành những làn sóng run rẩy, và căn phòng chìm trong bóng tối. "Chết!" - nàng thâm nghĩ. Rồi nàng hoảng sợ đến nỗi hồi lâu không hiểu nỗi mình đang ở đâu và

tay nàng run đến nỗi không tìm ra được bao diêm để thắp cây nến khác thay cho cây nến vừa cháy hết. "Không, bất cứ cái gì cũng còn hơn là chết! Ta yêu chàng. Chàng yêu ta. Những chuyện như thế này trước đây đã từng xảy ra rồi. Nó sẽ qua đi", nàng nói và cảm thấy những giọt nước mắt vui sướng chảy trên gò má. Muốn khỏi sợ, nàng bước nhanh sang phòng Vronxki.

Chàng đang ngủ say. Nàng lại gần, giơ ngọn nến lên soi mặt chàng, ngắm rất lâu. Giờ đây nhìn chàng ngủ, nàng thấy yêu chàng đến nỗi không cầm được nước mắt thương cảm; nhưng nàng biết rằng nếu thức giấc, chàng sẽ nhìn nàng bằng con mắt lạnh lùng, tự cho mình là phải, và trước khi bộc lộ tình yêu, nàng phải vạch rõ chàng có lỗi. Nàng trở về phòng, không đánh thức chàng dậy và sau khi uống liều thuốc phiện thứ hai, đến gần sáng, nàng ngủ thiếp đi; suốt trong giấc ngủ nặng nề và thảng thốt ấy, không một phút nào nàng mất ý thức về mình.

Sáng ra, một cơn ác mộng kinh khủng từng đến với nàng nhiều lần trước khi đan díu với Vronxki, lại hiện ra và đánh thức nàng dậy. Một lão già nhỏ bé râu ria xồm xoàm đang cúi xuống làm gì một miếng sắt, miếng lâu bầu bằng tiếng Pháp những lời vô nghĩa; cũng như tất cả mọi lần, cơn ác mộng ấy trở lại, nàng cảm thấy (đây chính là điều kinh khủng nhất) lão bé nhỏ kia không hề chú ý đến mình mà cứ tiếp tục công việc ghê sợ ấy trên mình nàng. Nàng tỉnh dậy, mồ hôi lạnh toát khắp người.

Nàng ngồi dậy và nhớ lại ngày hôm trước như qua một màn sương mù.

"Chúng ta đã cãi nhau, chuyện đó xảy ra nhiều lần rồi. Mình nói bị nhức đầu và chàng không vào phòng mình. Ngày mai chúng ta lên đường; mình gặp chàng và chuẩn bị đồ lễ", nàng nghĩ thầm. Và, biết chàng đang ở phòng làm việc, nàng bèn tới đó. Qua phòng khách, nàng nghe tiếng xe đỗ lại trước cửa, và nhìn qua cửa sổ, thấy một cỗ xe ngựa; ở cửa xe, một thiếu nữ đội mũ màu hoa cà đang cúi xuống sai bảo tên hầu. Có tiếng nói chuyện trong phòng chờ rồi tiếng người

lên gác và Anna nghe thấy tiếng chân Vronxki chạy vội xuống cầu thang. Chàng bước ra thêm, đầu trần, và lại gần xe ngựa.

Thiếu nữ đội mũ hoa cà đưa cho chàng một cái gói, Vronxki mỉm cười nói với cô một câu gì đó. Xe đi, chàng hấp tấp lên cầu thang.

Đám sương mù bao phủ tâm hồn Anna bỗng tan đi. Những cảm giác ngày hôm trước lại càng vò xé trái tim nàng đau đớn hơn. Nàng không hiểu nổi làm sao mình có thể hạ mình đến mức chịu sống dưới cùng một mái nhà với Vronxki cả một ngày trời được. Nàng vào phòng làm việc của chàng để nói rõ quyết định của mình.

- Quận chúa Xorokina và con gái bà vừa tạt qua đưa cho anh số tiền và giấy tờ của mẹ. Hôm qua, anh chưa lấy được những thứ đó. Còn em thế nào, bớt nhức đầu chưa? - chàng bình tĩnh nói, không muốn nhận ra hoặc hiểu đến vẻ bi thảm và trang trọng trên mặt nàng.

Nàng nhìn chàng chằm chằm, không nói năng, cứ đứng sững giữa phòng. Chàng liếc nhìn nàng, cau mày một lúc và đọc tiếp thư. Nàng quay đi và chậm rãi bước ra cửa. Kể ra chàng vẫn có thể gọi lại, nhưng nàng sắp ra khỏi mà chàng vẫn tiếp tục lặng im: chỉ nghe tiếng chàng lật trang giấy.

- À, như thế là ngày mai chúng ta lên đường, quyết định chắc chắn rồi chứ? - chàng nói khi nàng sắp bước qua ngưỡng cửa.

- Ai đi, chứ tôi không đi, - nàng quay lại nói.

- Anna, thật không thể sống như thế này được...

- Anh đi, chứ tôi không đi, - nàng nhắc lại.

- Thế này thì không sao chịu nổi!

- Anh... anh sẽ phải hối hận về việc này! - nàng nói và bước ra hẳn.

Hoảng sợ vì vẻ tuyệt vọng bộc lộ qua những lời đó, chàng vụt đứng dậy, định chạy theo, nhưng lại đổi ý kiến, ngồi xuống và cau mày,

quai hàm bóp lại. Lời dọa nạt mà chàng cho là vô lối đó càng khiến chàng khó chịu. "Mình đã thử hết cách rồi, chỉ còn cách không để ý tới nữa", chàng trầm nghĩ, và sửa soạn đi. Chàng phải lên phố rồi tạt qua nhà mẹ để bà kí giấy uỷ nhiệm lĩnh tiền.

Nàng nghe thấy tiếng chân chàng trong phòng làm việc và phòng ăn. Đến phòng khách, chàng dừng lại. Nhưng chàng không quay vào tìm nàng, chỉ sai người nhà chuyển ngựa cho Voitov trong lúc chàng đi vắng. Rồi nàng nghe thấy tiếng xe ngựa đi ra và tiếng mở cửa. Chàng bước ra rồi lại trở vào phòng chờ, và có ai chạy học tốc lên cầu thang. Đó là gã hầu phòng quay lên lấy đôi găng tay chàng bỏ quên. Nàng chạy ra cửa sổ. Chàng cầm lấy găng và vỗ vào lưng xà ích, nói câu gì với hắn. Rồi, cũng chả buồn ngược mắt nhìn lên cửa sổ, chàng ngồi tụt vào trong xe ngựa với cái dáng quen thuộc, chân bắt khéo, và khuất vào góc phố trong khi xỏ tay vào găng...

27

"Chàng đi rồi! Thế là hết!", đứng bên cửa sổ Anna tự nhủ; và như để đáp lại câu hỏi đó, nỗi lo sợ đêm qua khi nến tắt cùng sự khủng khiếp của cơn ác mộng bỗng hoà làm một khiến tim nàng lạnh toát khiếp đảm.

- Không, không thể được! - nàng kêu lên và chạy qua phòng, quả quyết giật chuông. Nàng sợ đứng một mình đến nỗi không kịp đợi dây tở đến, đã chạy đi gặp hắn.

- Anh hỏi xem bá tước đi đâu, - nàng nói.

Hắn trả lời - bá tước xuống chuồng nuôi ngựa.

- Ông dặn tôi thưa lại, nếu bà muốn ra phố thì xe ngựa sắp quay về ngay đấy ạ.

- Được, anh đợi đấy. Để tôi viết vài chữ. Anh đưa Mikhain mang tới chuồng ngựa. Nhanh chừng nào hay chừng nấy.

Nàng ngồi xuống viết.

"Em có lỗi. Anh về ngay, chúng ta cần phân giải với nhau. Vì lòng kính Chúa, anh hãy quay về, em sợ lắm".

Nàng dán thư và đưa cho đầy tớ. Sợ phải ngồi một mình, nàng bèn sang phòng trẻ khi gã hầu phòng đi rồi.

"Làm sao thế này, không phải nó rồi, mình không nhận ra nó nữa ư? Cặp mắt xanh, nụ cười rụt rè đáng yêu của nó đâu?". Đó là ý nghĩ đầu tiên khi nàng trông thấy một con bé hồng hào, bụ bẫm với những búp tóc đen, thay vì Xerioja mà trong lúc tâm thần hoảng loạn, nàng định ninh sẽ gặp trong phòng trẻ. Em bé ngồi trước bàn đang cầm một cái nút chai, vừa búống bình đập lên mặt bàn, vừa đưa cặp mắt đen nháy, ngơ ngác nhìn mẹ. Sau khi trả lời chị vú nuôi người Anh là mình vẫn khoẻ và ngày mai sẽ về nông thôn, Anna ngồi xuống cạnh con gái và búống cho cái nút chai quay tít trước mặt nó. Nhưng tiếng cười giòn tan và cái nhíu mày của đứa bé giống Vronxki lạ lùng, đến nỗi nàng vội đứng ngay dậy và chạy trốn, cố nén cho khỏi bật khóc. "Có thật là hết cả rồi không? Không, không thể được, nàng nghĩ thầm. Chàng sẽ về. Nhưng chàng sẽ cắt nghĩa với mình thế nào đây về nụ cười, về hoạt bát của chàng sau khi nói chuyện với cô ta? Dù chàng không cắt nghĩa đi nữa, mình vẫn tin chàng như thường. Nếu không, mình chỉ còn một cách giải quyết... Mà mình thì không muốn thế!".

Nàng nhìn lên đồng hồ treo. Mười hai phút đã trôi qua. "Giờ đây, chàng đã nhận được thư của mình, chàng sắp quay về. Năm phút nữa, chàng sẽ ở đây, không lâu đâu... Ngộ nhỡ chàng không về thì sao? Không, không thể như thế được. Không nên để chàng nhìn thấy cặp mắt mình đỏ. Mình đi rửa mặt đây. Mình chải đầu chưa nhỉ?", nàng tự hỏi. Nàng không nhớ ra được nữa. Nàng đưa tay lên sờ đầu. "Ừ, mình chải đầu rồi, nhưng chải lúc nào, mình hoàn toàn không nhớ nữa". Thậm chí nàng không tin cả tay mình và ra đứng trước

gương xem có đúng là mình đã chải đầu rồi không. Nàng đã chải đầu và không nhớ chải lúc nào. "Ai thế kia? Nàng tự hỏi khi trông thấy trong gương một khuôn mặt đỏ ửng với đôi mắt long lanh một cách kì lạ đang nhìn nàng đầy vẻ hốt hoảng. À ra mình", nàng chợt hiểu và sau khi ngắm kĩ mình từ đầu đến chân, nàng bỗng như cảm thấy trên người mình những cái hôn của Vronxki và rừng mình. Rồi nàng đưa một tay lên môi hôn.

"Mình điên rồi hay sao thế này?", và nàng sang phòng ngủ, ở đó Annuska đang thu xếp đồ đạc.

- Annuska! - nàng đứng sững trước mặt cô hầu phòng và nhìn cô ta, không biết nói gì nữa.

- Bữa trước cô định đi thăm bà Daria Alecxandrovna cơ mà? cô hầu như hiểu nàng, nhắc vậy.

- À phải, đúng thế. Tôi sẽ đến đó.

"Mười lăm phút đi, mười lăm phút về. Chàng đang trên đường về, chàng sắp tới đây bây giờ. Nàng rút đồng hồ ra xem giờ. Nhưng làm sao chàng có thể đi như vậy và bỏ mặc mình trong tình cảnh này? Làm thế nào chàng có thể sống mà không dàn hoà với mình?". Nàng lại gần cửa sổ và nhìn ra phố. Đáng lẽ chàng phải về rồi. Có lẽ nàng nhầm chăng? Nàng bèn tính lại từng phút từ lúc chàng ra đi.

Giữa lúc nàng so lại giờ với đồng hồ treo lớn, thì xe đến đỗ ngoài cửa. Nàng nhìn qua cửa sổ và nhận ra chiếc xe của Vronxki. Nhưng không thấy ai lên cầu thang và có tiếng người nói ở dưới. Đó là gã đầy tớ nàng vừa sai đi, đã ngồi xe trở về. Nàng bèn ra gặp.

- Cháu không tìm thấy bá tước... Bá tước đi ra ga Nijni Novgorot rồi.

- Cái gì đây? Thế là... - nàng hỏi MikhaËl, một gã trai trẻ tươi vui, má đỏ hồng, khi gã đưa trả lại nàng bức thư.

"À, ừ nhỉ, chàng chưa nhận được thư", nàng nhớ ra.

- Anh cầm thư này đến ngay làng của bá tước phu nhân Vronxkaia, biết không? Và lấy ngay thư trả lời về đây cho tôi, - nàng nói.

"Còn mình, mình sẽ làm gì đây? nàng nghĩ. Phải, mình đến nhà Doli, đúng thế, nếu không thì phát điên lên mất. Nhưng mình còn có cách đánh điện tín" Nàng bèn thảo một bức điện:

"Em rất cần nói chuyện với anh, anh về ngay càng sớm càng hay".

Sau khi gửi bức điện, nàng đi mặc quần áo. Đôi mắt lên đầu rồi, nàng còn đưa mắt nhìn Annuska, cô hầu phòng diêm dạm dạo này bắt đầu béo ra. Đôi mắt nhỏ màu xám và âu yếm của cô ta lộ đầy vẻ thương xót.

- Annuska, em thân mến, ta phải làm gì đây? - Anna khóc nức nở và rũ rượi buông mình xuống ghế bành.

- Tại sao cô lại tự giày vò mình đến thế, thưa cô Anna Arcadieva? Đó là việc thường xảy ra thôi. Mời cô đi chơi, rồi sẽ nguôi đi, - cô hầu phòng nói.

- Ừ, phải, Anna định thần lại và đứng lên. Nếu có bức điện nào tới trong lúc tôi đi vắng, thì cho chuyển đến nhà Daria Alexandrovna cho tôi... Hay là thôi, tôi sẽ về ngay đấy.

"Phải, không nên nghĩ ngợi, mà phải làm cái gì đây, phải đi, nhất là ra khỏi cái nhà này", nàng thầm nhủ và sợ hãi nghe thấy tiếng đập rộn rộn của trái tim mình. Nàng vội vàng đi ra và bước lên xe.

- Thưa bà, đi đâu ạ? - Piot'r hỏi trước khi ngồi xuống ghế.

- Đến phố Znamenca, nhà ông Oblonxki.

28

Trời trong vắt. Một cơn mưa nhỏ và mau hạt đổ xuống suốt buổi sáng và giờ đây bầu trời vừa sáng bừng lên. Mái nhà, hè phố, lòng đường, bánh xe, đồ thắt ngựa bằng da và bằng đồng, tất cả đều lấp lánh sáng chói dưới cái nắng tháng năm. Đã ba giờ, lúc phố xá nhộn nhịp nhất.

Anna ngồi vào một góc xe êm ái có đệm lò xo mềm rung rinh theo nhịp phi của đôi ngựa xám, trong tiếng xe chạy và giữa những hình ảnh nối tiếp nhanh chóng ngoài trời, nàng ôn lại những việc xảy ra trong mấy ngày gần đây. Nàng nhìn thấy hoàn cảnh của mình dưới một khía cạnh hoàn toàn khác hẳn. Giờ đây, ý nghĩ về cái chết không làm nàng ghê sợ nữa và bản thân cái chết cũng không còn là chuyện tất yếu đối với nàng. Nàng tự trách đã tự hạ mình quá. "Mình đã van nài anh ta tha thứ cho mình. Mình đã cam chịu. Mình nhận hết lỗi về phần mình. Tại sao thế? Mình không thể sống thiếu anh ta hay sao?" Và, không trả lời câu hỏi ấy, nàng bắt đầu đọc những biển hàng. "Cửa hàng và kho chứa. Nha sĩ... Phải mình sẽ nói hết với Doli. Chị ấy không ưa Vronxki. Sẽ nặng nề, nhục nhằn đây, nhưng mình sẽ nói hết. Chị ấy mến mình và mình sẽ nghe theo lời chị ấy khuyên. Mình sẽ không tự hạ mình trước anh ta nữa. Ai mượn anh ta dạy bảo mình. Fiulippốp, bánh mì trắng... nghe nói cửa hàng này gửi bột bánh đi tận Peterburg. Nước ở Moxcva tốt thật. Cả những giếng nước Mitisenxc và bánh tráng nữa!" Nàng bỗng nhớ, trước đây lâu lắm, dạo mười bảy tuổi, nàng cùng bà cô đến nhà tu Chúa Ba Ngôi. "Hai cô cháu đi xe nhà. Lẽ nào đó lại là mình với đôi bàn tay đỏ hồng ấy nhỉ? Biết bao điều hồi ấy mình cho là tuyệt diệu và không thể vươn tới... giờ đây đã trở nên vô nghĩa; nhưng chính đó lại là ước mộng mà bây giờ mình không thể nào vươn tới được nữa. Hồi bấy giờ, làm sao có thể tin là mình sẽ phải nhục nhã thế này? Anh ta sẽ kiêu hãnh và

thỏa mãn biết chừng nào khi nhận được thư mình! Nhưng mình sẽ cho anh ta biết tay... Cái mùi sơn kia mới khó ngửi làm sao! Cứ sơn mãi làm gì, xây dựng mãi làm gì! Thời trang và y phục!", nàng đọc. Một người đàn ông chào nàng. Đó là chồng Annusska. "Những kẻ ăn bám của chúng ta, Vronxki nói vậy. Của chúng ta? Tại sao lại của chúng ta? Thật khủng khiếp nếu như không nhớ được tận gốc quá khứ. Nếu không nhớ được, ít ra cũng có thể làm như quên nó đi. Mình sẽ làm thế". Nghĩ tới đó, nàng nhớ lại cái quá khứ cùng sống với Alecei Alecxandrovitr, mà nàng đã xóa kỹ khỏi trí nhớ. "Doli sẽ nghĩ mình bỏ chồng thứ hai và như vậy là mình sai. Nhưng thậm chí mình cũng chẳng cần đúng làm gì!", nàng nói và bỗng muốn khóc. Nhưng liền đó, nàng lại tự hỏi tại sao hai thiếu nữ kia vừa nói chuyện vừa mỉm cười: "Chắc là nói đến tình yêu. Các cô đâu có hiểu chuyện đó buồn tủi và nhục nhã biết chừng nào... Phố xá, trẻ con có ba chú nhỏ chơi phi ngựa. Xerioja! Mẹ mất hết và cả con cũng chẳng được trả về với mẹ. Phải, mất hết, nếu chàng không quay lại. Dễ thương chàng nhớ tàu và bây giờ đang ở nhà rồi cũng nên. Mà vẫn cố tìm cách tự làm nhục mày! nàng tự mắng mình. Phải, tới nhà Đô y, mình sẽ nói ngay: em khổ lắm, đó là lỗi tại em, thật đáng đời, nhưng em đau khổ và chị phải cứu em. Đôi ngựa này, chiếc xe này, tất cả đều của anh ta, mình thấy ghê tởm khi phải ngồi trong xe này. Nhưng chẳng bao lâu mình sẽ không thấy chúng nữa!"

Anna lên thang gác, vừa chuẩn bị lời lẽ vừa cố tình đầu độc thêm vết thương lòng.

- Có khách nào không? - nàng hỏi ở phòng chờ.

- Có bà Ecaterina Alecxandrovna Levina ạ, - người đầy tớ đáp.

"Kitti! Vẫn cô Kitti mà Vronxki từng mê đây! Anna thâm nghĩ. Cái cô mà chàng vẫn triu mến nhớ lại. Chàng tiếc đã không lấy cô ta trong khi đối với mình thì căm ghét và hối tiếc là đã trót gặp".

Khi Anna đến thì hai chị em đang bàn chuyện nuôi con thơ. Một mình Doli ra đón bà khách đến quấy rối câu chuyện của họ.

- Cô chưa đi à? Tôi cứ định lại thăm cô đấy, - bà ta nói. - Hôm nay, tôi nhận được thư Xtiva.

- Vâng, anh ấy có gửi cho chúng em một bức điện tín, Anna trả lời và nhìn quanh tìm Kitti.

- Anh ấy viết là không hiểu đích xác Alecxei Alecxandrovitơ muốn gì, nhưng anh ấy sẽ chưa đi nếu chưa nhận được trả lời.

- Hình như chị có khách thì phải. Em có thể xem lá thư ấy được không?

- Phải, Kitti đang ở đây, - Doli nói, vẻ lúng túng; - cô ấy đang ở phòng trẻ. Cô ấy vừa ốm nặng.

- Em biết rồi. Em có thể xem được lá thư ấy không?

- Để tôi đi tìm đưa cô xem... Cô biết đấy, ông ta không từ chối; trái lại, Xtiva vẫn hi vọng, - Doli nói và dừng lại trên bậc cửa.

- Còn em thì chả hi vọng và cũng chả muốn gì nữa hết, - Anna nói.

"Vậy ra Kitti cho gặp mình là nhục nhã chẳng? Anna nghĩ thầm khi còn lại một mình. Có lẽ cô ta nghĩ đúng. Nhưng cái cô đã phải lòng Vronxki ấy đâu phải là người lên mặt dạy mình được, dù đó là điều hay lẽ phải. Mình thừa biết, với hoàn cảnh mình, không người đàn bà đứng đắn nào có thể tiếp mình. Ngay phút đầu tiên mình đã hi sinh tất cả cho anh ta. Và phần thưởng bây giờ là thế! Ôi, mình căm ghét anh ta biết bao! Tại sao mình lại đến đây? Thế này càng tệ hơn, càng khổ tâm hơn". Nàng nghe thấy hai chị em nói chuyện ở phòng bên. "Giờ đây mình sẽ nói gì với Doli? Để cho Kitti mát lòng mát dạ thấy mình khôn khổ và cúi rạp xuống xin cô ta che chở ư? Không! Với lại, Doli sẽ không hiểu mình đâu. Và mình chẳng có gì cần nói với chị ấy cả. Thế nhưng mình thích gặp Kitti để tỏ cho cô ta biết mình coi khinh tất cả sự đời, tất cả thế gian, mình hoàn toàn đứng vững với tất cả".

Doli cầm thư đi vào. Anna đọc thư và lẳng lặng trả lại bà.

- Mọi cái đó, em biết cả rồi, - nàng nói. - Em không mấy may bận tâm vì những chuyện ấy.

- Tại sao vậy? Ngược lại, tôi vẫn hi vọng lắm, - Doli vừa nói vừa tò mò nhìn Anna. Chưa bao giờ bà thấy nàng lạ lùng, cái kính đến thế. - Bao giờ cô đi? - bà ta hỏi.

Anna lim dim mắt nhìn thẳng về phía trước, không trả lời.

- Có phải Kitty tránh mặt em không? - nàng nhìn về phía cửa nói và đỏ mặt lên.

- Ô! Bậy nào! Cô ấy đang nuôi con thơ, nhưng còn lúng túng nên tôi có góp ý kiến... Cô ấy sẽ rất vui lòng được gặp cô. Cô ấy vào đây ngay bây giờ đấy, - Doli vụng về nói vì bà không biết nói dối. - Kia rồi.

Khi biết Anna tới, thoát tiên Kitty định không lộ mặt ra. Nhưng Doli đã giảng giải cho nàng nghe. Kitty phải lấy hết nhuệ khí bước vào phòng và đỏ mặt bước lại gần bắt tay Anna.

- Tôi rất vui mừng được gặp chị, - nàng nói giọng run run.

Kitty đang đấu tranh tư tưởng không biết nên thù ghét người đàn bà xấu xa này hay nên tỏ ra rộng lượng; nhưng vừa thoáng thấy khuôn mặt đẹp đầy thiện cảm của Anna, tất cả cừ địch liền tiêu tan.

- Chị không muốn gặp tôi cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Tôi đã quen với mọi chuyện rồi. Chị vừa ốm khỏe à? Phải, tôi thấy chị cũng có thay đổi đấy, - Anna nói.

Kitty cảm thấy Anna hằn học nhìn mình. Nàng cho sự hằn học đó là do giờ đây Anna cảm thấy ngượng khi giáp mặt nàng, Anna, người từng che chở cho nàng trước kia, và nàng bỗng thương Anna.

Họ nói chuyện về bệnh của Kitty, về con trai nàng, về Xtiva, nhưng tất cả những chuyện ấy rõ ràng không làm Anna quan tâm.

- Em đến để chào chị, - nàng vừa nói, vừa đứng dậy.

- Bao giờ cô chú đi?

Nhưng cả lần này nữa, Anna lại quay về phía Kitty không đáp.

- Tôi rất sung sướng được gặp lại chị, - nàng mỉm cười nói với Kitty. Tôi được nghe nói chuyện về chị qua nhiều người khác nhau, kể cả anh ấy nữa. Anh nhà cô đến thăm tôi và tôi rất quý anh, - nàng nói thêm, rõ ràng với một ý định thâm hiểm. - Anh ấy giờ ở đâu?

- Nhà tôi lại về quê rồi, - Kitty đỏ mặt nói.

- Chị cho tôi gửi lời hỏi thăm anh, chị đừng quên nhé.

- Tôi sẽ không quên đâu, - Kitty ngây thơ nhắc lại và thương hại nhìn nàng.

- Chào chị Doli! - Anna hôn Doli, bắt tay Kitty và vội vã bước ra.

- Bà ta vẫn quyến rũ như xưa, - Kitty nói, khi còn lại một mình với chị gái. - Đẹp tuyệt! Nhưng trông bà ta vẫn có cái gì tội nghiệp lắm. Bà ấy làm em thương hại quá.

- Cô ấy đang ở trong tâm trạng không bình thường, - Doli nói. Lúc chị tiễn cô ấy ra phòng chờ, hình như cô ấy muốn khóc.

29

Khi trở lại xe, Anna thấy còn khổ sở hơn cả lúc ở nhà ra đi. Cùng với nỗi đau đớn, giờ đây, cộng thêm cái cảm giác bị nhục mạ và xua đuổi nó xâm chiếm nàng mãnh liệt khi giáp mặt Kitty.

- Bà về nhà ạ? - Piot'r hỏi.

- Ừ, - nàng nói, cũng chẳng buồn nghĩ đến nơi mình sẽ tới.

"Họ ngấm mình như một cái gì gổm ghiếc, khó hiểu và kì quái. Anh ta kể lể gì với bạn mà say sưa thế kia? Nàng nghĩ khi nhìn thấy

hai người khách qua đường. Mình những muốn gục đầu vào ngực Doli mà thổ lộ nỗi niềm, nhưng cũng may đã không làm thế. Chị ấy sẽ tha hồ thích thú trước nỗi đau khổ của mình! Chị ấy hẳn sẽ không lộ vẻ gì, nhưng cảm giác bao trùm ắt là vui thích được thấy mình phải chuộc tội vì những lạc thú chị ấy thêm muốn. Và hẳn Kitty lại càng bằng lòng hơn nữa. Mình đọc được hết ý nghĩ cô ta. Cô ta biết mình đã tỏ ra thân ái quá mức với chồng cô ta. Cô ta ghen và căm ghét mình. Và hơn nữa, cô ta còn khinh mình. Dưới mắt cô ta, mình là một mụ đàn bà lẳng lơ. Nếu quả thế thật thì mình đã làm chồng cô ta mê mình rồi... nếu mình muốn. Với lại, mình cũng đã nghĩ đến chuyện ấy rồi đấy. Kia đúng là một anh chàng tự bằng lòng mình", nàng tự nhủ khi xe nàng gặp xe một ông to béo, mặt mày hồng hào; ông này tưởng quen nàng bèn nhắc chiếc mũ cao thành óng ánh ra, trên cái đầu hói và bóng loáng, rồi sau mới biết mình lầm. "Hắn ngỡ là biết mình. Và hẳn cũng chẳng biết gì mình hơn bất kì ai trên mặt đất này. Đến ngay mình nữa, mình có biết mình đâu. Mình chỉ biết những "khẩu vị" của mình, như người Pháp thường nói. Mấy đứa nhỏ kia thêm cái món kem tồi nọ. Ít ra chúng cũng biết chắc điều đó", nàng quyết đoán khi thấy hai chú bé giữ người bán kem lại. Người này đặt cái xô xuống đất và lấy khăn lau bộ mặt đầm mồ hôi. "Tất cả chúng ta, ai nấy đều thích món ngọt, món ngon. Khi không có kẹo, ta đành hạ mức xuống cái kem tồi. Cũng như Kitty: Không được Vronxki thì cô ả bằng lòng Levin vậy. Và cô ả ghen tức với mình. Cô ta ghét mình. Chúng ta ai nấy đều căm ghét nhau. Mình ghét Kitty, và Kitty ghét mình. Sự thật là như vậy. *Tiutkin thợ cắt tóc... Tôi cắt tóc ở hiệu Tiutkin*⁽¹⁾... Mình sẽ kể thế khi chàng quay lại", nàng thầm nói một mình và mỉm cười. Nhưng ngay lúc ấy, nàng chợt nhớ không còn ai để kể lại những chuyện ngộ nghĩnh nữa... "Với lại, chuyện đó chẳng có gì là ngộ nghĩnh cả. Mọi sự đều đê tiện hết. Có tiếng chuông châu lễ chiều: gã bán hàng kia làm dấu mới thận trọng làm sao, như sợ đánh rơi mất vật gì. Tại sao lại có những ngôi nhà thờ, những hồi chuông và sự dối trá này? Hoàn toàn chỉ để che giấu rằng chúng ta ai nấy đều căm ghét nhau, như bọn xà ích kia đang chửi nhau. Yasvin có

⁽¹⁾ Tioutkine coiffeur... je me fais coiffer par Tioutkine (tiếng Pháp trong nguyên bản).

nói: đối thủ của tôi sẽ sung sướng nếu lột được đến cái áo lót của tôi. Và tôi, tôi cũng thế. Thật chí lí!".

Nàng dừng lại trước cửa nhà, tâm trí vẫn triền miên trong những ý nghĩ đó, đến nỗi lãng đi không nhớ gì đến hoàn cảnh mình nữa. Tối khi nhìn thấy người gác cửa ra đón, nàng mới sực nhớ đã gửi đi một lá thư và một bức điện.

- Có thư trả lời không? - nàng hỏi.

- Để cháu xem đã, - người gác cửa đáp. Sau khi nhìn vào phòng chờ, gã cầm trên bàn cái phong bì vuông mỏng đựng một bức điện tín và mang đến. Nàng đọc:

"Anh không thể về trước mười giờ được. Vronxki".

- Người tôi sai đi vẫn chưa về à?

- Chưa ạ, - người gác cửa đáp.

"Đến nước này thì mình biết sẽ phải làm gì rồi, nàng tự nhủ, và bước nhanh lên cầu thang, trong người bốc lên một nỗi khát khao mơ hồ muốn trả thù. Mình sẽ thân hành đi tìm anh ta. Trước khi bỏ đi mãi mãi, mình sẽ nói hết với anh ta. Chưa bao giờ ta căm ghét ai bằng con người ấy!", nàng nghĩ. Thoáng thấy mũ Vronxki treo trên mắc áo, nàng rung mình ghê tởm. Nàng không nghĩ ra bức điện kia là để trả lời bức điện của nàng và chàng vẫn chưa nhận được thư. Nàng tưởng tượng chàng đang bình thản nói chuyện với mẹ và đang cùng tiểu thư Xorokina hể hả thấy nàng đau khổ. "Phải, ta nên đi sớm chừng nào hay chừng nấy", nàng tự nhủ, nhưng vẫn chưa biết mình sẽ đi đâu. Nàng muốn thoát khỏi những cảm giác đang xâm chiếm lòng nàng trong ngôi nhà kinh khủng này. Bọn đầy tớ, những bức tường, đồ đạc ở nhà này, mọi thứ đều khiến nàng ghê tởm, căm ghét, và như đè bẹp nàng xuống.

"Mình sẽ ra ga: nếu không thấy chàng ở đấy, mình sẽ tới đó và sẽ bắt quả tang". Nàng giở báo xem giờ tàu chạy. Có một chuyến khởi hành hồi tám giờ hai phút. "Mình sẽ đến vừa kịp". Nàng sai thẳng

ngựa mới vào xe và nhét đầy vào cái xác nhỏ đi đường những đồ dùng cần thiết cho một chuyến đi dài ngày. Nàng biết mình sẽ không quay về nữa. Nàng còn quyết định (đây là một trong nhiều kế hoạch vừa hiện ra trong đầu) sau câu chuyện sẽ xảy ra ở ga hoặc ở nhà bá tước phu nhân, nàng sẽ đáp tàu về phía Nijni và xuống ga đầu tiên.

Bữa ăn chiều đã dọn ra; nàng vào phòng ăn nhưng mùi bánh và mùi pho mát làm nàng ghê sợ. Nàng sai đánh xe ra và xuống gác. Ngôi nhà ngả bóng xuống hết bề rộng lòng phố. Buổi chiều trong sáng; mặt trời vẫn sưởi ấm. Annuska đem túi xuống cho nàng, Piot'r đặt túi vào xe, gã xà ích vẻ không bằng lòng ra mặt, nàng thấy mọi người đều bỉ ổi: mọi cử chỉ và lời nói của họ đều làm nàng bức tức.

- Piot'r, tôi không cần đến anh đâu.

- Thế ai sẽ lấy vé cho bà ạ?

- Được, nếu anh muốn đi cũng chẳng sao, - nàng bức dọc nói.

Piot'r trèo lên ghế, hai tay chống nạnh và bảo xà ích đánh xe ra ga.

30

"Thế đó! Một lần nữa, mình lại hiểu hết!", Anna tự nhủ khi xe bắt đầu chạy, khua vang mặt đường lồi lõm dưới bánh xe. Hàng loạt cảm giác nối tiếp nhau trong đầu nàng.

"Mình vừa nghĩ gì ở đoạn cuối nhỉ? - nàng cố nhớ lại. Đến Tiutkin, thợ cắt tóc⁽¹⁾? Không, không phải. À phải, về cái điều Yasvin nói với mình: đấu tranh sinh tồn và lòng căm ghét, đó là sợi dây duy nhất ràng buộc con người với nhau. Làm gì mà các ngài vội vàng thế, nàng thầm nói với toán người ngồi trong một cỗ xe bốn ngựa, rõ ràng về vui

⁽¹⁾ Coiffeur (tiếng Pháp trong nguyên bản).

chơi ở nông thôn. Cả đến con chó mang theo cũng không giúp gì được cho các ngài đâu. Các ngài đừng hòng thoát khỏi bản thân mình". Nàng đưa mắt theo hướng Piotr nhìn và thấy một anh thợ say rượu bí tử đang lắc lư cái đầu, bị cảnh sát giải đi. "Thế mà lại tốt hơn đây, nàng nghĩ bụng. Bá tước Vronxki và tôi cũng chưa bao giờ đạt tới niềm lạc thú hằng ao ước đó". Và lần đầu tiên, Anna đem luồng ánh sáng chói lọi vừa soi cho nàng tỏ tường mọi sự, rọi vào mối quan hệ của nàng với Vronxki, mà trước nay nàng vẫn tránh nghĩ tới. "Chàng muốn tìm gì ở ta? Đâu phải vì yêu mà chỉ để thỏa mãn tính hờm hĩnh thôi". Nàng nhớ lại lời lẽ và cái vẻ giống như con chó ngoan ngoãn của chàng những ngày đầu quen nhau. Giờ đây, mọi chuyện đều chứng minh điều đó. "Phải, chính là sự đắc thắng của thói hờm hĩnh. Anh ta cũng có yêu mình, nhưng trước hết là hãnh diện vì đã thành công. Anh ta vênh vang vì mình. Bây giờ thì hết rồi. Không còn gì để lên mặt nữa. Trái lại, anh ta còn xấu hổ vì mình là đẳng khác. Anh ta đã đoạt của mình tất cả những gì có thể đoạt được, anh ta không cần đến mình nữa. Mình trở thành gánh nặng và anh ta phải cố gắng để khỏi tỏ ra bất lương với mình. Hôm qua, anh ta đã lộ mặt rồi đó: sở dĩ anh ta mong li dị, mong lấy mình làm vợ, cũng chỉ là dâm lao phải theo lao. Anh ta yêu mình nhưng yêu như thế nào kia? *Còn đâu là hứng thú nữa*⁽¹⁾. Cái gã kia muốn trưng trổ với mọi người và có vẻ tự mãn gớm, nàng thầm nghĩ khi thấy một gã chào hàng, má đỏ ửng đang vắt vẻo ngồi trên một con ngựa đu quay. "Phải, anh ta không tìm thấy hứng thú gì ở mình nữa. Nếu mình đi, chắc trong thâm tâm, anh ta sung sướng lắm".

Đó không phải là giả thuyết, nàng đã nhìn thấy điều đó rõ ràng trong luồng ánh sáng lúc này đang soi tỏ cho nàng thấy ý nghĩa cuộc đời và những quan hệ giữa con người.

⁽¹⁾ The zest is gone (tiếng Anh trong nguyên bản). Bản Pháp văn của Sylvie Luneau, cũng như một số bản dịch Pháp văn khác mà chúng tôi có dịp tham khảo, in nhầm chữ zest thành rest (nghĩa là nghỉ ngơi). Do đó, lần xuất bản trước, chúng tôi cũng bị lầm lẫn, câu văn trở nên lạc lõng. Lần này, chúng tôi chỉnh lại theo nguyên bản

"Tình yêu của ta ngày một thêm say đắm và ích kỉ, còn tình yêu của chàng ngày một tàn lụi, vì thế hai đứa cứ xa dần nhau, nàng nghĩ tiếp. Không có cách gì cứu chữa được nữa. Chàng là tất cả đối với ta, và ta muốn chàng hiến trọn cuộc đời cho ta. Thế mà chàng ngày càng muốn thoát khỏi ta. Trước lúc quen nhau, hai đứa theo cùng một con đường đến với nhau, nhưng từ đó mỗi đứa lại đi một đường riêng không tài nào cưỡng nổi. Điều đó là tất yếu. Chàng bảo mình hay ghen tuông vô lí; chính mình cũng tự trách mình về điều đó; thế nhưng thực ra không phải thế. Mình không ghen, mình chỉ không thỏa mãn thôi. Nhưng..." Nàng mở miệng và đổi chỗ ngồi trong xe, tâm hồn xao động bởi một ý nghĩ đột ngột vừa áp tới: "Nếu mình có thể là gì khác chứ không phải là cô tình nhân khao khát được chàng vượt ve? Nhưng mình không thể và không muốn là gì khác đối với chàng. Điều mình khao khát ở chàng, lại khiến chàng xa lánh mình, vì thế mình phải nhận lấy nỗi đắng cay và sự thể không cách nào khác được. Chắc chắn chàng không lừa dối phụ bạc mình, chàng chẳng thêm để ý gì đến cô bé Xorokina, chàng không mê Kitty, không bội bạc mình đâu. Mình biết thế, nhưng cũng chẳng vì vậy mà sung sướng thêm chút nào. Nếu chàng chỉ tốt và dịu dàng vì nhiệm vụ mà không yêu mình, thì đó cũng không phải điều mình mong ước. Phải, như thế còn nghìn lần tệ hơn ghét bỏ! Như thế sẽ là... địa ngục! Thế mà hai đứa mình đang đến tình cảnh đó rồi. Từ lâu chàng không yêu mình nữa. Và hết yêu là đến ghét... Mình chưa hề tới đây bao giờ. Phố xá cứ dài mãi, nhà cửa cứ tiếp theo nhà cửa... Và trong các ngôi nhà là những con người... Tất cả, có bao nhiêu người đi nữa, họ cũng đều thù ghét nhau. Nào, thử xác định xem mình ao ước những gì để có hạnh phúc. Thế nào nhỉ? Alecei Alexandrovitr bằng lòng li dị, trả Xerioja cho mình và mình lấy Vronxki".

Nghĩ tới Alecei Alexandrovitr, nàng bỗng hình dung ông ta rõ mồn một như ông đang đứng trước mặt với cặp mắt dịu dàng và đục lờ, bàn tay trắng nổi gân xanh, với cách uốn giọng và thói bẻ khúc ngón tay. Nhớ tới tình cảm đã có giữa hai người, cũng được gán cho cái tên ái tình, nàng rung mình kinh tởm.

"Được; cứ cho là mình được li dị và trở thành vợ Vronxki. Thế rồi sao? Thế rồi Kitti sẽ thôi không nhìn mình như đã nhìn hôm nay chứ? Không đâu. Xerioja sẽ không tự hỏi tại sao mình có những hai chồng chứ? Liệu rồi có thể nảy nở một tình cảm mới giữa Vronxki và mình được không? Liệu mình có thể thấy trước bất cứ một điều gì khác (khoan nói tới hạnh phúc vội) ngoài nỗi đau đớn không? Không và không! Nàng trả lời, lần này không chút ngập ngừng. Không thể được! Chính cuộc đời đã chia rẽ chúng ta: mình gây tai họa cho chàng, chàng gây tai họa cho mình và cả hai đều không thể tự biến đổi. Chúng ta đã thử hết cách, cái đỉnh ốc đã vặn chặt rồi... Đây kia, một mụ ăn mày với đứa con. Mụ ta tưởng gọi được lòng thương hại. Nhưng chẳng phải chúng ta đã bị vứt xuống mặt đất này để oán thù nhau, tự làm khổ mình và làm khổ kẻ khác đó sao? Bọn học trò kia; chúng đang chơi đùa. Thế còn Xerioja? Nàng nhớ lại. Mình cứ tưởng yêu nó rồi xúc động vì tình cảm của chính mình. Thế mà mình đã sống không có nó, đã đổi nó lấy tình yêu khác và không hề phàn nàn về sự đổi chác ấy, chừng nào tình yêu ấy còn làm mình thỏa mãn". Và nàng ghê sợ nhớ lại cái mà nàng gọi là "tình yêu ấy". Luồng ánh sáng giờ đây giúp nàng nhìn thấu rõ đời mình và đời mọi người, làm nàng vui sướng. "Chúng ta ai nấy đều đến bước ấy cả, ta, Piot'r, gã xà ích Fedor, cả gã lái buôn dưới kia và mọi người đang sống hai bên bờ sông Vonga, nơi những biển quảng cáo kia đang mời đi thăm. Ở đâu và thời nào cũng vậy", nàng thầm nghĩ vừa lúc tối khu nhà thấp của ga Nijni Novgorot. Phu khuân vác chạy ủa ra đón.

- Có phải lấy vé đến Obiralovca không ạ? - Piot'r hỏi.

Nàng quên khuấy mình định đi đâu và tại sao phải đi. Nàng phải cố gắng lắm mới hiểu nổi câu hỏi.

- Ừ, - nàng nói và đưa gã cái ví tiền, rồi bước xuống xe, tay cầm cái xác con màu đỏ.

Trong khi lách qua đám đông đi tới phòng đợi hạng nhất, mọi chi tiết của cảnh ngộ nàng lại hiện lên trong trí nhớ cùng những dự định linh tinh đang khiến nàng do dự không biết chọn đường nào. Hi vọng

và tuyệt vọng thay nhau đến khơi sâu vết thương trong trái tim rã rời đau đớn, đang đập mạnh tưởng đến sắp vỡ tung. Nàng ngồi xuống chiếc ghế đệm hình ngôi sao để chờ tàu, chán ngán nhìn kẻ vào người ra: nàng thấy tất cả đều bỉ ổi. Lúc thì nàng tưởng như mình đã tới ga và chuẩn bị trước lá thư sẽ viết cho Vronxki; lúc lại hình dung thấy Vronxki, không hề động lòng trước những đau khổ của nàng, đang phàn nàn với mẹ về nàng: nàng bèn chuẩn bị những lời sẽ nói với chàng khi bước vào phòng khách. Hoặc giả nàng lại nghĩ rằng đời mình vẫn còn có thể hạnh phúc, rằng thật khổ tâm biết bao khi phải vừa yêu vừa ghét chàng, và tiếng tim đập bỗng khiến nàng phát sợ.

31

Một tiếng chuông vang lên; mấy thanh niên xấu xí tro tráo đi qua trước mặt Anna, vừa vội vã, lại vừa để ý xem mọi người có thán phục mình hay không. Piot'r co ro trong bộ quần áo dẫu và đôi ghệt, đi qua phòng đợi và lại gần với bộ mặt ngờ nghệch để đưa nàng lên tàu. Bọn thanh niên đang ồn ào trên sân ga, thấy nàng đi qua bèn im bật và một gã ghé tai bạn nói nhỏ câu gì, chắc là một nhận xét thô tục về nàng. Nàng trèo lên bậc toa xe, vào buồng toa trống không và ngồi xuống một chiếc ghế đệm dài trước kia màu trắng, giờ đầy vết bẩn. Cái xác nhỏ nẩy trên lò xo ghế đệm rồi nằm im. Sau cửa sổ, Piot'r nhấc cái mũ lưỡi trai vành viền chào nàng, một nụ cười khờ khạo trên môi; người soát vé thô lỗ sập cửa dành sầm một cái. Một bà xấu như ma lem mặc váy phồng (Anna hình dung bà ta khoả thân mà phát kinh) cùng mấy em gái cười rúc rích chạy trên sân ga.

- Ecaterina Andreievna có đủ cả đấy, cô⁽¹⁾ ạ! - một cô bé trong bọn kêu lên.

"Bé bằng tí thế mà đã điệu bộ và méo mó", Anna thầm nghĩ. Nàng vội đứng dậy và ngồi sang phía bên kia toa, gần cửa sổ để khỏi nhìn

⁽¹⁾ Matante (tiếng Pháp trong nguyên bản).

thấy ai. Một gã mugich bé nhỏ góm guốc bắn thiu, tóc bù xù xỏ cả ra ngoài mũ lưỡi trai, đi ngang qua cửa sổ và cúi xuống chỗ bánh xe. "Gã mugich xấu xí này làm mình nhớ tới cái gì nhỉ", Anna nghĩ. Giấc chiêm bao liền trở lại trong trí nhớ; run lên vì sợ hãi, nàng nép bên cánh cửa. Người soát vé mở cửa cho một ông và một bà bước vào.

- Bà muốn xuống?

Anna không trả lời. Cả người soát vé, những người vừa lên tàu đều không nhận thấy vẻ mặt hồi hoàng của nàng lấp sau tấm mạng nhỏ. Nàng trở lại ngồi vào trong góc. Cặp vợ chồng ngồi sau hàng ghế đối diện, kín đáo nhưng chăm chú ngắm y phục nàng. Nàng thấy ghê tởm cả ông chồng lẫn bà vợ. Người chồng xin phép nàng được hút thuốc: rõ ràng ông ta muốn kiếm có bắt chuyện. Được Anna đồng ý, ông ta nói bằng tiếng Pháp với vợ là ông chẳng muốn nói chuyện cũng chẳng muốn hút thuốc nữa. Họ nói năng ngớ ngẩn, bộ điệu kiêu cách, nhằm mục đích duy nhất là làm Anna phải chú ý. Nàng thấy họ chán nhau và ghét nhau. Với lại, làm sao mà không ghét những con quái vật thiếu não như vậy được?

Sau tiếng chuông thứ hai, là tiếng ồn ào cười thét xen lẫn tiếng hành lí mang lên tàu. Anna tin chắc chẳng ai có lí do gì vui thú cả, cho nên tiếng cười nọ làm nàng bức bối đến mức đau đớn; nàng muốn bịt tai để khỏi nghe thấy. Cuối cùng, tiếng chuông vang lên lần thứ ba; có tiếng còi tàu, rồi tiếng rền rĩ của đầu máy; đoàn tàu chuyển động và ông chồng nọ làm dấu thánh giá. "Giá hỏi thử xem hấn cho cử chỉ ấy có ý nghĩa gì, kể cũng hay đấy", Anna tự nhủ và hằn học đưa mắt nhìn ông ta. Nàng nhìn qua cửa sổ phía trên người đàn bà, nhìn đám người ra tiễn giờ đây như đang lùi dần, đứng sững trên sân ga. Toa xe Anna ngồi đều đặn rung lên ở mỗi chỗ "gioăng" đường ray, đi dọc sân ga, vượt qua bức tường gạch, cột tín hiệu rồi những toa xe khác; bánh xe lăn mỗi lúc một nhanh hơn trên đường sắt, trong tiếng kim khí khẽ va nhau. Mặt trời xế bóng chiếu những tia nắng chói qua cửa sổ và một làn gió nhẹ thổi bay màn cửa lên. Anna quên hẳn những hành khách ngồi bên cạnh, và lắc lư nhẹ nhẹ theo nhịp tàu, nàng lại vừa tiếp tục nghĩ, vừa hít thở không khí mát dịu.

"Ừ, mình nghĩ đến đâu rồi nhỉ; đến chỗ không sao hình dung nổi một cảnh ngộ nào trong đó cuộc đời thôi không còn là cực hình đối với mình. Tất cả chúng ta sinh ra đều để chịu đau khổ, tất cả đều biết thế nhưng lại tìm cách tự dối mình. Nhưng khi nhìn ra chân lí thì phải làm gì?"

- Con người ta được ban cho lí trí là để tự giải thoát khỏi những gì làm mình lo phiền, - bà khách nói bằng tiếng Pháp, rõ ràng hài lòng với điều vừa thốt ra. Câu nói như trả lời đúng ý nghĩ của Anna.

"Tự giải thoát khỏi những cái gì làm mình lo phiền, Anna nhắc lại. Và nhìn ông khách má đỏ phây phây cùng bà vợ gầy còm, nàng đoán người phụ nữ ốm yếu này cho là đời không ai hiểu nổi mình, còn ông chồng thì đánh lừa bà bằng cách cứ để mặc cho bà tự đánh giá như vậy. Nàng tưởng nhìn thấy tất cả lai lịch của họ, bằng cách đem luồng ánh sáng kia soi vào mọi góc ngách bí mật của tâm hồn họ. Nhưng trường hợp của họ chẳng có gì lí thú nên nàng lại quay về dòng suy nghĩ của mình:

"Phải, mình có nhiều điều lo phiền và cũng có đủ lí trí để tự giải thoát; vậy mình phải tự giải thoát khỏi những lo phiền đó. Tại sao không tắt hết ánh sáng đi khi không còn gì để nhìn nữa, khi đối với ta mọi chuyện đều trở nên bỉ ổi? Nhưng biết làm thế nào đây? Tại sao bác nhân viên này cứ chạy dọc theo bậc lên xuống? Tại sao những thanh niên nọ cứ gào mãi lên ở toa bên cạnh? Họ cần nói cần cười để làm gì vậy? Đâu đâu cũng giả dối, lừa đảo, gian trá, xấu xa hết!".

Khi tàu dừng lại ở ga, Anna đi xuống theo đám đông hành khách, và tránh họ như tránh hủi, nàng đứng mãi trên sân ga cố nhớ xem tại sao mình đến đây và đến để làm gì. Mọi chuyện trước đây nàng cho là làm được, giờ đây trở nên rất khó thực hiện, nhất là ở giữa đám đông ồn ào những người ghê tởm này, không lúc nào để nàng tĩnh trí. Khi thì phu khuân vác chạy đến xin mang hành lí, khi là bọn trai trẻ cứ nhìn nàng từ đầu đến chân, nói năng âm ỉ và nện gót giày xuống sàn gỗ nhà ga, khi thì những người đi ngược lại lúng túng va phải nàng. Chợt nhớ mình định đi xa nữa nếu không có thư trả lời, nàng bèn giữ

một người phu khuân vác lại hỏi xem có thấy anh xà ích nào đem thư đến cho bá tước Vronxki không.

- Bá tước Vronxki à? Vừa đây có người đến nhà ông ta, đón quận chúa Xrôkina và con gái đi rồi. Gã xà ích ấy người thế nào?

Nàng đang nói chuyện với người phu khuân vác, thì thấy gã xà ích Mikhain, mặt mày đỏ ửng và hớn hở, mặc áo bành tô xanh sẫm và đeo dây đồng hồ, kiêu hãnh ra mặt vì đã làm tròn nhiệm vụ, lại gần và đưa cho nàng một lá thư. Nàng bóc ra và tìm nàng thất lạc từ trước khi đọc.

"Anh rất tiếc thư em đến khi anh không có ở Moxcva. Đến mười giờ anh về", Vronxki viết. Chữ viết nguệch ngoạc bằng một bàn tay trẻ nải.

"Thế đấy! Mình vẫn chờ đợi như vậy mà!" - nàng tự nhủ với một nụ cười hiểm độc.

- Được rồi, cho anh về, - nàng quay lại khẽ bảo Mikhain. Nàng nói khẽ vì tim đập dồn dập không thở được. "Không, ta không cho phép người làm ta đau đớn đến thế này đâu", nàng thầm nghĩ. Lời đe dọa ấy không phải nói với nàng mà với người làm nàng đau khổ. Và nàng tiếp tục đi dạo trên sân ga.

Hai mục hầu phòng rảo bước trên sân ga quay đầu lại nhìn và lớn tiếng nhận xét y phục của nàng: "Hàng thật đấy nhé", họ nói về những hàng ren nàng mặc. Bọn thanh niên không để nàng yên. Họ lại đi qua cạnh nàng lần nữa, ngó vào tận mặt nàng và kêu lên một câu kệch cỡm. Viên xếp ga hỏi nàng có đi tàu không... Một thằng bé bán rượu kvat không rời mắt khỏi nàng. "Lạy Chúa, ta đi đâu bây giờ?", nàng vừa nghĩ vừa lảng ra xa. Đến đầu sân ga, nàng dừng lại. Một tốp đàn bà và trẻ con đến đón một ông đeo kính, đang cười nói âm ỉ, thấy nàng tới bèn im bặt nhìn nàng. Nàng rảo bước tránh xa bọn họ và tới đứng ở rìa sân ga. Một chuyến tàu hàng tiến đến. Sân ga rung lên và nàng lại có cảm tưởng như ngồi trên một con tàu đang chạy.

Đột nhiên nàng nhớ đến người đàn ông chết chệt tàu hôm nàng gặp Vronxki lần đầu tiên và nàng bỗng hiểu ra giờ đây mình phải làm gì. Nàng bước nhẹ nhàng thoăn thoắt xuống những bậc thang dẫn từ vòi lấy nước ra đường sắt và dừng lại gần con tàu đang vào ga. Tàu gần như chạm vào người nàng. Nàng nhìn kĩ xuống gầm toa, nào đỉnh ốc, xích sắt, nào bánh xe lớn bằng gang của các toa đầu đang từ từ tiến lại. Nàng thử đo bằng mắt khoảng cách giữa hàng bánh xe trước và hàng bánh xe sau, tính toán xem nên lao vào lúc nào để lọt đúng giữa khoảng cách đó.

"Chỗ kia kìa! Nàng tự nhủ, nhìn vào chỗ cát hoà lẫn bụi than phủ lên những thanh tà vẹt dưới bóng toa tàu, chính đấy, đúng giữa chỗ ấy; ta sẽ trừng phạt anh ta và sẽ thoát khỏi mọi người, thoát khỏi bản thân ta".

Nàng định nhảy vào gầm toa đầu tiên, nhưng chiếc xác đỏ chưa kịp tháo ra khỏi cánh tay làm nàng lỡ dịp. Phải đợi toa sau. Nàng chợt có cảm giác giống như trước khi gieo mình xuống nước và làm dấu thánh giá. Cử chỉ quen thuộc đó khiến những kỉ niệm thời thơ ấu và tuổi thanh xuân ứa vào tâm hồn như một đợt sóng trào. Thốt nhiên, lớp bóng tối mà nàng thấy phủ lên tất cả bỗng tan đi trong khoảnh khắc, cuộc sống hiện lên trước mắt với tất cả những niềm vui sướng đã qua. Nhưng nàng vẫn không rời mắt khỏi vòng bánh toa xe thứ hai đang chạy tới. Vừa đúng lúc thấy mình ở giữa khoảng cách hai vòng bánh xe, nàng vút cái xác đỏ đi, rứt đầu vào vai và lao xuống gầm toa, tay nhào ra đằng trước; rồi bằng một động tác nhẹ nhàng như định đứng dậy, nàng uốn người quỳ gối lên. Tới lúc đó, nàng mới thấy kinh sợ về việc mình làm "Ta ở đâu thế này? Ta làm gì thế này? Tại sao vậy? ". Nàng muốn đứng dậy và nhảy lùi về sau nhưng một khối đồ sộ và rắn chắc đã đập vào đầu và xô nàng nằm ngửa ra. "Lạy Chúa, hãy tha thứ tất cả cho con!", nàng thầm nghĩ và cảm thấy có vật lộn cũng vô ích rồi. Một gã mugich bé nhỏ vừa lăm bằm vừa gõ vào một thanh sắt. Và luồng ánh sáng đã soi cho nàng thấy rõ cuốn sách cuộc đời với bao nhiêu lo âu, phản phúc và đau khổ, lúc này càng bùng lên chói lọi hơn, rọi chiếu vào mọi vật bấy lâu nay vẫn chìm trong bóng tối; rồi nó rung rinh, mờ đi và tắt ngấm vĩnh viễn.

